

*Agatha
Christie*

THE MIRROR
CRACK'D FROM
SIDE TO SIDE

Gương Vỡ

Tác giả: Agatha Christie

Thể loại: Trinh Thám

The Mirror Crack'd

Dịch giả: Duy Nghĩa

Biên tập: Oanh2

Created by: <http://isach.info>

Date: 05-November-2015



CHƯƠNG 1



à Jane Marple ngồi bên cửa sổ quay ra vườn mà thời xưa bà rất hài lòng. Cách đây không lâu lắm. Ngày nay bà nhìn nó mà lòng trĩu buồn. Bà không thể làm vườn được nữa. Bà không thể cuốc đất, trồng cây, nếu cố gắng thì bà chỉ có thể tĩa vài cành chỗ này, chỗ khác. Ông già Laycock tới đây một tuần ba lần để trông coi vườn tược. Nhưng lão làm theo ý thích của mình chứ không làm theo ý chủ. Bà Marple biết rất rõ mình cần đòi hỏi những gì ở người làm vườn. Lão Laycock có cái tài: vui vẻ vâng lời, nhưng không làm theo.

- Bà có lý, thưa bà. Đậu trồng góc vườn, còn hoa thì dọc theo tường. Tuần sau tôi sẽ làm việc này.

Những lời xin lỗi của lão Laycock thì bao giờ cũng hợp lý như viên đại úy George trong truyện Ba người trên con tàu từ chối không chịu đi biển. Lúc này thì thời tiết xấu, lúc khác thì có gió tây tệ hại hơn gió nam nhiều. Lão Laycock thì vin vào thời gian - khô hanh hoặc ẩm thấp hoặc rét quá. Nếu không thì lão lấy cớ còn có những cây khác quan trọng hơn (thường là đối với su-hào đặc biệt là su hào giống Bruxelles mà lão thích trồng đại trà). Những nguyên tắc và cách làm việc của lão rất đơn giản khiến không một người chủ nào có thể đuổi lão được. Cần phải có trà đặc, pha thêm nhiều đường, thì mới có thể làm cho lão cố gắng hơn: nhặt cành khô để làm chổi quét trong mùa thu, có những bó hoa cúc, hoa xôn vào mùa xuân.

Công bằng mà nói thì lão rất gắn bó với chủ, thể hiện ở chỗ lão áp dụng những cải tiến trong nghề làm vườn, (với điều kiện công việc không quá nặng nhọc) trồng rau, vì rau đối với lão là cơ sở chủ yếu của cuộc sống. Hoa là thú vui của những phụ nữ lười biếng. Lão bày tỏ sự trung thành bằng cách tặng những bó hoa cúc, hoa xôn mà lão thích.

- Tôi đã làm việc ở Khu phố mới. Chăm sóc những mảnh vườn đẹp ở đây. Có rất nhiều hoa, thế là tôi mang về một vài thứ đặt chúng vào cạnh những bông hồng. Vừa đẹp, vừa đúng mốt.

Nghĩ tới những chuyện đó bà Marple thở dài và tiếp tục đan áo.

Phải nhìn thẳng vào sự thật: làng Sainte-Mary Mead đã thay đổi rồi. Như tất cả những gì còn lại. Đây là do chiến tranh hay do thế hệ mới? Ít nhất đây không phải là do bom nguyên tử của Chính phủ. Nhưng bà Marple không mơ hồ, bà đã già và câu giải thích rất đơn giản. Bà chú ý tới Sainte-Mary Mead vì đây là nơi cư trú những năm dài cuối đời của bà.

Sainte-Mary Mead không động đậy. Khách sạn Con lợn xanh vẫn ở chỗ cũ, cũng như nhà thờ, tu viện, đảo nhỏ Queen Ann và những ngôi nhà xứ Georgie, mà nhà bà đang ở là một ngôi nhà kiểu ấy. Trước kia bà Wetherby sống ở đây, nhưng từ sau ngày bà ta qua đời thì gia đình bà Marple về sống cùng với gia đình một người làm công trong ngành Ngân hàng. Hầu hết dân làng đã thay đổi, nhưng vẻ mặt của mọi người thì vẫn thế.

Chỉ có những nhà hàng ở Khu phố mới là khác hẳn, hiện đại hơn. Bây giờ thì không nhận ra cửa hàng cá với những bể lớn bằng thủy tinh nữa. Ông Barnes, chủ hiệu tạp hóa, là người sống lâu ở đây, vẫn nhớ bà Hartnell và bà Marple và đón tiếp họ một cách mừng rỡ, nhưng thay cho quán hàng ngày xưa, bây giờ là một “siêu thị” rồi.

“Một cửa hàng mà tự mình phải đi tìm những thứ cần mua - Bà Hartnell than phiền - Người ta mất tới mười lăm phút để tìm thứ mình cần, sau đó phải xếp hàng để trả tiền nữa chứ. Mệt quá. Chỉ thích hợp với những người ở Khu phố mới thôi”.

Bà Marple bỗng kêu lên, bà vừa đan sai một mũi ở vài hàng đan trước đó nhưng không thể nào tìm ra được. Bà đưa mảnh áo đan dở ra trước ánh sáng và nhận ra kính mắt của mình không có tác dụng gì nữa.

Tuy có nhiều dụng cụ hiện đại nhưng các nhà nhãn khoa vẫn không tiến bộ lên được. Bà buồn rầu nhớ lại khi thị lực mình còn tốt. Mảnh vườn của bà là

nơi mọi người tới chiêm ngưỡng, ai đi qua Sainte-Mary Mead cũng không thể không tới đây tham quan. Bà để cho tư tưởng quay về dĩ vãng. Ann Protheroe trong chiếc áo mùa hè đi dạo trong vườn của tu viện. Và đại tá Protheroe, con người khốn khổ! Đúng thế, tuy thường làm méch lòng nhiều người, nhưng ông đã bị giết chết... Rồi Griselda, người vợ trẻ và đẹp của thầy trợ tế. Một tấm thiệp nhân ngày lễ Noel, đó là những gì còn lại của thầy. Đứa trẻ con ngày ấy bây giờ là một người đàn ông. Anh ta đã thành công. Có phải là một kỹ sư không nhỉ? Phía sau tu viện có một con đường đi tới cánh đồng Giles, có một chủ trại chăn nuôi bò. Bây giờ là Khu phố mới...

Tại sao lại không như vậy kia chứ? Bà Marple cay đắng đặt câu hỏi. Phải qua cái cầu ấy thôi. Cần phải xây thêm nhà và nhà đã được xây, người ta bảo bà như thế. Người ta gọi đó là “kế hoạch hóa”. Có một phụ nữ trẻ ở Khu phố mới ấy, đó là Cherry Baker. Người ta thấy cô trong “siêu thị” với những cô khác, đẩy xe trẻ con với họ trên những con đường yên tĩnh của Sainte-Mary. Họ đều trẻ, đẹp, tóc chải theo lối mới, cười đùa, vô tư bình luận những mảnh khoe lừa lọc của việc mua trả góp, vì họ luôn luôn thiếu tiền cho dù chồng họ đã cố gắng làm việc. Họ buộc phải đi lao động thêm ở bên ngoài như nội trợ, nấu bếp. Cherry nấu nướng rất giỏi, thành thạo trong việc tiếp chuyện qua điện thoại, nhanh chóng phát hiện những sai lầm trong hóa đơn của chủ hiệu. Nhưng cái cách cô ta rửa và xếp bát đĩa thì bà Marple không thể chấp nhận được, cô ta ném chúng lộn xộn trên giá, đê lên cả những khăn lau.

Cũng như trước kia, bà Marple có Amy, Clara và Alice là “những cô hầu bé nhỏ, xinh đẹp và đáng mến” lấy từ trại trẻ mồ côi Saint-Faith về để đi học nghề. Các cô đã tìm được một nghề và được trả lương hậu hĩnh. Các cô đã nói chuyện với các cô gái trong làng, đi làm việc cùng người buôn cá hoặc người làm vườn. Bà Marple cảm động khi nghĩ tới những chiếc áo len mà bà đã đan cho nhiều thế hệ. Đúng là các cô gái ngại dùng điện thoại và tính toán các con số, nhưng các cô biết thu dọn giường chiếu và giặt giũ quần áo. Họ ít được học nhưng thực hành công việc thì rất giỏi.

Thật là lạ lùng khi phải xác nhận rằng những công việc trong nhà bây giờ lại được giao cho những cô gái có học. Sinh viên làm đổi công, học sinh trung học đang nghỉ hè hoặc là những cô gái trẻ đã có chồng như trường hợp của Cherry. Tất cả họ đang sống ở Khu phố mới.

Lại còn những phụ nữ như bà Knight nữa. Nghĩ đến đây thì bà Marple nghe thấy tiếng chân người ở lầu trên. Bà Knight vừa ngủ trưa dậy và sửa soạn đi dạo như thường lệ. Bà ta sẽ xuống và hỏi xem mình có thể đi dạo được không. Khi nghĩ tới bà Knight, bà Marple có những phản ứng quen thuộc. Người cháu họ bà là Raymond đã có một cử chỉ hào hiệp. Bà Knight là một người đàn bà cẩn thận và ông bác sĩ Haydock không muốn để bà Marple phải sống một mình, nhất là ban đêm, sau trận sừng phối vừa qua. Nhưng, bà Marple dừng lại, tại sao lại suy nghĩ vẫn vơ như vậy? Nếu không phải là bà Knight mà là một người khác thì sao? Bây giờ thì không thể lựa chọn gì được; những phụ nữ đi giúp việc cũng đã thay đổi theo tình hình mới rồi. Khi người ta ốm thì bằng bất cứ giá nào người ta cũng phải thuê nữ hộ sinh hoặc vào bệnh viện. Nhưng khi trận ốm qua đi thì người ta lại rơi vào tay bà Knight.

Nói cho đúng ra thì không có gì để chê trách bà Knight, trừ cái việc bà ấy làm ta căng thẳng thần kinh hoặc khó chịu. Bà ta nhẹ nhàng chăm sóc người ốm, giúp đỡ bạn mọi việc như bạn còn là một đứa trẻ vậy.

- Nhưng ta - Bà Marple tự nhủ - ta đã già rồi và ta cũng có đầu óc để suy nghĩ chứ!

Cùng lúc ấy bà Knight, theo thói quen, thở gấp, bước vào phòng. Đó là một người đàn bà ba mươi sáu tuổi, béo phì và nặng nề, tóc màu vàng-xám, kính mắt tụt xuống mũi. Một cái miệng tươi tắn nhưng cằm thì lẹm.

- Bà đang ngồi ở đây ư? - Bà nói bằng giọng ầm áp và vui vẻ mong làm phấn khởi người già - Tôi hy vọng rằng chúng ta vừa có giấc ngủ trưa ngon, đúng không?

- Tôi đang đan - Bà Marple nhấn mạnh chữ tôi - và đã đan lỗi một mũi - Bà thú nhận với vẻ mệt mỏi và ngượng ngùng khi thấy mình quá già.

- Ô! Bà thân mến! Chúng ta sửa lại xong ngay thôi mà.

- Phải. Bà làm đi. Tôi không thể làm được.

Bà Marple cay đắng nói, nhưng người đàn bà to béo ấy không chú ý. Bà Knight bao giờ cũng chỉ nghĩ đến việc giúp đỡ mọi người.

- Sửa xong rồi đây - Bà ta nói sau đó một vài phút.

Bà Marple thường dùng câu “bà thân mến” để nói với các bà chủ hiệu, nhưng với bà Knight mà nói như vậy thì không thể được. Dù sao bà cũng phải cảm ơn bà ta.

- Tốt. Bây giờ tôi sẽ đi dạo. Không lâu đâu. - Bà Knight nói.

- Đúng, phải tranh thủ thời gian.

Bà Marple thật thà nói.

- Bà biết là tôi không muốn để bà ở nhà một mình. Tôi sợ là bà sẽ buồn.

- Tôi thấy mình rất khỏe. Hơn nữa, tôi cũng muốn chớp mắt một lát. - Bà Marple nói và lim dim mắt lại.

- Tốt, bà thân mến. Bà có cần mua gì không?

Bà Marple mở mắt ra và suy nghĩ:

- Bà tới cửa hàng của London xem họ đã may xong các bức màn gió chưa, nếu xong thì bà mang về và mua cho tôi một cuộn len ở cửa hiệu Wisley. Tôi cũng muốn bà vào thư viện đổi cho tôi một quyển truyện theo bảng danh mục tôi đã kê. Cuốn sách vừa rồi thật là kinh khủng. Tôi không thể nào đọc được - Bà đưa cho bà giúp việc cuốn Mùa xuân thức tỉnh.

- Ô! Bà thân mến. Bà không thích cuốn này ư? Đây là một câu chuyện hay.

- Nếu không phải đi xa quá, bà tới hàng bà Hallet xem ở đấy có máy đánh trứng không. Nhưng không phải là loại tự động đấy.

Bà biết là ở nhà hàng Hallet không có loại máy ấy và nhà hàng đó ở rất xa.

- Có nhiều việc quá không? - Bà hỏi thêm.

- Không đâu, không đâu. Ngược lại, tôi lấy làm thú vị.

Bà Knight không thích ngồi một chỗ. Đi dạo đối với bà là cần thiết. Bà lục lọi trong các giá hàng, gặp và nói chuyện với mọi người. Còn bà Marple thì thấy dễ chịu khi tránh mặt bà Knight một thời gian dài mà không cảm thấy mình có tội. Bà giúp việc vui vẻ đi sau khi nhìn bà già ngồi yên lặng bên cửa sổ.

Phải đợi một vài phút, để phòng bà Knight quay trở lại vì đã bỏ quên cái gì đó, bà Marple ném chiếc áo đan dở xuống, đứng lên, đi xuống tầng trệt. Bà mặc áo khoác, đi giày, cầm lấy chiếc gậy chống và đi ra khỏi cổng.

“Phải một tiếng rưỡi đồng hồ nữa thì bà ta mới trở về được”. Bà Marple nghĩ.

Bà hình dung bà Knight đã tới nhà London và đang chê trách việc may quá chậm chạp những bức màn gió. Sau đây là lời bà ta nói với chủ hiệu! “Đúng là công việc chưa xong nhưng tôi không muốn làm phiền lòng bà già. Các bà già thường hay bức mình. Bà ấy rất tốt, nhưng già quá rồi. Bà có thứ nào khác nữa không. Không có màu nào khác ư”.

Một nửa giờ sau, bà ta ra khỏi nhà hàng và bà bán hàng có ý kiến:

- Bà Marple già quá rồi ư? Cái đó làm tôi ngạc nhiên đấy!

Bà Marple nhanh chóng đi qua vườn, thú vị về cuộc lẩn trốn của mình, không quan tâm đến ông già Laycock đang tỉa những cành hoa hồng. Bà rất vui và có phần lạ lùng trước sự kiện này. Bà rẽ sang phía tay phải, đi qua vườn của tu viện và tới chỗ trước kia là một thanh gỗ chắn ngang, nay là một cánh cửa lưới sắt đi ra một con đường trải nhựa. Một cây cầu nhỏ bắc qua sông tới một nơi trước kia là đồng cỏ chăn nuôi bò, nay là Khu phố mới.

CHƯƠNG 2



ăng hái như Christophe Colomb khi đi khám phá Thế giới mới, bà Marple vượt qua cầu, đi theo đường cái và một vài phút sau bà tới những lô đất đầu tiên của phố Aubrey.

Tới chợ thì bà đã nhìn thấy Khu phố mới với những ngôi nhà nhỏ xinh đẹp, cửa sổ sơn nhiều màu khác nhau cùng với những cột ăng-ten đầy cảm dỗ. Nhưng những cái đó, trước đây đối với bà chỉ là một bức bản đồ. Lúc này bà đang đi dạo ở đây, nhìn những con người sinh sống trên mảnh đất này rất khác với những người mà bà quen biết. Người ta có thể nói đây là kết quả của việc xây dựng.

Con người ở đây hình như không có thực. Các cô gái vận quần tây, ngực nở nang, mặt đăm chiêu như đàn ông. Những cái đó làm cho bà thấy lạ lùng, ít nhiều thất vọng. Bà tới phố Darlington. Đứng trước cửa, các bà mẹ đang gọi những đứa con mãi chơi về. Bà Marple vui mừng nhận thấy những đứa trẻ vẫn như xưa, không có gì thay đổi. Bà mỉm cười về ý nghĩ ấy và theo thói quen bà nhận diện từng người trên đường.

Người thiếu phụ trẻ này đúng là Carr Edward, và cô gái tóc vàng bên cạnh là con gái nhà Hooper...

Bà rẽ sang phố Walsingham và suy nghĩ của bà được khẳng định rõ hơn.

Thế giới mới không khác thế giới cũ. Nhà cửa, áo quần đã khác trước, nhưng con người thì vẫn như thế. Và nếu ngữ vựng có khác, nhưng chủ ngữ của câu chuyện vẫn là một.

Sau khi rẽ ngang rất nhiều phố, cuối cùng bà Marple không biết mình đang ở đâu nữa. Bà tới phố Carrisbroock đang xây dựng, ở cửa sổ của một ngôi nhà cuối có hai vợ chồng trẻ đang cãi nhau. Họ đang nói về bà mẹ chồng của cô vợ.

Bà Marple rẽ sang một phố khác. Bà không chú ý đến một hòn đá lớn ai đó bỏ sót trên vỉa hè. Bà vấp phải nó và ngã.

Một thiếu phụ từ một căn nhà nhỏ chạy ra.

- Ôi! Bà già khốn khổ! Tôi hy vọng là bà không bị thương.

Bà ta nâng bà Marple lên với vẻ vội vàng hơi quá mức.

- Không gãy tay hoặc chân chứ? Nhưng bà có vẻ hết hoảng.

Đây là người đàn bà mạnh khỏe, khoảng bốn chục tuổi, giọng nói thân mật và ấm áp. Tóc vàng, quần, mắt xanh và hàm răng trắng đều.

- Tốt nhất là bà hãy vào nhà tôi để nghỉ ngơi. Tôi sẽ mời bà một tách trà.

Bà Marple cảm ơn và để người đàn bà ấy đưa mình qua một cánh cửa sơn xanh để vào một căn phòng nhỏ có đồ gỗ phủ bằng vải gai trắng.

- Tới nơi rồi. Mời bà ngồi xuống đây. Tôi đi đun nước.

Người đàn bà nhanh chóng ra khỏi phòng khách và một loáng sau quay trở lại. Bà Marple thở sâu. Bà không bị thương, nhưng thực sự là bị hoảng. May mắn là, bà nghĩ, bà Knight không biết chuyện này. Bà thận trọng cử động tay, chân. Không bị gãy. Bây giờ thì bà có thể trở về nhà được rồi. Có thể là sau khi uống một tách trà nóng.

Đúng như bà nghĩ, một tách trà kèm theo bốn chiếc bánh bích quy đặt trên một chiếc khay nhỏ được bưng ra.

- Xong. Xin mời bà. Tốt nhất là cho thêm nhiều đường, bà biết rồi đấy.

- Không. Không cần đường. Cảm ơn.

- Cần chứ. Trong trường hợp bị cú sốc như thế này. Trong chiến tranh tôi là nữ cứu thương. Tôi biết việc này phải giải quyết như thế nào. (Một cách đầy quyền lực, bà ta cho cả bốn viên đường vào tách trà và quấy mạnh tay). Bà uống đi và sẽ thấy dễ chịu ngay thôi.

Người đàn bà này làm ta nhớ lại một người nào đó, bà Marple nghĩ.

- Bà thật đáng mến. - Bà già cười, nói.

- Không có gì. Tôi chỉ làm nhiệm vụ giúp đỡ thôi. Tôi mong được giúp đỡ mọi người. (Bà ta nghe thấy tiếng kẹt cổng và nhìn ra qua cửa sổ). Đây là chồng tôi trở về. Anh Arthur, chúng ta có khách.

Bà ta chạy ra khỏi phòng và quay trở lại với Arthur đang có vẻ bồn chồn. Đây là người đàn ông nhỏ nhắn, xanh xao, ít nói.

- Bà này bị ngã ở ngoài hè. Tất nhiên là em mời bà vào nhà.

- Vợ ông rất đáng mến, thưa ông...

- Arthur Badcock.

... Thưa ông Badcock. Tôi sợ rằng mình đã làm cho bà chủ bận rộn.

-Ồ! Không, xin bà đừng nghĩ như thế! Heather thích giúp đỡ và chăm sóc mọi người - Ông ta nhìn bà già với vẻ lạ lùng - Bà định đi đâu? Đến chỗ nào?

- Không. Tôi đi dạo thôi. Tôi sống ở làng Sainte-Mary Mead, một ngôi nhà phía sau tu viện. Tôi là bà Marple.

- A! Thế đấy - Bà Heather Badcock có vẻ ngạc nhiên - Bà là bà Marple ư? Tôi đã nghe nói về bà. Bà là người khám phá ra mọi vụ giết người?

- Heather! Thôi nào!

- Ô! Anh thấy em muốn nói gì rồi chứ. Không phải là tất cả, nhưng là đã khám phá ra nhiều chuyện, đúng không?

Với vẻ khiêm tốn theo thói quen, bà Marple nói là mình đã tham gia điều tra một hai vụ thôi.

- Tôi nghe nói trong làng có những vụ giết người. Người ta nói ở Câu lạc bộ Bingo tối hôm nọ. Có cả ở lâu đài Gossington nữa. Tôi thì tôi không dám ở đây. Lâu đài đó chắc hẳn có ma rồi.

- Không phải ở lâu đài Gossington xảy ra vụ giết người mà người ta đã khiêng xác người chết vào đó.

- Tìm thấy xác người trong ống khói lò sưởi trong phòng đọc sách, theo như người ta nói với tôi, đúng không?

- Đúng thế.

- Có thể là người ta sẽ quay một cuốn phim. Và chắc chắn đó là lý do mà bà Marina Gregg đã mua lâu đài ấy.

- Marina Gregg ư?

- Vâng, bà ta và chồng. Tôi không nhớ tên ông ta. Một nhà sản xuất hoặc một giám đốc hãng phim nào đó. Có lẽ là Jason thì phải. Marina là một người đàn bà xinh đẹp, đúng không. Từ lâu người ta không thấy bà xuất hiện trên màn ảnh nữa. Bà ta bị ốm. Tôi không biết là bà đã xem bộ phim Carmanella chưa? Cả bộ Hoàng tử của tình yêu, rồi bộ Nàng Mary xứ Ê-cốt nữa? Bà ta không còn trẻ nhưng là một diễn viên có tài. Tôi là một trong những người hâm mộ bà ta. Niềm vui sướng nhất đời của tôi là khi bà ta đến dự buổi gặp mặt của các nhân viên cứu thương ở Bermudes. Tôi rất muốn tới gặp bà nhưng bác sĩ không cho đi vì tôi đang bị cảm. Nhưng tôi không chịu. Tôi đánh phấn mặt và đi. Tôi được giới thiệu đến gặp bà ta và sau khi chúng tôi nói chuyện chừng ba phút đồng hồ thì bà cho tôi chữ ký của mình. Thật là kỳ diệu. Tôi không bao giờ quên được sự kiện này.

Bà Marple nhìn người chủ nhà.

- Tôi hy vọng là sau đó bà không ốm nặng hơn chứ? - Bà Marple lo ngại hỏi.

Bà Heather Badcock cười lớn.

- Không. Chưa bao giờ tôi thấy mình mạnh khỏe như lúc ấy. Khi người ta muốn một cái gì đó thì người ta phải chấp nhận những rủi ro. Đó là nguyên tắc của tôi.

Arthur Badcock cất tiếng thán phục:

- Không có gì ngăn cản được Heather. Bao giờ vợ tôi cũng thành công trong công việc.

- Alison Wilde. - Bà Marple lẩm bẩm với vẻ hài lòng.

- Bà nói gì?

-Ồ! Không. Thưa ông Badcock. Một người mà tôi biết...

Vẻ cật vấn, Heather nhìn bà.

- Phải. Bà làm tôi nhớ đến bà ta. Đó là tất cả.

- Thế ư? Tôi hy vọng là bà ta xinh đẹp.

- Rất xinh đẹp. Hiền lành, dễ chịu, đầy sức sống.

- Nhưng bà ta cũng có những tật xấu chứ - Bà Heather cười - Tôi cũng có những tật xấu.

- Phải bà Alison rất thận trọng, không làm những gì gây phiền phức cho những người khác.

- Ví dụ như ngày em cho bà ta tạm trú trong nhà này. Và bà ta ra về với bộ thìa pha trà của chúng ta.

- Nhưng, anh Arthur, em không thể nào làm khác được...

- Bộ đồ bạc của gia đình! Của bà nội anh để lại - Ông Badcock nói với giọng cay đắng.

- Anh hãy quên những chiếc thìa ấy đi, Arthur. Thay đĩa hát đi thôi.

- Anh không phải là người dễ quên.

Bà Heather quay lại nói chuyện một cách vui vẻ với bà Marple.

Mơ màng, bà Marple nhìn bà chủ nhà:

- Thế người bạn ấy của bà hiện nay ở đâu?

Bà này ngập ngừng một chút trước khi trả lời.

- Bà Alison Wilde ư? Bà ta đã chết...

CHƯƠNG 3



ôi sung sướng khi trở lại đây tuy rằng tôi không có điều gì phiền muộn cả.

Đây là những lời đầu tiên của bà Banttry.

Bà Marple biểu lộ sự chú ý của mình bằng cái gật đầu và nhận tách trà từ tay bà bạn.

Một vài năm sau khi ông đại tá Banttry từ trần, vợ ông đã bán lâu đài Gossington và đất đai, chỉ giữ lại ngôi nhà ở East Lodge. Đây là một ngôi nhà nhỏ, ít thuận tiện, cần phải hiện đại hóa, phải thêm vào đó một căn bếp siêu hiện đại, một phòng tắm, sau khi cung cấp cho nó đủ điện, nước. Bà cũng bố trí xung quanh nhà một khu vườn không khác vườn ở lâu đài Gossington là mấy.

Một hoặc hai năm trước đây, bà Banttry đi thăm họ hàng trên khắp thế giới, ít khi trở lại nhà. Trong thời gian đó, lâu đài Gossington đã qua tay rất nhiều chủ. Trước hết nó là nơi nghỉ hè của một gia đình, sau đó nó được bán cho bốn chủ chia nhau thành từng căn hộ, rồi nó thuộc về Bộ Y tế, cuối cùng nó cũng được bán một lần nữa. Đây là lần bán sau chót đang được hai bà bạn nói chuyện với nhau.

- Đúng thế - Bà Marple nói - tôi cũng đã được nghe người ta nói về việc này.

- Phải, tôi hiểu. Người ta lại quả quyết nói đây là nơi Charlie Chaplin cùng các con tới ở. Cái đó có vẻ thú vị nhưng sai hoàn toàn. Không, chính bà Marina Greey đã mua lâu đài này.

- Bà ấy thật là xinh đẹp - Bà Marple thở dài nói - Tôi còn nhớ những bộ phim đầu tiên của bà. Cánh chim bay, cùng với Joel Roberts, Nàng Mary xứ Ê-cốt. Cách đây đã lâu lắm rồi.

- Phải. Bà cho rằng bà ta đã bao nhiêu tuổi rồi? Bốn mươi năm? Năm mươi?

Bà Marple cho rằng bà ta khoảng năm chục tuổi rồi.

- Bà ấy còn đóng phim nữa không? Tôi ít đi xem chiếu bóng.

- Chỉ trong những vai thường thôi. Thời kỳ vinh quang của bà ta khá ngắn ngủi. Sau một lần ly hôn nữa, tinh thần của bà ta trở nên rối loạn nên không thể tiếp tục làm việc được.

- Có nhiều chồng như vậy thì thật là mệt. Đối với tôi, đây là việc tôi không thể chấp nhận được. Người ta yêu một người đàn ông, người ta kết hôn với người ấy, người ta tậu nhà, ăn ở tử tế và, hôm sau người ta phá đi để rồi làm lại ư? Thật là điên.

- Rất khó nói - Bà Marple cười, cái cười của một bà già - Tôi chưa bao giờ lấy chồng, nếu bà muốn biết quan điểm của tôi, thì đây là một chuyện đáng thương.

- Lý do là tại cuộc đời, bà hiểu cho tôi. Mọi người đều biết rõ. Tôi đã gặp bà ta. Tôi nói về bà Marina Greeg ấy. Ở Californie.

- Bà ấy là người thế nào? - Bà Marple sốt sắng hỏi.

- Rất xinh đẹp. Không chê vào đâu được. Nhưng chắc chắn đấy chỉ là cái vẻ bề ngoài - Bà Bantry nghĩ ngợi nói thêm - Dù thế nào, người ta cũng phải giữ thể diện chứ.

- Bà ấy có đến năm đời chồng, phải không?

- Ít nhất là như vậy. Người thứ nhất, chẳng có gì đáng kể; sau đó là một ông hoàng hoặc một ông bá tước gì đó người nước ngoài, rồi đến một diễn viên, Robert Truscott, hình như thế. Họ sống thân mật với nhau được bốn năm. Sau đó là ông Isidore Wright, nhà văn. Đám cưới ít ồn ào nhất. Họ có với nhau một đứa trẻ. Người ta nói lúc nào bà ta cũng mong mình có được một đứa con. Bà ta cũng đã nuôi vài đứa con nuôi. Nhưng đứa trẻ được sinh ra có vấn đề, nó ngớ ngẩn và không bình thường. Bà ta cho nó uống thuốc ngủ và đi đóng phim.

- Tôi thấy bà nắm tình hình rất chắc.

- Vâng tôi chú ý tới bà ta từ ngày bà ta mua lâu đài Gossington. Hai năm trước đây bà ta đã kết hôn với người chồng hiện tại, lúc ấy bà ta đã hoàn toàn bình phục, ông chồng là một nhà sản xuất phim. Từ lâu ông đã yêu bà ta. Sau khi cưới vợ ông ta trở nên giàu có. Ông ta tên là Jason. Jason Rudd thì phải. Họ mua Gossington vì nó ở gần trường quay Elstree.

Bà Marple lắc đầu:

- Cái đó làm tôi ngạc nhiên - Bà nói - Elstree ở phía Bắc của Londres kia mà.

- Không, tôi muốn nói đến những trường quay mới ở Hellingforth, cách Market Basing sáu dặm. Bà ta sắm vai nữ hoàng Elisabeth của nước Áo.

- Có thể nói là bà biết rất rõ về cuộc đời của các diễn viên - Bà Marple tỏ ý thán phục - Bà biết những cái đó trong khi bà sống ở Californie ư?

- Không phải. Tôi biết những cái đó qua những cuốn tạp chí ở cửa hiệu làm đầu. Người ta nói về mọi diễn viên trên thế giới, nhưng tôi chỉ chú ý tới bà Marina Gregg vì bà ta có liên quan đến lâu đài Gossington. Bà không thể hình dung nổi những gì họ đăng trong các tạp chí ấy. Người ta phải có một trí tưởng tượng phong phú lắm thì mới viết được như vậy. Theo họ, Marina Gregg là một mù đa dâm. Nhưng tôi thì tôi cho rằng bà ta đã nghiện ma túy nặng rồi, và bệnh tinh thần của bà ta cũng do đấy mà ra. Điều duy nhất mà tôi tin chắc là bà ta sẽ dọn tới đây ở.

- Vài tuần lễ sau - Bà Marple xác nhận.

- Nhanh thế kia ư? Tôi biết là bà ta sẽ tổ chức tại đây một buổi họp mặt nhân dịp ngày Hội của các nhân viên cứu thương ở Saint-John vào ngày hai mươi ba. Chắc hẳn người ta đã phải sửa sang lại ngôi nhà, đúng không?

- Phải. Cả sáu phòng. Thêm một bể bơi nữa. Phòng làm việc của chồng bà ngày trước và thư viện được dùng làm phòng hòa nhạc.

- Chắc hẳn là ông Arthur phải rời ngôi mộ để về thăm nhà. Nhưng bà biết ông ấy rất ghét âm nhạc.

Bất chợt bà Banttry hỏi thêm:

- Bà có nghe thấy người ta nói lâu đài ấy có ma không?
 - Không.
 - Cái đó thì không ngăn cản người ta nói được.
 - Không thấy ai nói cả. Bà nên nhớ dân làng này không điên đâu. - Bà Marple nói.
 - Lúc nào tôi cũng đồng ý với bà, bà Jane. Bà biết không, chính bà Marina Gregg hỏi tôi câu đó một cách rất nghiêm chỉnh và hỏi thêm liệu tôi có buồn phiền khi thấy nhà của mình nay thuộc về người khác không. Tôi đã trả lời, nhưng bà ta tỏ vẻ không tin. Chúng tôi không phải là những người lớn lên ở đây. Khi Arthur về hưu, chúng tôi mới mua nó vì nó ở gần rừng để săn bắn và gần sông để câu cá. Chúng tôi cũng đã nghĩ là nó quá lớn, khó bảo quản. Bao nhiêu là hành lang, thang gác. Chúng tôi chỉ có bốn người giúp việc.... À! Bà bị ngã như thế nào? - Bất chợt bà Bantry chuyển vấn đề - Đáng lẽ bà Knight không nên để bà một mình đi ra ngoài.
 - Ồ! Bà ấy không có lỗi gì cả. Tôi đã nhờ bà ấy một vài việc...
 - Phải, tôi hiểu. Bà đã muốn tránh xa bà ta. Đó là những việc không nên làm, bà Jane. Nhất là ở tuổi bà.
 - Sao bà biết?
- Bà Bantry cười.
- Ở Sainte-Mary Mead này thì không có gì là bí mật. Bà đã chẳng thường nói thế sao? Tôi biết cái đó qua bà Meavy.
 - Bà Meavy ư?
 - Đúng, bà ta là người giúp việc của tôi. Bà ấy sống ở Khu phố mới.
 - A!... - Bà Marple kêu lên sau đó yên lặng một lúc.
 - Bà tới đây làm gì? - Bà Bantry tò mò hỏi.
 - Tôi muốn biết nó giống cái gì. Và muốn quan sát mọi người nữa.

- Bà thấy họ là những người như thế nào?
- Cũng giống như mọi người khác thôi. Tôi thấy cần phải khen ngợi họ, không biết có đúng không.
- Cái đó làm tôi ngạc nhiên.
- Suy nghĩ kỹ thì tôi yên tâm. Người ta đã biết mình phải làm gì. Và nếu có sự kiện gì xảy ra người ta có thể tự giải thích được.
- Một vụ giết người, ví dụ như thế.

Bà Marple tỏ ra phật ý.

- Tại sao bà cho rằng tôi lúc nào cũng nghĩ đến những vụ giết người?
- Bà Jane, tại sao bà không thừa nhận rằng mình có năng khiếu về khoa tội phạm học?
- Vì tôi không phải là một người như vậy - Bà Marple bực bội trả lời - Tôi chỉ biết về bản chất con người, và cả cuộc sống trong ngôi làng này.
- Có thể là bà có lý. Raymond, người cháu họ của bà, thường nói, những gì ở đây đều làm cho anh ta nhớ đến mặt nước phẳng lặng.
- Cái thằng Raymond ấy - Bà Marple nói với giọng khoan dung - Bao giờ nó cũng là người mau hiểu biết. Bà có biết chính nó là người trả tiền công cho bà Knight không?

Việc nói tới bà Knight làm bà Marple nghĩ đến việc mình phải làm trước mắt và bà đứng lên.

- Tôi phải về nhà thôi.
- Bà đi bộ ư?
- Không. Inch sẽ đưa tôi về.

Inch là ai? Bà Bantury tự hỏi đây có thể là... Ngày xưa ông Inch là chủ của hai cỗ xe ngựa chở khách ở ngoài ga. Những bà già và những cô gái trong làng thường đi xe của ông. Khi ông Inch bảy mươi tuổi thì ông giao mọi việc cho

người con trai lúc này đã bốn mươi năm tuổi. Sau này Inch-trẻ đã thay xe ngựa bằng ô-tô. Chính tên anh ta là Bardwell. Nhưng cái tên Inch vẫn được giữ nguyên kể cả khi người này, đến lượt mình, giao lại mọi việc cho người con trai (là cháu nội ông Inch ngày xưa). Trong danh bạ điện thoại người ta có thể đọc thấy taxi Inch. Và những người cao tuổi trong làng đều gọi Inch khi muốn đi đâu đó...

- Bác sĩ Haydock đã tới - Giọng của bà Knight có vẻ chê trách - Tôi nói là bà đang uống trà ở nhà bà Bantry. Ngày mai ông ấy sẽ quay trở lại.

Bà giúp bà Marple cởi áo khoác.

- Chắc hẳn là bà đã mệt.

- Bao giờ bà cũng đặt ra những giả thiết. Tôi vẫn khỏe mạnh.

- Bà sẽ ngồi bên lò sưởi - Bà Knight vẫn bướng bỉnh khi nói chuyện với bà già - Bây giờ thì bà uống một tách Ovomaltine hoặc ca-cao để lấy lại sức.

Bà Marple cảm ơn và nói mình thích dùng một chút rượu xê-ry.

Bà có quyền đòi hỏi như vậy.

- Tôi không hiểu ông bác sĩ sẽ nghĩ như thế nào.

Bà ta quay lại với ly rượu.

- Ngày mai ông ta mới có thể hỏi được - Bà Marple trả lời.

Hôm sau, bà Knight đứng đợi ông bác sĩ ở ngoài cửa, sau đó thì thầm nói gì đó với người này khi ông tới nơi.

Ông bác sĩ già bước vào phòng, hai tay xoa vào nhau. Sáng nay trời rất lạnh.

- Đây là bác sĩ tới thăm bà. - Bà Knipht báo tin - Xin ông tháo găng tay ra, bác sĩ.

- Cảm ơn, để chúng ở đây cũng được - Ông nói và để đôi găng tay lên bàn - Hôm nay trời rét quá.

- Một cốc xê-ry làm ông ấm người lên chứ?

- Người ta bảo tôi rằng bà lại uống rồi. Không nên uống một mình như thế.

Chai, rượu và những chiếc cốc đặt trên một chiếc khay gần bà Marple. Bà Knight đi ra ngoài.

Bác sĩ Haydock là một người bạn cũ. Ông đã nghỉ hưu, nay chỉ còn chăm sóc cho một số rất ít con bệnh cũ của mình.

- Bà vừa bị ngã - Ông đặt cốc xuống và nói - Cái đó rất xấu vào độ tuổi của bà. Tôi xin báo trước. Người ta cũng bảo tôi là bà không muốn để bác sĩ Sandford khám bệnh.

Sandford là đồng nghiệp của ông.

-... Bà Knight đã nói với tôi như vậy và bà ấy đã làm đúng.

- Tôi hơi bị đau và choáng váng thôi. Đó là điều ông Sandford đã bảo tôi. Tôi đã đợi ông quay trở lại.

- Tôi không thể làm việc lâu dài hơn nữa, bà thân mến, và ông Sandford giỏi hơn tôi, tôi xin bảo đảm với bà như thế. Đây là một người thực hành loại nhất.

- Những bác sĩ trẻ đều như vậy cả. Họ đo áp huyết cho anh và cho rất nhiều những viên thuốc được chế biến hàng loạt. Những viên đỏ, viên xanh, viên vàng. Thuốc men bây giờ làm cho người ta nghĩ đến các “siêu thị”, tất cả đều được bao gói cẩn thận.

- Bà muốn rằng tôi cần dùng đĩa để hút máu, dùng dầu long não để xoa ngực cho bà ư?

- Cái đó tôi chỉ dùng để chữa bệnh cảm và nó đã làm cho tôi khỏi bệnh. - Bà Marple trả lời với giọng tin tưởng.

- Chúng ta không thích già, đó là tất cả. Tôi sợ cái già. - Bác sĩ Haydock nhẹ nhàng nói.

- So với tôi thì ông hãy còn trẻ. Cái già sẽ đến với bất cứ ai. Không bao giờ được sống một mình. Không bao giờ có được năm phút để nghĩ đến bản thân.

Tôi không thể đan len được. Tôi đan lỗi mà không biết.

Ông Haydock nhìn bà và nghĩ ngợi. Sau đó mắt ông sáng lên.

- Tôi đi về đây - Ông nói và đứng lên - Và cái tôi ghi lại cho bà là một vụ giết người nóng hổi.

- Ông không biết xấu hổ ư?

- Tại sao lại không? Bà có cái chất của Sherlock Holmes.

Bà Knight vào phòng sau khi ông bác sĩ ra về.

- Đây - Bà ta nói - bà có vẻ khỏe ra rồi. Chắc chắn là ông ấy đã ghi cho bà một đơn thuốc bổ?

- Ông ấy chỉ nhờ tôi điều tra một vụ giết người thôi.

- Một câu chuyện trong các truyện trinh thám ư?

- Không. Một vụ giết người thực sự.

- Trời! - Bà Knight kêu lên - Nhưng nó không thể xảy ra ở một nơi yên tĩnh như thế này được.

- Một vụ giết người - Bà Marple nói, thì có thể xảy ra ở bất cứ đâu.

- Ở Khu phố mới ư? Bà Knight nói với vẻ khôì hài.

- Có một bọn mặc áo blu-dông đen, trong người mang theo dao găm, ở trên ấy...

Nhưng vụ giết người, khi xảy ra, lại không ở Khu phố mới.

CHƯƠNG 4



à Bantry soi gương và đội lệch chiếc mũ đi một chút (Bà không có thói quen đội mũ) Bà mang theo đôi găng tay, khóa chặt cửa và ra khỏi nhà. Từ hôm nói chuyện với bà Marple đến nay đã ba tuần lễ trôi qua rồi. Bà Marina Gregg và chồng đã về lâu đài Gossington để ở.

Chiều nay ở đây có buổi họp mặt nhân dịp ngày Hội của các nhân viên cứu thương ở Saint-John. Bà Bantry không phải là thành viên của Hội nhưng bà đã nhận được giấy mời tới dùng trà trước buổi họp ấy. Bà Marina Gregg viết về cuộc gặp gỡ của hai người ở Californie trước đây và ký: Thân ái. Bà Gregg.

Giấy mời được viết tay chứ không phải là đánh máy. Cái đó làm cho bà Bantry hài lòng có pha thêm một chút kiêu hãnh. Dù sao đây cũng là một nữ diễn viên nổi tiếng, còn bà chỉ là một người địa phương được bà chủ nhà xếp vào hàng ngũ những người có tài trên thế giới. Bà Bantry vui vẻ như một đứa trẻ sắp sửa được ăn một bữa thịnh soạn.

Bà ở ngoài cổng đi vào, vừa đi vừa chú ý đến những chi tiết thú vị. Khu vườn đã được sửa sang trở nên đẹp đẽ. Bà tới trước cửa còn thơm mùi sơn và bấm chuông. Một ông quản gia người Ý ra mở cửa và đưa bà vào thư viện của ông Bantry quá cố. Ở đây ngày trước toàn là giá sách cùng bàn giấy và kết quả thật ngạc nhiên. Sàn nhà được làm mới, tường được phủ giấy hoa. Một chiếc dương cầm được kê vào một góc phòng, xung quanh có bàn nước và ghế tựa. Lối đi được trải thảm Ba Tư. Marina Gregg ngồi trước bàn và một người đàn ông đang chống khuỷu tay lên lò sưởi. Bà Bantry thấy ông ta không đẹp chút nào.

Trước khi bà khách được dẫn vào phòng, bằng một giọng êm ái và trong trẻo, Marina Gregg bảo chồng:

- Đây đúng là nơi mà em thích, Jason. Rất yên tĩnh! Nếu có thể thì em ở đây cho đến cuối đời. Chúng ta sẽ học cách sống của người Anh. Dùng trà vào buổi chiều, trà Trung Quốc, đồ pha trà của Géorgie. Chúng ta có thể ngắm vườn và đồng cỏ qua cửa sổ. Em cho rằng em đã tìm thấy ngôi nhà của mình. Em sẽ rất sung sướng khi sống ở đây. Phải, em thấy như vậy. Em đang ở trong nhà của mình.

Jason Rudd cười với vợ. Một nụ cười tán thưởng và khoan dung, nhưng cũng rất kín đáo. Ông đã thường nghe nói đến điều đó! Lần này, có thể là đúng chẳng? Marina rất dễ vui mừng.

- Thật tuyệt vời, em yêu. Rất tuyệt vời. Anh rất bằng lòng thấy ngôi nhà này làm em thích thú. - Ông nói với giọng sâu lắng.

- Em thích thú thôi ư? Em tôn thờ nó! Anh thì sao?

- Cũng vậy. Cũng vậy, em yêu.

- Đúng là không tồi, đó là ý nghĩ của Rudd. Xây chắc chắn tuy rằng theo kiểu Victoria. Nhưng ngôi nhà này cho người ta một cảm giác an toàn. Bây giờ thì những nhược điểm quan trọng của nó đã được loại bỏ, người ta có thể sống thuận tiện ở đây. Một nơi dễ dàng để đi đi, về về. Có thể là Marina không để cho nó trống vắng quá hai năm. Nhưng người ta không biết trước được...

- Một cảm giác kỳ diệu khi người ta thấy thoải mái. - Marina nói cùng với một hơi thở dễ chịu.

- Đúng thế. - Người chồng trả lời và cùng lúc ấy thì bà Bantry tới nơi.

Việc đón tiếp bà Bantry thật chú đáo và đáng mến. Bà ta đứng lên và chìa tay ra. Bà sung sướng khi được gặp lại bà khách, và thật là ngẫu nhiên: ngôi nhà bà mua lại là nhà của bà Bantry người mà bà đã gặp ở San Francisco hai năm trước đây! Bà hy vọng là bà khách không cảm thấy bối rối khi nhìn lại nhà cũ của mình.

- Ông bà tới đây ở là điều vui vẻ trước đây chưa có trong nhà này. - Bà Bantry trả lời khi ngắm cái lò sưởi.

Và như thế nhớ ra, bà Marina Gregg giới thiệu khách với chồng:

- Bà chưa biết chồng tôi? Jason Rudd, bà Bantry...

Bà Bantry chú ý quan sát Rudd. Cảm nhận đầu tiên của bà được xác nhận. Đây là người rất xấu mà trước nay bà chưa thấy bao giờ. Nhưng ông ta có cặp mắt đáng chú ý ẩn sâu trong hố mắt. Những con mắt trầm ngâm, không thể dò xét được. Ngoài mắt thì phần còn lại của bộ mặt hầu như là lỗi lồm, không cân đối. Chiếc mũi rất to, chỉ cần đánh chút phấn hồng vào đó thì ông ta sẽ là một anh lùn. Cái miệng rộng và buồn bã, cũng là cái miệng của anh lùn. Bà Bantry không nghĩ thêm nếu trong cơn giận dữ thì mặt của ông ta sẽ ra sao. Nhưng giọng nói của ông thì rất êm dịu. Một giọng trầm và chậm chạp.

- Một người chồng, - Ông ta nói - thì bao giờ cũng phải đứng hàng thứ hai. Nhưng tôi xin phép được tới bên vợ tôi để chứng minh với bà là chúng tôi rất sung sướng khi mời bà tới đây - và tôi hy vọng rằng bà không nghĩ nó có tác dụng ngược lại.

- Tôi xin ông hãy từ bỏ ý nghĩ ấy đi - Bà Bantry nói - Tôi không bị đuổi ra khỏi ngôi nhà này. Tôi cũng không chủ ý bán nó đi. Đối với tôi nó rất khó bảo quản. Tôi yêu khu vườn, nhưng ngôi nhà rõ ràng là một gánh nặng. Sau khi bán nhà, tôi hoàn toàn sung sướng, tôi ra nước ngoài, tôi đi thăm các con cái, các cháu của mình.

- Con gái ư? Bà có cả con trai lẫn con gái ư?

Bà Marina Gregg hỏi.

- Vâng hai trai, hai gái. Con cái tôi ở phân tán. Một đứa ở Kénýa, một đứa ở Nam Phi, đứa thứ ba ở bang Texas và đứa thứ tư, ờn trời, nó ở Londres.

- Bốn con ư? Và có bao nhiêu cháu?

- Hiện nay là chín đứa. Bà không hiểu tôi vui sướng như thế nào khi trở thành bà. Không có khó khăn gì và không có một trách nhiệm nào. Người ta có thể chiều chuộng trẻ con mà không cần nghĩ đến hậu quả.

Jason Rudd ngắt lời.

- Tôi sợ nắng sẽ làm bà khó chịu - Ông ta nói và đi kéo màn gió - Yêu cầu bà nói ít lời về ngôi làng xinh đẹp này.

Ông ta mời bà một tách cà-phê.

- Bà dùng bánh ga-tô hay bánh ngọt? Ông đầu bếp người Ý của tôi là thợ làm bánh có tài. Bà sẽ thấy, chúng ta dùng với trà pha theo kiểu của nước Anh.

- Rất ngon. - Bà Bantry trả lời.

Bà Marina mỉm cười. Rudd đã nhìn thấy những ngón tay của vợ run lên, nhưng lúc này bà ta đã bình tĩnh trở lại. Bà Bantry nhìn bà chủ nhà. Đây là một người đàn bà cao, nhỏ nhắn, không giống gì với người mà báo chí gọi là “người môi chài đàn ông” cả. Bà ta có những nét rất giống Garbo. Vẻ kiêu diễm của bà không ở trên nét mặt mà là ở dáng điệu, cách quay đầu, cái nhìn sâu thẳm làm cho bà đáng mến hơn. Bà ta có cái cách thay đổi nét mặt nhanh chóng trở nên bình tĩnh và trầm lắng. Chỉ một thoáng, một cái nghiêng đầu, một cử chỉ của bàn tay, một nụ cười bà đã làm cho vẻ duyên dáng của mình nổi bật lên.

Nhìn bà chủ nhà, bà Bantry cho rằng một trong những cuốn phim bà ta đóng đạt nhất có thể là cuốn Nàng Mary xứ Ê-cốt.

Bà Bantry lại đưa mắt sang người chồng. Ông ta cũng đang ngắm Marina, nét mặt ông để lộ rõ những tình cảm của mình.

“Trời! Ông ta mới yêu quý vợ làm sao!”. Bà Bantry nghĩ.

Bà tự hỏi tại sao con người bà Marina Gregg làm mình ngạc nhiên đến như thế. Có lẽ vì báo chí đã đi quá sâu vào cuộc đời riêng tư của các nghệ sĩ, khiến người ta không có sự phán xét cá nhân được.

- Tôi hy vọng rằng ông bà sẽ ở đây lâu dài. Ông bà vẫn có ý định giữ lại ngôi nhà này chứ?

Marina nhìn bà khách với vẻ ngờ ngàng.

- Nhưng tôi muốn ở đây suốt đời kia mà. Chắc chắn có lúc tôi phải vắng mặt. Tôi phải đi đóng phim ở Bắc Phi vào năm sau, tôi cũng chưa dứt khoát. Tôi đã tìm thấy ngôi nhà của mình và tôi sẽ ở lại - Bà thở dài - Đối với tôi nó thật là kỳ diệu. Cuối cùng thì người ta cũng thấy mình ở trong ngôi nhà của mình...

- Phải, tôi hiểu.

Bà Bantry nghĩ điều này làm cho mình ngạc nhiên hơn cả. Bà Marina Gregg không phải là người dễ thay đổi tính nết.

Một lần nữa, bà lại nhìn trộm người chồng. Một nụ cười thoáng hiện trên môi ông, một nụ cười hiền lành và buồn bã. “Ông ta cũng có nhận xét như mình”. Bà Bantry nghĩ.

Cánh cửa bật mở, một thiếu phụ bước vào.

- Thưa ông Jason, nhà Bartietts gọi điện thoại xin gặp ông.

- Nói với họ gọi lại sau.

- Đây là việc khẩn cấp.

Ông ta thở dài và đứng lên.

- Xin phép được giới thiệu với cô, bà Bantry - Ông chủ nhà nói - Đây là Ella Zielinsky, thư ký riêng của tôi.

- Một tách trà chứ, Ella?

Bà Marina hỏi khi việc giới thiệu đã xong.

- Xin cảm ơn. Tôi vừa ăn một chiếc bánh kẹp thịt rồi. Tôi không thích dùng trà Trung Quốc.

Ella Zielinsky khoảng ba mươi năm tuổi. Tóc đen cắt ngắn, che một phần trán rộng.

- Bà cũng sống ở gần đây, thưa bà Bantry? - Cô ta hỏi.

- Phải, nhưng trước kia thôi. Tôi đã bán ngôi nhà này sau khi chồng tôi qua đời...

- Bà Bantry đã nói với tôi - Bà Marina cắt ngang - là bà không buồn phiền vì ngôi nhà đã bị thay đổi nhiều.

- Tôi sẽ thất vọng nếu bà không làm gì cả. Tôi cam đoan với bà là như vậy. Trong làng cũng có những lời khen ngợi về việc này.

- Không ai nghi ngờ gì về những khó khăn về việc thiếu thợ trong vùng này. Tuy đây không phải là việc của tôi.

- Nhưng cô đã làm mọi việc - Bà Marina nói - Cô trông coi những người giúp việc, thợ thuyền, thảo luận công việc với những người thầu khoán, tất cả.

- Thợ trong làng thì đến cái cửa kính cũng không biết lắp nữa kia - Cô ta nhìn ra cửa sổ - Tôi phải thừa nhận rằng phong cảnh ở đây tuyệt đẹp.

- Phải. Cái nông thôn già cỗi và đáng mến của nước Anh - Marina nói - Ngôi nhà này có một bầu không khí rất đặc biệt.

- Nếu không có cây cối thì nó sẽ không thành nông thôn.

- Nhà cửa mọc rất nhanh trong khu đất này. - Ella tuyên bố.

- Thời tôi ở đây thì nó chưa thành làng.

- Ý bà muốn nói, bà Bantry, chỉ có làng mạc không thôi ư? Bà đã phải đi rất xa ư?

- Không. Không phải. Tôi nghĩ nếu ngược lại thì rất tốt nhưng những người ở đây lại chỉ thích rau thôi. Người ta mua rau ở “siêu thị” có phải đơn giản hơn không?

- Chắc chắn cái đó có thể xảy ra. Nhưng người ta không thích dùng rau của “siêu thị” - Bà Bantry thở dài.

- Không nên làm vấn đề bầu không khí - Ella. - Marina nói.

Jason hiện ra ở trước cửa.

- Em yêu - Ông nói với Marina - xin lỗi đã làm phiền em, nhưng họ cần biết ý kiến của em.

Bà vợ đứng lên và đi ra.

- Bao giờ cũng có chuyện - Bà ta lẩm bẩm - Tôi xin vắng mặt một hai phút đồng hồ.

- Bầu không khí - Ella nói sau khi bà Marina đi khỏi - Bà có cho rằng ngôi nhà này có một bầu không khí đặc biệt không?

- Rất khó trả lời cô. Tôi chưa bao giờ hình dung sự việc dưới góc độ ấy. Đối với tôi, đây chỉ là một ngôi nhà có những ưu điểm và nhược điểm của nó.

- Đây cũng là điều tôi đã nghĩ - Ella Zielinsky nhìn thẳng và rất nhanh vào bà Bantry - Còn nói về bầu không khí thì vụ án mạng ấy xảy ra tại đây vào thời kỳ nào?

- Ở đây không có vụ án mạng nào hết.

- Ồ! Xem nào. Bà đã được nghe rất nhiều chuyện, ở đây trên tấm thảm đặt trước lò sưởi. Có đúng không? - Ella chỉ tay vào lò sưởi.

- Đúng - Bà Bantry nói - Đúng cái đó đã xảy ra tại đây.

- Có một vụ giết người.

Bà Bantry lắc đầu.

- Không, không phải tội ác xảy ra ở đây. Cô gái đã bị giết sau đó được khiêng vào căn phòng này.

Ella Zielinsky chăm chú nghe.

- Chắc chắn là bà gặp nhiều khó khăn để mọi người tin là như vậy.

- Rất khó.

- Bà thấy xác cô gái khi nào?

- Người hầu bưng trà đều cho chúng tôi mỗi buổi sáng. Hôm ấy cô ta đã phát điên lên khi thấy một xác người trong thư viện. Tôi thấy cái đó là vớ vẩn, nhưng tôi cũng đã đánh thức chồng tôi dậy, sau đó chúng tôi đi xuống...

- Và xác chết đang nằm ở đây - Ella Zielinsky kết thúc câu chuyện - Trời! Thật là kỳ lạ - Cô ta quay ra cửa và nói thêm - Không nên nói chuyện nay với bà Marnia Gregg, thưa bà. Cái đó sẽ gây cho bà ấy một sự sợ hãi.

- Đúng. Tôi sẽ không nói một lời nào. Nói cho đúng ra, tôi chưa từng nói với ai. Nhưng một ngày nào đó bà Gregg có thể biết thì sao?

- Bà ta ít tiếp xúc với thực tế. Những nữ diễn viên sống một cuộc sống biệt lập. Một vấn đề rất nhỏ cũng làm cho họ bị đảo lộn. Bà nên biết bà ta vẫn ốm từ hai năm trở lại đây.

- Ngôi nhà hình như vừa ý bà ấy. Bà ấy có vẻ sung sướng khi sống ở đây.

- Tôi hy vọng là điều đó kéo dài một hoặc hai năm. - Thế thôi ư?

- Nếu ngược lại thì tôi sẽ rất ngạc nhiên. Marina thuộc loại người cho rằng mình đã đạt được những cái mình hằng mong muốn. Nhưng sự đời không đơn giản, đúng không, thưa bà?

-Ồ! Không. Chắc chắn là không! - Bà Bantry kêu lên.

- Còn đối với ông ta - Người thiếu phụ nói thêm - người vợ sung sướng là điều đặc biệt quan trọng. Ông ta rất giàu. Bà đã xem cuốn phim nào của ông ta chưa?

Bà Bantry có đôi chút bối rối. Bà đi xem chiếu bóng nhưng không mấy để ý đến danh sách các nhà sản xuất, đạo diễn hoặc những nhân viên kỹ thuật, bà cũng không biết cả tên của mỗi diễn viên nữa.

- Tôi không biết. - Bà thật thà thú nhận.

- Đúng thế. Rất khó làm cho bà ta sung sướng.

Ella Zielinsky như mãi tìm cách nói.

- Bà ta khó tính. Tôi biết là người ta không thể hiến dâng hạnh phúc cho người khác được, ít nhất là người ấy phải... - Cô ta ngập ngừng.
- Trong những người sung sướng, bà Bantry gợi ý, có một số muốn cho mình là kẻ khổ sở.
- Ồ! Bà ta không phải là người như vậy đâu. Những nỗi thăng trầm của bà ta đều dữ dội cả. Bà sẽ thấy bà ta lúc thì sung sướng thái quá, muốn tận hưởng mọi lạc thú trên đời, lúc thì ngược lại, dù chỉ có một chuyện rất nhỏ xảy ra.
- Chắc chắn đây là tính khí của bà ấy.
- Bà nói đúng. Tính khí. Mọi người đều có tính khí thế này, thế kia, nhưng bà Marina có tất cả mọi tính khí ở trên đời. Thật là không thể tưởng tượng nổi! Tôi có thể nói với bà nhiều chuyện... Nhưng ơn trời, tôi chỉ là người thư ký.

CHƯƠNG 5



ó rất nhiều người tới lâu đài Gossington dự ngày Hội của các nhân viên cứu thương ở Saint-John và việc tiếp đón thật là hoàn hảo. Trời nắng ráo mới chỉ là một lý do nhưng lý do quan trọng hơn đó là sự tò mò. Người ta muốn biết những “tài tử xi-nê” sống như thế nào ở Gossington. Nhiều giả thiết khác thường được nêu ra. Cái bể bơi đã gần giống với điều người ta tưởng tượng. Nó rất lớn và chứa đầy nước màu xanh. Một căn phòng có vẻ lạ lùng dùng để mặc quần áo và một hàng rào rất cao vây tất cả vào bên trong.

Cụ Sampson, người cao tuổi nhất của làng Sainte-Mary Mead, đã chín mươi sáu tuổi, nhưng bè bạn chỉ cho rằng ông mới tám mươi tám tuổi thôi, cũng lấy gậy của mình để đo nước trong bể bơi, làm kích thích sự tò mò của mọi người.

- Nước ngừng tụ - Cụ nhăn mặt nói - Không sạch sẽ. Ở đây có đàn ông và đàn bà trần truồng đi dạo.

Nếu đóng thêm một hào nữa thì khách có thể vào trong nhà để tham quan văn phòng, phòng hòa nhạc, phòng khách và nhất là phòng ăn, bàn ghế đều làm bằng gỗ sồi và da.

- Không còn dấu vết gì của lâu đài Gossington nữa đúng không? - Người con dâu của nhà Sampson hỏi.

Bà Bantry đi tới, hài lòng mà xác nhận rằng rất đông khách tới thăm và sẽ thu được rất nhiều tiền. Bà quan sát những bồn hoa. Trời, không có cái gì là không được cải tạo lại.

Một chàng trai tóc rất dài tiến lại phía bà.

- Bà là bà Bantry, đúng không ạ?

- Phải.

- Tôi là Hailey Preston - Anh ta bắt tay bà - Tôi làm việc cho ông Rudd. Xin mời bà đi theo tôi lên lầu. Ông, bà Rudd đang đón khách trên đó.

Được trọng vọng, bà Bantry đi theo anh ta. Họ đi qua một cánh cổng trước đây gọi là cổng vườn.

Một dải lụa đỏ chằng ngang chân cầu thang. Hailey Preston nhắc nó lên và họ đi qua để lên gác. Trước mặt họ là ông cố vấn và bà Allcock. Bà này người to béo, vừa đi vừa thở mạnh.

- Những thứ người ta đã làm ở đây thật là tuyệt vời, phải không, bà thân mến? Tôi muốn nhìn thấy phòng tắm, nhưng có lẽ không thể được. - Vợ ông cố vấn nói.

Trên đầu cầu thang, bà Marina Gregg và chồng đang đón khách. Một phòng khách lớn thay thế phòng ngủ trước kia. Giuseppe, người đầu bếp, đứng trước quầy rượu.

Một người to béo, tay cầm cuốn sổ, đọc tên những vị khách tới nơi.

- Ông cố vấn và bà Allcock!

Marina rất duyên dáng. Bà đón hai người và yêu cầu chồng tiếp bà Allcock.

- Bà Bantry! Bà thật đáng mến khi tới đây.

- Tôi không muốn vắng mặt trong vương quốc này. - Bà khách trả lời.

Hailey Preston đưa bà tới quầy rượu một cách rất thân mật.

Cốc martini trên tay, bà Bantry nghĩ mọi việc ở đây được tổ chức tốt. Bà nhìn xung quanh. Thầy trợ tế, một người gầy gò, đáng điệu rụt rè.

- Tôi xin cảm ơn về việc bà đã mời tôi tới đây - Ông nói với Marina bằng giọng nghiêm chỉnh - Tôi không có máy thu hình, nhưng bạn bè tôi đã cho tôi biết...

Không ai biết ông ta định nói gì. Cô Zielinsky tươi cười đưa cho ông một cốc nước chanh.

Vợ chồng nhà Badcock bước lên thang gác. Heather vẻ mặt rạng rỡ bước theo chồng.

- Ông bà Badcock!

- Bà Badcock (Thầy trợ tế tay cầm cốc nước chanh quay lại). Người thư ký tích cực của Hội. Saint-John sẽ như thế nào nếu không có bà ta?

Bà Marina đến trước mặt bà này.

- Tôi tin chắc rằng bà đã làm được một việc kỳ diệu.

- Bà không nhận ra tôi ư? - Heather tươi cười hỏi - Có hàng trăm người quen biết, bà nhận ra làm sao được? Bà có nhớ không... ở Bermudes?Ồ đã lâu lắm rồi.

- Có chứ (Bà Marina vẫn tươi cười).

- Tôi, tôi nhớ rất rõ. Tôi rất sung sướng! Hải lòng vì được gặp Marina Gregg, một nghệ sĩ lớn. Tôi vẫn là một trong số những người thán phục bà.

- Bà rất đáng mến, nhưng bà đã nói hơi quá...

Bà Marina miệng nói nhưng mắt vẫn nhìn về phía những người đang tới qua vai của bà Heather.

- Tôi không dám giữ bà lâu hơn - Bà Heather nói - nhưng...

Marina khốn khổ, bà Bantry nghĩ. Ta giả thiết rằng những chuyện như thế này thường xảy đến với bà ta. Cần phải có một sự kiên nhẫn ghê gớm. Bà Heather vẫn nói câu chuyện của mình.

Bà Allcock chậm chạp đến gần bà Bantry.

- Những sự thay đổi không thể tưởng tượng được! Chắc đã phải tốn rất nhiều tiền... Tôi không ốm nhưng... đó là do rượu vốt-ca (Người đàn bà to béo ngại nhìn chiếc cốc của mình). Ông Rudd cứ bảo tôi hãy uống thử. Bà xem để cốc rượu này vào đâu đó thì có phải là vô phép không? - Bà ta lo ngại hỏi.

Bà Bantry làm cho bà này yên tâm.

- Không sao. Rượu vodka thì phải uống một hơi. (Bà Allcock tỏ vẻ hốt hoảng). Nhưng cái đó là phải thành thạo kia. Bà hãy đưa chiếc cốc ấy cho người đầu bếp và bảo ông ta cho một cốc martini.

- Một cuộc gặp gỡ không thể nào quên được. - Bà Heather nói.

Bà Marina có vẻ như không nghe bà này nói. Bà nhìn chăm chăm vào bức tường ở giữa cầu thang, mặt nhăn nhó đến nỗi bà Bantry phải chạy lại để đỡ bà ta. Nhưng ngay lập tức bà ta trở lại bình thường, miệng cười tươi.

- Phải một câu chuyện đáng trân trọng... Một cốc-tay chứ? - Bà Marina hỏi.

Bà Heather lẩm bẩm.

- Không... vì tôi chỉ uống nước chanh hoặc nước cam thôi.

- Chỉ một lần thì không thể thành thói quen được. Hôm nay là ngày hội, xin bà nhớ cho.

- Một cốc daiquiri vậy? - Ông Jason đề nghị và đưa ra hai cốc.

Người chồng đưa cốc rượu cho vợ, bà này nhận chiếc cốc nhưng phản đối:

- Đây là cốc thứ ba của em rồi... Em không nên...

Bà Heather nhận chiếc cốc ông Jason đưa cho mình và bà Marina quay trở ra tiếp những vị khách mới tới.

- Nào chúng ta đi tham quan phòng tắm đi. - Bà Bantry bảo bà Allcock.

- Cái đó có được phép không? Chúng ta có thể làm như vậy được không?

- Tại sao lại không? (Bà Bantry đã hỏi ý kiến của Rudd và đã được ông này vui đùa trả lời: Xin mời các cô gái! Có thể tắm nữa nếu các cô thích).

Hai người đàn bà đi vào hành lang, có hai bà khách nữa cũng tò mò đi theo.

- Vòi hương sen mới đẹp làm sao! - Bà Allcock trầm trồ kêu lên - Nhưng tôi không dùng nó đâu. Tôi không thích bị ướt tóc.

- Còn các phòng nữa thì sao? Chúng ta có thể tới xem được không? - Một trong hai bà khách đi theo hỏi.

- Có thể là hơi vô phép - Bà Allcock lẩm bẩm, nhưng không ai biết.

Nhưng họ bị thất vọng. Các cửa phòng đều bị khóa trái.

Họ tiếp tục đi dọc hành lang. Từ một cửa sổ trông ra vườn bà Bantry thấy bà Meavy (ở Khu phố mới) lộng lẫy trong chiếc áo màu da cam (áo mượn của bà Marple). Cô Cherry đi theo bà này. Bà Bantry không nhớ họ của bà ta. Hai người đàn bà đang vui vẻ nói chuyện với nhau.

Nhưng bỗng nhiên ngôi nhà trở nên rất cũ đối với bà Bantry. Rất cũ, đã quá hạn sử dụng tuy mới sơn quét lại như một người được hóa trang. Phải đây chỉ là một ngôi nhà cũ kỹ, mỗi mẹt. “Ta rời khỏi nó là rất đúng - Bà nghĩ - Nhà cửa cũng như con người, chúng già đi và chết”.

Ở lầu dưới có những tiếng người ồn ào, ngày càng lớn.

- Cái gì vậy? - Một trong hai bà khách đi theo hỏi - Đã xảy ra chuyện gì ở dưới ấy?

Họ chạy xuống cầu thang. Ella Zielinsky cũng ở đâu đó nhanh chóng chạy tới, định mở một cánh cửa phòng nhưng cửa cũng đã bị khóa.

- Khóa rồi - Cô ta kêu lên - Phải, tất nhiên...

- Một tai nạn gì đó ư? - Bà Bantry hỏi.

- Một người bị bệnh - Cô Zielinsky trả lời.

- Tôi có thể giúp cô được gì không?

- Một bác sĩ. Cần có một bác sĩ...

- Cô hỏi trong các vị khách xem.

- Ông Jason đã gọi đây nói. Tình trạng bà ta rất xấu.

- Ai vậy?

- Bà Badcock, tôi cho là như thế.
 - Heather Badcock ư? Vừa rồi bà ấy hoàn toàn khỏe mạnh kia mà.
 - Có lẽ bà ta bị một cơn bột phát, một cơn choáng, tôi không biết là cái gì. (Giọng nói của Ella trở nên bồn chồn). Có thể bà ta có bệnh tim chẳng?
 - Theo tôi biết thì không. Bà ấy chẳng mắc bệnh gì cả. Bà ấy mới tới đây, sống ở Khu phố mới.
 - Nơi đang xây dựng ư? Tôi cũng không biết chồng bà ta đâu, ông ta như thế nào.
 - Một người ở độ tuổi trung bình, tóc vàng, ít nói - Bà Bantry nói rõ - Ông ấy cùng vợ chuyển về đây, có lẽ là người ở vùng này thôi.
- Cô ta bước vào phòng tắm.
- Tôi cũng không biết phải tìm thuốc gì cho bà ta. Muối cho người bị ngất ngủi có được không?
 - Bà ấy có choáng váng không?
 - Nghiêm trọng hơn.
 - Tôi đến thăm xem có giúp được gì không.
- Bà Bantry nói và bỏ đi, tới đầu cầu thang bà gặp ông Rudd.
- Bà có thấy cô Ella, Ella Zielinsky, ở đâu không?
- Giọng nói của ông này làm bà Bantry giật mình.
- Bệnh có nặng không? - Bà hỏi.
 - Bà có thể suy nghĩ. Người đàn bà bất hạnh đó đã chết rồi.
 - Chết! (Cú sốc quá nặng nề với bà Bantry). Vừa đây bà ấy còn rất khỏe kia mà!
 - Tôi biết, tôi biết! - Jason cau mày nói - Còn đến thế nữa!

CHƯƠNG 6



à đây rồi! - Bà Knight nói và đặt chiếc khay đựng bữa ăn sáng của Marple lên bàn ngủ - Sáng nay bà vẫn mạnh khỏe chứ. Tôi thấy màn gió đã được kéo lên.

- Hôm nay tôi dậy sớm. Khi bà bằng tuổi tôi bà cũng sẽ như thế.

- Nửa tiếng đồng hồ trước đây, bà Banttry đã gọi điện cho bà. Bà ta muốn nói trực tiếp với bà kia, tôi bảo bà ta gọi lại sau khi bà dùng bữa sáng xong. Tôi không muốn để bà bận rộn khi chưa ăn uống gì.

- Khi bạn bè gọi điện thoại cho tôi, tôi muốn bà báo tin ngay cho.

- Tôi lấy làm tiếc, nhưng việc đó theo tôi là không hợp lý. Chúng ta sẽ biết ngay bây giờ sau khi bà uống một tách trà và ăn trứng tráng.

- Đã nửa tiếng đồng hồ - Bà Marple suy nghĩ rồi nói - Vậy thì bây giờ đã tám giờ rồi ư?

- Hãy còn sớm. - Bà Knight nhắc lại.

- Bà Banttry không gọi sớm nếu không có lý do đặc biệt, ít nhất là tôi nghĩ như vậy.

-Ồ! Bà thân mến, bà không nên băn khoăn. Bà ta sẽ gọi bà ngay bây giờ. Hay bà muốn tôi gọi bà ta.

- Không, cảm ơn - Bà Marple trả lời - Tôi muốn ăn khi món ăn còn nóng.

- Tôi hy vọng là mình không quên gì cả, đúng không? - Bà Knight hỏi.

Đúng là không quên cái gì cả. Trà, trứng, bơ và mật ong; tất cả đều đầy đủ. Về nhiều mặt, bà Knight là một viên ngọc quý. Bà Marple thấy ăn ngon miệng. Tiếng máy hút bụi kêu ầm ỉ ở dưới nhà. Cherry đã tới làm việc.

Cùng với tiếng kêu của máy hút bụi là giọng hát du dương về một câu chuyện tình thời hiện đại. Bà Knight trở lại lấy bát đĩa và lắc đầu.

- Tôi muốn - Bà Knight nói - cô ta không hát hỏng trong ngôi nhà này. Thật là không nghiêm chỉnh chút nào.

Bà Marple cười.

- Cherry không hiểu là mình phải nghiêm chỉnh khi có bà nghe lời hát và nếu không hát thì cô ta sẽ ra sao?

Bà Knight tỏ vẻ khinh bỉ:

- Đó là một việc làm lố bịch.

- Tất nhiên. Thời thế đã thay đổi, người ta phải chấp nhận những ý kiến mới. Bà có thể gọi cho bà Bantry xem bà ấy muốn nói chuyện gì.

Bà Knight ra khỏi phòng. Ngay sau đó có tiếng gõ cửa và Cherry bước vào. Cô ta có vẻ phấn kích và rất xinh đẹp nữa. Một chiếc tạp dề bằng, sợi hóa học in hình những thủy thủ và con tàu phủ ngoài chiếc áo màu xanh thẫm.

- Cô chải đầu rất đẹp. - Bà Marple nói.

- Hôm qua tôi đã đến hiệu làm đầu.. Tóc tôi chưa thành nếp. Tôi lên để xem bà biết tin tức ấy chưa?

- Tin tức gì?

- Về chuyện đã xảy ra trong lâu đài Gossington, hôm qua. Bà biết là ở đây có cuộc gặp mặt của những nhân viên cứu thương của Saint-John.

- Thế thì sao?

- Một người nào đó đã chết trong khi hội họp. Một người tên là bà Badcock. Bà ta ở gần chỗ chúng tôi. Chắc bà không biết bà ấy.

- Bà Badcock ư? - Bà Marple hỏi với vẻ đặc biệt quan tâm - Tôi biết bà ấy. Bà ấy đã giúp đỡ tôi hôm tôi bị ngã. Một người đàn bà đáng mến.

- Ồ! Bà Heather Badcock thì bao giờ cũng là người đáng mến. Quá nữa là khác, bà ta can thiệp vào mọi chuyện. Nhưng bà ta đã chết.

- Vì sao mà chết?

- Vì sao ư? Người ta mời bà ta tới nhà vì bà là thư ký của Hội những nhân viên cứu thương ở Saint John, tôi giả thiết là như vậy. Bà ta cùng chồng và rất nhiều người khác nữa. Theo những điều mà tôi nghe được thì bà ta đã uống một cốc rượu, tôi không biết đó là rượu gì, và năm phút sau lão đảo và chết trước khi người ta có thể làm được một việc gì đó.

- Kỳ lạ thật! - Bà Marple nói - Hay là bệnh tim.

- Bà ta khỏe như vâm, người ta nói thế. Nhưng cũng có thể là như vậy, bà ta có một chuyện gì đó trong tim mà không ai biết. Nhưng người ta không đưa bà ta về nhà.

Bà Marple tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Tại sao? - Bà hỏi.

- Cái xác ấy - Cherry nói - Bác sĩ nói rằng phải làm phẫu thuật. Nếu không, ông ấy nói, thì không biết được lý do của cái chết. Tôi thấy cái đó thật là kỳ cục - Cô ta nói thêm.

- Tại sao cô nói thật là kỳ cục, Cherry?

- Đúng. Kỳ cục vì có một cái gì đó ẩn giấu ở bên trong.

- Chắc chắn chồng bà ấy rất hốt hoảng chứ?

- Mặt ông ta trắng bệch ra. Tôi chưa trông thấy ai như thế bao giờ, ít nhất đây là vẻ bên ngoài.

Bà Marple nghiêng đầu suy nghĩ.

- Ông chồng đối xử tốt với vợ chứ?

- Ông ta làm mọi việc vợ yêu cầu và để vợ hoàn toàn tự do. Nhưng như thế thì cũng chưa hẳn là tốt. Cái đó cũng có thể nói là ông ta thiếu can đảm, đơn

giản là như thế.

- Cô không thích người vợ ư? - Bà Marple hỏi.

- Tôi biết rõ bà ta. Tôi không ghét bà ta, không. Nhưng đấy không phải là loại người tôi ưa. Bà ta hay xen vào những chuyện không liên quan gì đến mình.

- Cô muốn nói đây là một người tò mò, hay bới chuyện ư?

- Không, không phải như thế. Đây là người đàn bà đang mẫn, thường giúp đỡ mọi người. Bà ta cũng biết rất rõ mình phải làm gì, nhưng không chú ý đến ý kiến của mọi người.

- Phải - Bà Marple nghĩ ngợi nói - Tôi cũng biết một người có tính cách y hệt như thế. Và những người như vậy - Bà nói thêm - sống trong tình cảnh nguy hiểm mà không biết.

Cherry ngạc nhiên.

- Bà nói những điều kỳ lạ. Tôi không hiểu bà muốn nói gì.

Bất chợt bà Knight bước vào.

- Bà Bantley vừa đi khỏi nhà - Bà Knight nói - Bà ta không dặn lại là mình đi đâu.

- Tôi đã đoán ra - Bà Marple nói - Bà ta sắp tới đây. Tôi phải ngồi lên thôi.

Bà Marple vừa ngồi lên chiếc ghế bành của mình thì bà Bantley tất tưởi bước vào.

- Tôi có rất nhiều chuyện muốn nói với bà, bà Jane.

- Về ngày hội? - Bà Knight hỏi - Bà đã có mặt ở đấy chứ, đúng không?

- Tôi có mặt từ buổi chiều. Rất đông người và tôi cũng không nói chuyện được nhiều với bà Marina Gregg, thật đáng tiếc.

Bà Knight luôn tay phủ bụi trên mặt bàn.

-... Tôi biết hai bà có chuyện riêng muốn nói với nhau. Tôi xin phép ra ngoài.

- Bà Knight nói thêm.

- Bà ta có vẻ chưa biết có chuyện gì - Bà Banttry nói khi bà Knight ra khỏi phòng và liếc mắt nhìn bà bạn - Vì tôi giả thiết là bà đã biết rồi, bà Jane.

- Về cái chết hôm qua ư?

- Bà biết mọi chuyện. Tôi tự hỏi là bà làm thế nào...

- Rất đơn giản, cũng giống như mọi lần. Lần này, Cherry người giúp việc của tôi, đã cho tôi biết tin ấy. Và tôi nghĩ lúc này, ở ngoài chợ, ông hàng thịt cũng đang nói chuyện ấy với mọi người.

- Bà nghĩ sao về chuyện này?

- Tôi nghĩ ư? Nghĩ về cái gì?

- Bà đừng đùa nữa, Jane. Bà biết rất rõ tôi muốn nói gì rồi. Người đàn bà ấy...

- Heather Badcock. - Bà Marple nói rõ hơn.

- Đúng. Bà ta tới với trạng thái hoàn toàn khỏe vật chất cũng như tinh thần. Tôi cũng có mặt ở đấy. Mười lăm phút sau, bà ta ngồi xuống, cảm thấy khó chịu, ngạt thở và chết. Bà nghĩ sao về chuyện này?

- Người ta không thể có kết luận nhanh như vậy được. Cái cần thiết là biết được các bác sĩ nghĩ như thế nào.

- Có một biên bản, một cuộc mổ tử thi. Nhưng cái đó cũng không làm cho sự việc được rõ ràng hơn.

- Cần thiết phải làm phẫu thuật để biết rõ nguyên nhân cái chết.

- Đúng. Nhưng còn hơn thế.

- Có nghĩa là?

- Khi trở về nhà, bác sĩ Sandford đã gọi điện cho cảnh sát.

- Ai nói với bà như thế?

- Lão Briggs. Nói cho đúng ra thì không phải là trực tiếp. Bà biết là lão làm vườn cho bác sĩ Sandford. Lúc ấy lão Briggs đang làm cỏ ngoài vườn ngay

sát văn phòng, lão thấy ông bác sĩ gọi điện cho cảnh sát ở Much Benham. Lão kể chuyện lại cho con gái, cô ta mang chuyện đến trạm bưu điện kể lại. Và từ trạm bưu điện tôi biết rõ câu chuyện.

Bà Marple cười.

- Tôi thấy - Bà nói - rằng làng Sainte-Mary Mead chẳng thay đổi gì cả.

- Đúng thế. Nào, bà Jane, bà nghĩ thế nào?

- Ý kiến đầu tiên của tôi nhắm vào người chồng. Ông ta lúc ấy cũng ở đấy chứ?

- Có. Bà không nghĩ rằng bà Heather Badcock đã tự sát ư?

- Không. Bà ấy không phải là loại người hành động như thế. - Giọng nói của bà Marple có vẻ tự tin hơn.

- Sao bà biết?

- Hôm tôi ngã trước cửa nhà bà ấy ở Khu phố mới. Bà ấy tỏ ra dễ mến và cả ưa hoạt động nữa.

- Bà có gặp người chồng không? Có phải đây là loại người có thể đầu độc được vợ không? Bà thấy tôi muốn nói gì rồi đấy - Bà Banttry nói tiếp mặc dù đã nhận ra vẻ mặt không đồng tình của bà bạn - Bà có nhớ tới ông Smith hoặc ông Bertie Jones, những ông chồng giết vợ không?

- Không. Tuyệt đối là không. Nhưng tự bà ấy gây ra thì có thể.

- Bà Badcock ư?

- Phải. Bà ấy ua làm tôi nhớ lại một người là Alison Wilde. Một người đàn bà không có ý niệm gì về những người xung quanh - Bà Marple nói nhẹ nhàng - Bà ta không biết mọi người, không quan tâm đến mọi người. Và cái đó thật là nguy hiểm.

- Tôi không hiểu ý bà, bà Jane.

- Thật là khó giải thích - Bà Marple tỏ vẻ xin lỗi - Đó là loại người cho mình là trung tâm. Tôi không nói là ích kỷ. Bà ta không bao giờ nghĩ đến những

việc có thể xảy đến với mình.

- Bà có thể nói rõ hơn được không?

- Tôi sẽ cho bà một ví dụ. Bà vào một cửa hiệu, biết rằng con trai chủ hiệu là một tên trộm cướp, là kẻ có tiền án, và trước mặt hắn bà lại nói với mẹ hắn là bà có vàng bạc, tiền của ở trong nhà nữa. Có thể bà còn nói thêm chiều hôm ấy bà sẽ vắng nhà. Bà nói mà không nghĩ đến những hậu quả có thể đến với mình, vì cái đó là một phần của tính cách của bà. Và chiều hôm ấy bà trở về nhà vì để quên một vật gì đó, bà đã gặp tên vô lại ấy và nó đã hạ sát bà.

- Cái đó thì có thể xảy ra với bất cứ ai. - Bà Banttry nói.

- Không. Không phải với bất cứ ai. Hầu hết mọi người đều thận trọng. Họ biết rõ những người đang nghe mình nói là ai. Nhưng, như tôi đã nói với bà, bà Alison Wilde là người chỉ nghĩ đến mình. Bà ta sẽ kể cho bà nghe mình đã nhìn thấy gì, đã nghe được những gì, mình đã nghĩ gì và đã làm gì. Không bao giờ bà ta nói về những người khác. Bà ta cho họ như những tờ giấy dán trên tường, không hơn. Tôi cho là như vậy - Bà Marple nói thêm - và Heather Badcock là loại người như thế.

- Như vậy, theo bà thì bà ta đã gặp một người nào đó mà không biết ư?

- Phải, và không thấy cả sự hiểm nguy. Đó là lý do duy nhất tôi thấy trong vụ án mạng này. Đây là một, đúng thế...

- Bà có nghĩ - Bà Banttry gợi ý - bà ta muốn tống tiền một người nào khác?

-Ồ không! Đây là một người đàn bà thật thà và tốt bụng. Tôi tự hỏi, nếu...

- Nếu sao?

- Nếu đây không phải là một sự nhầm lẫn thì sao? - Bà Marple mơ màng nói.

Cửa mở, bác sĩ Haydock bước vào, theo sau có bà Knight.

- A! - Ông ta kêu lên khi nhìn thấy hai bà - Tôi đến để lấy tin tức của các bà đây. Nhưng vô ích. Bà vẫn theo đơn thuốc của tôi đấy chứ?

- Đơn thuốc của ông ư, bác sĩ?

- Bà không thể giấu tôi được đâu, bà thân mến. Tôi biết bà từ lâu. Một cái chết xảy ra ở Gossington và mọi người đang bàn tán về nó, có phải không. Cho đến khi có biên bản...

- Lúc nào thì có bản biên bản ấy, bác sĩ?

- Hai ngày nữa. Và từ nay đến hôm ấy, thưa các bà, các bà có thể phân tích toàn bộ câu chuyện và lập bản án. Các bà, tôi hình dung ra là như vậy, cũng có thể làm sáng tỏ nhiều điểm. Rõ ràng là người bệnh không cần đến tôi. Tốt. Cứ ở lại thì tôi chỉ mất thì giờ thôi. Má bà đã hồng hào, mắt đã sáng và bà đã bắt đầu tiêu khiển. Chỉ có việc ấy làm bà quan tâm thôi. Tôi về đây.

Và ông bác sĩ già đi khỏi.

- Đây là người bạn tốt - Bà Marple nói - ông ấy đến để báo tin là mình sẽ đi - Bà nói sau một thoáng yên lặng.

- A! Đây đúng là một vụ giết người - Bà Bantley nói (Hai bà bạn nhìn nhau) - Ít nhất đây là cách nghĩ của các bác sĩ.

Bà Knight mang cà-phê tới. Khi bà ra khỏi phòng thì bà Marple nói ngay:

- Bây giờ thì kể đi, Dolly, bà đã ở đây....

- Tôi nhìn thấy tất cả. - Bà Bantley nói với vẻ hài lòng và khiêm tốn.

- Thật là tốt! Tôi muốn bà kể lại thật chính xác từ lúc bà bước chân tới đây. Trước hết ai ra đón bà?

- Một chàng trai không có gì đáng chú ý. Người thư ký của bà Marina Gregg, tôi cho là như thế. Anh ta đưa tôi lên căn thang, trên đó có nhiều người như một ban đón tiếp.

- Trên sàn nhà ư? - Bà Marple ngạc nhiên hỏi.

- Người ta đã thay đổi tất cả; khi phá những bức tường ngăn đi ở đây thành một phòng rất đẹp.

- Phải, tôi hiểu. Ban đón tiếp ấy có những ai?

- Marina Gregg, duyên dáng trong chiếc áo màu xám xanh. Chồng bà ta, đúng thế và một cô gái, Ella Zielinsky, thư ký của họ. Còn có từ tám đến mười người nữa. Một số thì tôi không quen, có cả những người ở trường quay. Còn những người khác là thầy trợ tế và người vợ của bác sĩ Sandford. Bà ta tới muộn. Ông đại tá và bà Clittering và ông chánh án. Người ở các tòa báo cũng có mặt vì tôi nhận ra một cô gái với chiếc máy ảnh rất lớn.

- Bà nói tiếp đi! - Bà Marple giục.

- Bà Heather Badcock cùng chồng tới nơi. Bà Marina Gregg đã nói với họ một, hai lời đáng mến, sau đó bà quay sang thầy trợ tế. Rồi lại đến lượt vợ chồng nhà Badcock. Như bà biết đây bà ta là thư ký của Hội những nhân viên cứu thương của Saint-John. Một người nào đó đã khen ngợi sự tích cực của bà ta trong công tác Hội và bà Marina càng tỏ ra đáng mến với bà. Sau đó bà Heather Badcock đáng chán, tôi phải nói như vậy, lại đi sâu vào một câu chuyện dài nói về cách bà ta đã gặp Marina Gregg nhiều năm trước đây, tôi không rõ là ở đâu. Bà ta cũng không nói rõ năm nào nữa. Những diễn viên, nhất là phái nữ, thường không thích người ta nói đến tuổi của mình.

- Cái đó không làm tôi ngạc nhiên. Sau đó thì sao?

- Không có gì khác thường trừ việc bà Marina Gregg ngồi thần ra trước bàn ăn.

- Theo bà thì bà ấy lo ngại ư?

- Không. Vì tôi không tin chắc lắm là bà ta có nghe bà khách nói chuyện nữa không kia. Bà Marina nhìn qua vai của bà Badcock khi bà này đã nói xong chuyện mình đã làm thế nào, tuy đang ốm, mà cũng tới bên bà Marina để xin chữ ký. Bà ta lộ vẻ lạ lùng, tôi nhìn rất rõ điều ấy trên mặt bà ta.

- Mặt ai? Mặt bà Badcock ư?

- Không. Đây là mặt bà Marina kia - Hình như bà không nghe một lời nào khi người ta đang nói với bà. Qua vai bà Badcock, bà ta nhìn thẳng vào bức tường trước mặt - Mắt của bà... nói thế nào nhỉ...

- Bà hãy cố gắng hình dung lại, Dolly. Cái đó có thể là quan trọng đấy.
- Cặp mắt của bà ta như lạnh buốt (Bà Bantry đang tìm lời) như mình đang đứng trước một cái gì... Ôi! Thật là khó giải thích. Bà có nhớ câu thơ về “Người tình của Shalott” không? “Chiếc gương vỡ từng phần. Ta thật đáng bị nguyên rủa, người tình của Shalott kêu lên”. Bà ta làm tôi nhớ lại cái hình ảnh ấy. Bây giờ thì người ta ít đọc Tennyson (Alfred Tennyson (1809-1892) là một nhà thơ người Anh. Người dịch), nhưng bài “Người tình của Shalott” thì tôi vẫn thích.
- Cái nhìn của bà ấy lạnh buốt - Bà Marple nhắc lại, mơ màng. Qua vai của bà Badcock, bà ấy nhìn thẳng vào bức tường đối diện - Trên tường có gì?
- Một bức họa thuộc trường phái Ý. Phiên bản Madone de Bellini. (Giovanni Bellini (1430-1516) họa sĩ người Ý, người đã vẽ bức tranh “Đức Mẹ và con” nói trong truyện này - Người dịch) hoặc một cái gì gần như thế. Cái đó thể hiện Đức mẹ đồng trinh và một đứa con đang cười.
- Tôi không nghĩ rằng - Bà Marple cau mày nói - bức họa đó lại gây cho bà ấy có thái độ như vậy.
- Hơn nữa, bà ta vẫn nhìn thấy nó hàng ngày kia mà.
- Trên thang gác lúc đó có người không?
- Có. Để tôi nghĩ đã. Có ông thị trưởng vận lễ phục có bà vợ đi theo; cũng có một người tóc để dài, có bộ râu tặc cười, như ngày nay người ta thường thấy ở những người trẻ tuổi. Rồi cả cô gái đứng chụp ảnh nữa. Cô ta đứng vào vị trí để có thể chụp được những tấm ảnh khi người ta bắt tay bà Marina. Có hai người mà tôi không quen, rồi những người ở trang trại Lower. Có thể còn có những người khác mà tôi không nhớ hết.
- Thật đáng tiếc. Sau đó thì thế nào?
- Jason Rudd đã phải ngằm ra hiệu cho vợ. Khi tỉnh trí lại bà ta đã cười với bà Badcock và trở lại phong độ bình thường.
- Sau đó?

- Jason Rudd đã mang đồ uống tới cho họ.
- Họ uống gì?
- Rượu daiquiri thì phải. Theo ông chồng thì vợ ông thích dùng thứ này. Ông ta đưa cho vợ một cốc và đưa cốc kia đưa cho bà Badcock.
- Điều này - Bà Marple nói - thật là thú vị. Sau đó thì sao?
- Tôi không biết gì hơn vì sau đó tôi đã cùng với vài bà khác đi xem phòng tắm. Rồi cô thư ký ấy chạy tới báo tin cho chúng tôi rằng có một người nào đó bị ốm.

CHƯƠNG 7



iên bản thì ngắn và đáng thất vọng. Chỉ có hai người làm chứng. Người thứ nhất là người biết rõ lai lịch của nạn nhân, người thứ hai là người trong ngành y tế. Đúng là cái chết của bà Heather Badcock gây ra bởi việc uống phải bốn grain (Đơn vị đo lường cũ, 1 grain = 0,05 gram - Người dịch) một chất có tên là hy-ethyl-dexyl-barbo-quindelory-tate hoặc một chất có tên gần như vậy. Còn cái cách đầu độc thì không có dấu vết gì.

Sau khi được miễn tạm giữ hai tuần, Arthur Badcock vừa ra khỏi phòng, thì thanh tra cảnh sát Cornish tới gặp ông ta.

- Tôi có thể gặp ông một lát được không, thưa ông?

- Chắc chắn là được.

Arthur Badcock mặt trắng bệch.

- Tôi không hiểu gì cả - Ông ta lăm bằm - tuyệt đối là không hiểu gì cả.

- Tôi có xe - Cornish nói - Chúng ta có thể về nhà ông được không? Chúng ta sẽ cảm thấy dễ chịu hơn ở đây.

- Thật vậy, sẽ dễ chịu hơn. Xin cảm ơn ông.

Họ dừng xe trước một hàng rào sắt của nhà số 3, phố Arlington và Arthur Badcock dẫn viên thanh tra vào nhà. Cửa vừa mở khóa thì có một người đàn bà hiện ra, vẻ mặt hơi bối rối. Arthur giật mình.

- Bà đấy ư, bà Mary?

- Tôi đã chuẩn bị trà cho ông, ông Arthur. Tôi nghĩ rằng ông sẽ cần đến nó sau khi bị thẩm vấn.

- Thật đáng mến, thật... (Arthur ngập ngừng). Thưa ông thanh tra Cornish, đây là bà Bain, bà láng giềng.

- Tôi sẽ đi lấy tách.

Bà ta bỏ đi, và Arthur Badeock cảm thấy lúng túng, mời ông thanh tra vào phòng ăn treo vài gai trắng to sợi.

- Đó là một phụ nữ đáng mến - Ông nói - và hay giúp đỡ mọi người.

- Ông quen bà ta đã lâu chưa?

- Ô! Không. Chỉ từ khi chúng tôi tới đây thôi.

- Đó là hai hay ba năm nhỉ?

- Đến nay thì gần ba năm - Arthur nói - Bà Bain mới tới đây có sáu tháng thôi

- Ông ta giải thích - Con trai bà cũng làm việc trong vùng này và bà ta đến đây ở sau khi chồng bà qua đời.

Bà Bain mang theo một chiếc khay quay trở lại. Bà ta tóc nâu và khoảng bốn chục tuổi. Cái nhìn của bà thật lạ lùng, bao giờ cũng giữ thế. Bà ta đặt chiếc khay lên bàn giữa hai người và thanh tra Cornish tìm một câu thông thường đáng mến để cảm ơn bà. Một cái gì đó như trách nhiệm nghề nghiệp thức tỉnh trong ông. Ông đã chú ý về khó chịu trong khi mở cửa của người đàn bà và ý nghĩa của cái nhìn của bà ta. Ông cũng đã quen thuộc với sự khó chịu khi đứng trước một người cảnh sát. Nhưng ông cũng nhận ra có hai loại khó chịu. Một, tất nhiên, khi đứng trước người đại diện của pháp luật và một nữa khi thấy ông, đang dò xét về người đàn bà này. Bà Bain, ông nghĩ, cảm thấy mình đã dính líu với cảnh sát và ông đã tự hứa là phải tìm hiểu nhiều hơn nữa về bà này. Bà Bain từ chối không ngồi lại với họ nói mình có việc cần phải về nhà.

- Một người đàn bà hay giúp đỡ mọi người - Ông thanh tra nói.

- Phải, đúng thế, bà ta thật đáng mến.

- Đây là người bạn thân của vợ ông, phải không?

- Không, không đúng như vậy. Họ đối xử tốt với nhau, có quan hệ hàng xóm tốt với nhau thôi, không hơn.

- Tôi hiểu. Bây giờ, thưa ông Badcock, tôi muốn ông cung cấp cho tôi những chi tiết càng cụ thể càng tốt. Kết quả của cuộc điều tra chắc hẳn đã làm ông sửng sốt.

- Có thể nói như thế, ông thanh tra! Ông có thể nghĩ trong việc này có một điều gì đó rất lạ lùng, đó cũng là nhận xét của tôi vì sức khỏe của Heatlier rất tốt. Bà ấy chưa bao giờ ốm đau, thưa ông thanh tra. Việc đó thật là không bình thường và tôi không ngừng tự nhắc lại, đó là không thể tưởng tượng nổi. Ông có hiểu không, ông thanh: ra, đúng là không thể tưởng tượng nổi! Cái thứ thuốc hy-ethyl-dexyl... ấy là cái gì, tôi không hề biết...

- Cái đó còn có một cái tên thông dụng hơn. Đó là một sản phẩm - Ông thanh tra giải thích - được bán ở các hiệu thuốc dưới cái tên là Calmo. Cái tên đó có nói lên điều gì với ông không?

Badcock ngạc nhiên, lắc đầu.

- Ở Hoa Kỳ người ta dễ dàng tìm thấy thứ thuốc đó - Ông thanh tra nói tiếp - Ở đây người ta bán tự do thứ thuốc này.

- Nó dùng để làm gì?

- Đó là một loại thuốc an thần; người ta dùng nó để chữa chứng mất ngủ, lo âu và những bệnh về thần kinh nữa. Liều lượng thông thường thì không nguy hiểm gì nhưng không được dùng quá liều lượng quy định. Vợ ông đã dùng sáu lần hơn liều lượng giới hạn.

Badcock nhìn viên thanh tra với vẻ ngạc nhiên.

- Heather cả đời chưa bao giờ dùng thuốc ngủ - Ông nói - Tôi biết rõ. Bà ta không bị những bệnh về thần kinh. Bà ta tính nết vui vẻ, yêu đời...

- Tôi biết - Viên thanh tra nói - Không một ông bác sĩ nào kê đơn dùng loại thuốc ấy cho bà nhà chứ?

- Chắc chắn là không.

- Bác sĩ của bà ấy là ai?

- Là bác sĩ Sima, nhưng vợ tôi chỉ tới khám bệnh có một lần từ ngày chúng tôi chuyển về đây.
- Vậy thì, theo ông, đây là người đàn bà không bao giờ dùng thuốc an thần, đúng không?
- Tôi xin cam đoan với ông là như vậy, ông thanh tra! Nhiều lắm thì chỉ có thể do nhầm lẫn.
- Một sự nhầm lẫn không thể hình dung nổi. Bà ấy đã ăn uống những gì trước khi qua đời?
- Xin đợi một chút, để tôi xem lại. Buổi sáng...
- Không cần xem xét xa như thế - Cornish cắt ngang - Một liều lượng lớn, tác dụng nhanh. Khi uống trà bà ấy ăn những gì?
- Chúng tôi đều ở trong nhà bạt trong vườn của lâu đài Gossington. Rất đông người nhưng chúng tôi cũng vào, mỗi người uống một tách trà và ăn một chiếc bánh ngọt. Vì nóng quá nên chúng tôi phải vội vàng ra ngoài.
- Đó là tất cả những gì bà nhà đã ăn uống: một chiếc bánh ngọt và một tách trà?
- Vâng, thưa ông thanh tra.
- Và sau đó ông bà vào trong nhà, đúng không?
- Phải. Một người đàn bà trẻ tới gặp chúng tôi và nói rằng bà Marina sẽ rất sung sướng được làm quen với vợ tôi. Tất nhiên vợ tôi rất hài lòng. Nhiều tuần lễ trước đó, bà ta chỉ nói về Marina Gregg. Mọi người đều phấn khởi. Cái đó thì ông đã biết rõ, ông thanh tra.
- Phải - Cornish nói - Bà vợ tôi cũng không chịu ngồi yên một chỗ.
- Người đàn bà trẻ ấy đưa chúng tôi lên lầu một, nơi đón tiếp, trên một phòng ở đầu cầu thang. Cái đó giống một phòng hơn là một sà. Có đủ bàn ghế và chừng mười, mười hai người.
- Ông, bà được đón tiếp tốt chứ?

- Đích thân bà Marina Gregg ra đón. Chồng bà ấy cũng ở đấy. Tôi quên mất tên ông ta rồi.

- Jason Rudd.

- Đúng thế. Bà Marina tỏ ra đáng mến với Heather, vợ tôi đã kể lại với bà ấy là đã gặp bà nhiều năm trước đây ở Antilles như thế nào. Tất cả đều diễn ra tốt đẹp.

- Sau đó thì sao?

- Bà Gregg hỏi vợ tôi muốn uống gì và chồng bà ta mang rượu daiquiri ra, gọi như vậy không biết có đúng không?

- Daiquiri, đúng.

- Vâng, thưa ông thanh tra. Ông ta mang ra hai cốc, một cốc đưa cho bà Gregg, một cốc đưa cho Heather.

- Con ông, ông dùng gì?

- Rượu xe-ri.

- Và cả ba người cùng uống tại chỗ ngay lúc ấy chứ?

- Không. Để tôi nhớ lại (Badcock cau trán). Hình như vợ tôi ngồi trước một chiếc bàn. Bà ta gặp một người bạn, thành viên của Hội những nhân viên cứu thương ở Saint-John, từ Much Benham tới. Họ đã nói chuyện với nhau một lát.

- Cuối cùng thì bà ấy uống rượu vào lúc nào?

- Sau đó. Phải Một người nào đó đã chạm vào khuỷu tay của Heather làm đổ cốc rượu. Bây giờ thì tôi nhớ ra rồi.

- Ông nói sao? - Thanh tra Cornish bật đứng lên - Cốc rượu của bà ấy bị đổ ư?

- Vâng. Tôi đã nhìn thấy. Vợ tôi đã nhấp một chút rồi nhăn mặt. Bà ấy không thích loại rượu này. Ông hiểu không. Rồi một người nào đó đi qua làm đổ cốc

rượu. Rượu đổ vào áo của bà ta và áo của bà Gregg. Bà chủ nhà rất đáng mến. Bà ấy đã nói việc này không có gì là quan trọng và đưa khăn tay cho Heather. Sau đó bà ấy đưa cốc rượu mà bà chưa dùng đến cho vợ tôi.

- Bà ta đưa cốc rượu của mình cho vợ ông? Ông tin chắc là như vậy chứ?

Badcock suy nghĩ.

- Phải, tôi tuyệt đối tin chắc là như vậy - Ông ta lăm bắm.

- Và vợ ông đã nhận cốc rượu chứ?

- Trước hết bà ta nhã nhặn từ chối nhưng bà Gregg đã tươi cười: “Tôi đã uống nhiều quá rồi!” Bà ấy nói như vậy.

- Vợ ông đã nhận cốc rượu, rồi sau đó bà ấy làm gì?

- Vợ tôi cầm một lúc rồi uống cạn một hơi. Sau đó chúng tôi đi dạo ngoài hành lang để xem những bức họa và màn gió. Những bức họa rất đẹp, tôi chưa bao giờ được nhìn thấy. Rồi chúng tôi gặp một người bạn, ông cố vấn Allock. Chúng tôi vừa trao đổi với nhau được hai câu thì tôi thấy Heather đang ngồi trên ghế, mặt có vẻ rất khác thường, kỳ cục. Tôi đã hỏi bà ta bị làm sao. “Em thấy khó chịu”. Vợ tôi trả lời.

- Một cơn choáng ư?

- Tôi không biết. Tôi không có thời gian để quan sát kỹ hơn. Giọng nói của vợ tôi đã líu ríu khác lạ và đầu đã lắc lư. Bất chợt vợ tôi buông tiếng thở dài, gục đầu ra phía trước. Vợ tôi đã chết, thưa ông, đã chết.

CHƯƠNG 8



àng Sainte-Mary Mead ư, ông nói thế chứ? - Chánh thanh tra Craddock đứng bật lên.

- Vâng. Làng Sainte-Mary Mead. Tại sao? Có phải vì...

- Không. Không có gì.

- Đó là một ngôi làng nhỏ, hình như thế. Mặc dù có những ngôi nhà lớn mới được xây dựng ở Much Benham. Trường quay Hallingforth ở bên cạnh làng, trên đường đi Market Basing.

Ông phó thanh tra đã thấy rõ sự ngạc nhiên này nên Dermot Craddock thấy tốt hơn là cần giải thích rõ.

- Tôi quen một người sống ở đây, - Ông nói - ở Sainte-Mary Mead. Một bà già, rất già. Có thể là bà ấy đã qua đời, tôi không biết. Nếu không...

- Phải. Chúng ta có thể nhờ bà ta. Bà ta thường nghe được nhiều chuyện trong làng. Nhất là những chuyện kỳ lạ.

- Ở huyện họ có yêu cầu chúng ta không?

- Có. Đây là thư của họ. Theo họ, vụ việc này vượt quá khuôn khổ của địa phương. Lâu đài Gossington vừa được bà Marina Gregg, một diễn viên, và chồng mua lại. Họ đang quay một cuốn phim ở trường quay Hellingforth. Trong vườn của lâu đài Gossington hôm ấy đã tổ chức một cuộc gặp mặt của Hội những nhân viên cứu thương ở Saint-John. Người chết là bà Heather Badcock, thư ký của Hội, người có vai trò quan trọng trong cuộc gặp mặt này. Hình như đây là một người đàn bà có năng lực và tận tâm, được dân làng yêu quý.

- Như một người bảo trợ ư?

- Vâng, tôi cho là như thế. Ít nhất là không có người nào muốn sát hại bà ta. Có rất đông người trong cuộc gặp mặt ấy và bà Marina Gregg cùng chồng tổ

chức một cuộc tiếp đón riêng ở Gossington, một số nhân vật của Hội Saint-John, một số bạn bè của bà Marina Gregg và một vài người trong ngành điện ảnh. Mọi người đều vui vẻ cười nói. Nhưng cũng tại đây người ta đã đầu độc bà Heather Badcock, một việc khác thường, không thể tưởng tượng nổi.

Dermot Craddock có vẻ mơ màng.

- Thật là một làng lạ lùng - Viên phó thanh tra nói - Chỉ huy trưởng cảnh sát của huyện cũng thấy như thế. Nếu một kẻ nào đó muốn loại trừ bà Badcock thì sao hẳn lại chọn nơi đó vào lúc ấy. Nhất là hẳn có nguy cơ bị phát hiện, vì không dễ dàng gì trong việc cho thuốc độc vào cốc rượu trước con mắt của hàng chục người. Rất có thể bị nhìn thấy.

- Có đúng là thuốc độc ở trong cốc rượu không?

- Đúng. Chúng tôi có kết quả phân tích. Một cái tên rất cũ rất phức tạp, các bác sĩ ưa dùng, nhưng đây là thứ thuốc thường có bên Hoa Kỳ.

- Hoa Kỳ ư? À! Phải...

- Ở ta thì bán tự do hay bán theo đơn?

- Bán theo đơn thuốc.

- Thật là lạ lùng. Heather Badcock không có quan hệ gì với những người làm điện ảnh chứ?

- Không. Nhưng người ta thường nói đến ông chồng, như ông đã biết. Ông thanh tra ở địa phương, ông Cornish, tôi cho là như thế, đã ghi trong bản báo cáo của mình rằng ông Badcock có vẻ bối rối và khó chịu và cho rằng những cái đó sẽ có thể gây nghi ngờ cho cảnh sát. Hơn thế nữa cặp vợ chồng ấy rất gắn bó với nhau.

- Phải. Nói tóm lại, người ta chưa biết gì hoặc gần như chưa biết gì. Tôi có thể đến tận nơi được không, thưa ông?

- Ông hãy tới, càng nhanh càng tốt. Ông Dermot. Ông sẽ lấy ai đi theo?

- Viên đội Tiddler. Đó là một anh chàng tốt và rất mê chiều bóng. Cái đó có thể có ích.

- Thế thì, xin chúc may mắn.

- Này: (Bà Marple đỏ mặt lên vì sung sướng và hài lòng). Anh có mạnh khỏe không, con trai? (Danh từ này hơi quá đáng). Bây giờ anh đã lên chức gì rồi? Chánh thanh tra ư?

Dermot cho bà biết chức vụ mới của mình.

- Nhưng - Bà Marple nói tiếp - tôi không hỏi anh tới đây để làm gì. Một vụ giết người đã làm Scotland Yard chú ý, đúng không?

- Vâng. Người ta giao nhiệm vụ ấy cho tôi. Và tất nhiên, cuộc viếng thăm đầu tiên của tôi phải là Bộ tổng tham mưu.

- Bộ tổng tham mưu ư?

- Vâng, bà thân mến. Tôi nói về bà đấy.

- Tôi sợ rằng anh vào nhầm nhà rồi. Tôi đi ra ngoài rất ít, bây giờ...

Bà Marple nói với giọng luyến tiếc.

- Bà đã bị ngã và có một người đàn bà bị sát hại mười ngày sau đó.

- Nào, nào! Anh lấy đâu ra cái tin ấy?

- Bà biết rõ điều này. Bà thường nhắc đi, nhắc lại với tôi là mọi việc không thể bưng bít được trong một ngôi làng. Và nói riêng giữa chúng ta thôi nhé, bà có lo ngại rằng người ta sẽ giết người nữa không?

- Chắc chắn là không. Anh có ý kiến gì mà lạ vậy?

- Trong cái nhìn của người chồng, bà có thấy một ánh mắt nào làm bà nhớ lại Harry Simpson hoặc David Jones, hoặc bất kỳ ai có thể cung cấp cho chúng ta lời giải thích về cái chết của người vợ không?

- Không. Chắc chắn là không. Tôi tin chắc rằng ông Badcock không làm một việc như thế. Ít nhất... tôi gần như tin chắc là như thế. - Bà Marple nghĩ ngợi,

nói thêm.

- Cái bản chất của con người...

- Phải. Và tôi nghĩ rằng sau khi khổ sở vì cú sốc này thì ông ta sẽ không thương xót vợ nhiều đâu.

- Bà vợ đã làm cho người chồng khốn khổ hay sao?

- Không. Không phải như vậy. Bà ấy không phải là người hấp dẫn. Tận tâm, trong một nghĩa nào đó, nhưng không phải là hấp dẫn. Bà chăm sóc cho chồng, là bà chủ nhà tốt, nhưng những cái người chồng suy nghĩ, bận tâm thì bà ta không biết đến. Và trong những điều kiện như vậy thì người đàn ông sẽ cảm thấy cô độc.

- A! Trong tương lai thì cuộc sống của ông ta sẽ cô độc nữa không?

- Tôi cho rằng ông ta sẽ kết hôn lại mà không chờ đợi gì, nhưng sẽ khốn khổ cho ông ấy nếu lại lấy phải một người đàn bà mà tính nết như vợ trước. Một người đàn bà có cá tính mạnh mẽ hơn người chồng.

- Nhưng đã có người đàn ông nào như vậy chưa?

- Tôi không biết.

- Cuối cùng thì bà cũng có một ý kiến. (Craddock tỏ ra vội vàng). Bao giờ bà cũng có ý kiến tuyệt vời.

- Anh - Bà Marple bất chợt nói - phải tới gặp ngay bà Bantry.

- Bà Bantry ư? Bà ta là ai?

- Bà ấy ở East Lodge gần Gossington. Bà ấy đã dự cuộc gặp mặt ấy hôm trước. Đây là người chủ cũ của lâu đài Gossington. Bà ấy sẽ kể cho anh nghe những cái mà bà đã nhìn thấy, đã nghe thấy, và những cái đó có thể có ích cho anh. Anh nói là tôi đã giới thiệu tới, và đọc cho bà ấy nghe bài thơ “Người tình của Shalott”.

Dermot nhìn bà một cách hốt hoảng.

- Bài thơ “Người tình của Shalott” ư? Đó là một mặt khẩu ư?

- Nếu anh muốn như vậy. Cái đó sẽ đưa anh đi đúng đường.

Dermot Craddock đứng lên.

- Tôi phải đi ngay. - Ông ta nói.

- Anh thật là đáng mến khi tới thăm tôi. Nếu có thời gian, một hôm nào đó, mời anh tới đây dùng trà.

- Xin cảm ơn. Tôi rất thích thú khi nói chuyện với bà về ngôi làng. Bà có quan hệ gì với các diễn viên, các nhà làm điện ảnh không?

- Không. Nhưng tôi thường được nghe nói đến.

- Rất tốt. Bà thường nghe được nhiều chuyện. Tạm biệt. Tôi sẽ rất sung sướng khi được gặp lại bà.

- Tôi rất vui khi được ông tới thăm - Bà Bantry nói khi ông Dermot Craddock tự giới thiệu xong - Ông có viên đội nào đi theo không?

- Có. Nhưng anh ta đang bận việc khác.

- Những thủ tục quen thuộc?

- Một cái gì đó gần như thế.

- Bà Marple đã giới thiệu ông tới đây. Xin mời ông vào nhà. Tôi đang chăm bón cho mấy cây hoa nhưng không thành công, thế là tôi có thời gian để giải trí đôi chút. Ông hãy cho tôi biết: có phải đây là một vụ giết người không?

- Bà đã cho là như vậy chứ?

- Cái đó có thể là một tai nạn, nhưng mọi người đều không biết chính xác. Người ta không biết do ai và như thế nào mà trong rượu có thuốc độc. Tất nhiên mọi người nói đây là một vụ giết người.

- Ai đã phạm tội đó?

- Chúng tôi lại không biết, thế mới ngu ngốc chứ.

- Bà có nghĩ rằng không một ai có lý do gì để giết bà Heather Badcock không?

- Thật ra thì tôi không thấy. Tôi đã gặp bà ta một vài lần trong những cuộc họp của Hội Saint-John. Đó là người đàn bà nhiệt tình, có lẽ là hơi bông bột nữa, nhưng người ta không giết người vì cái đó. Nếu là thời xưa thì những con hầu phải kính cẩn thưa gửi với bà ấy rồi.

- Tóm lại, theo bà, bà ta là loại người được vì nể phải không?

- Đúng thế.

- Nhưng bà ta không có nhiều tiền để bị sát hại. Không ai ghét bà ta. Cái đó làm tôi ngạc nhiên, nhưng liệu bà ta có đi tống tiền không?

- Ý kiến đó không bao giờ có trong đầu bà ấy, tôi tin chắc là như thế. Bà ấy có những nguyên tắc sống riêng.

- Thế còn người chồng thì sao?

- Cũng không. Tôi chỉ trông thấy ông ta một lần trong cuộc gặp mặt đó. Một người không có gì đáng chú ý.

- Thế thì có lẽ bà ta đã biết một điều gì đó.

- Ông giải thích xem.

- Phải. Bà ta biết một bí mật làm khó chịu cho người thứ ba.

Bà Bantry lắc đầu.

- Cái đó làm tôi ngạc nhiên.

- Thôi cái đó tạm gác lại. Tôi nói về mục đích chuyến viếng thăm này. Bà Marple người rất quý trọng tôi đã gợi ý tôi đọc cho bà nghe bài thơ “Người tình của Shalott”.

- Đúng thế ư?

- Vâng.

- Bây giờ thì ít người đọc thơ của Tennyson. - Bà Bantry nói.
- Đúng thế, thật đáng buồn, nhưng tôi không biết có phải ở đoạn này không? “Chiếc gương vỡ từng phần. Ta thật đáng bị nguyên rủa, người tình của Shalott kêu lên”.
- Đúng là câu ấy! - Bà Bantry lẩm bẩm.
- Vì sao?
- Marina Gregg. Mặt của bà ấy co quắp lại...
- Lúc nào?
- Trong cuộc gặp gỡ ở Gossington. Một số chúng tôi được mời tới. Còn tôi vì là chủ cũ của ngôi nhà ấy và bà Badcock là thư ký Hội các nhân viên cứu thương ở Saint-John. Chúng tôi vào cùng một lúc và được bà Marina Gregg và chồng đón trên đầu cầu thang. Tôi đã nhìn thấy tất cả...
- Nhìn thấy gì?
- Bà Badcock nói rất nhiều. Người ta thấy bà ấy có vẻ thỏa mãn khi nói giấc mộng đẹp của mình trở thành hiện thực. Bà ấy nhắc lại là mình đã gặp bà Marina, nhiều năm trước đó, và bất chợt tôi có cảm giác là bà chủ nhà không nghe thấy gì nữa. Mặt của bà ấy răn chắc lại, những vết nhăn xuất hiện thể hiện một sự kinh tởm hoặc sợ hãi nào đó... và “Người tình của Shalott” xuất hiện trong ý nghĩ của tôi từ đó.
- “Ta thật đáng bị nguyên rủa...” - Viên thanh tra cảnh sát gợi ý.
- Đúng thế.
- Nhưng bà ta nhìn ai?
- Tôi đang rất muốn biết.
- Bà nói rằng bà ta đứng trên đầu cầu thang ư?
- Vâng. Nhưng tôi có cảm giác rằng bà ấy không nhìn bà Badcock mà nhìn qua vai bà này vào bức tường.

- Ở cầu thang lúc ấy có người không?
- Có năm hoặc sáu người.
- Một người nào đó đã làm bà ta chú ý, đã gây cho bà ta một sự ngạc nhiên...
- Tôi không thể nói được. Không nên quên rằng lúc ấy tôi đã quay lưng lại. Tôi thấy hình như bà ấy nhìn bức họa treo trên tường thì phải.
- Cũng vô lý, phải công nhận là như vậy. Bà ta đã biết chúng, những bức họa ấy.
- Vâng, đúng thế.
- Bà có biết những ai đang lên cầu thang lúc ấy không?
- Tôi nhớ lúc ấy có ông thị trưởng và vợ. Rồi đến một người da nâu, một phóng viên, tôi không nhớ tên người này, hình như là Galbraith thì phải. Cũng có một người da đen, không da đỏ thì đúng hơn, người lực lưỡng, ông ta có một nữ diễn viên tóc vàng đã phai màu, đeo kính đi kèm. Ông đại tướng Barnstaple ở Much Benham và gia đình nhà Grices, chủ trang trại.
- Đó là tất cả ư?
- Phải. Có thể còn những người khác nữa nhưng tôi không chú ý. Tôi thấy ông đại tướng, những người Mỹ và ông thị trưởng tới nơi vào lúc ấy. Tôi còn quên những người chụp ảnh. Có hai người, một người ở vùng này, một người là cô gái ở Londres tới. Loại nghệ sĩ, tóc dài, mang chiếc máy ảnh rất lớn.
- Bà có nghĩ ai đó trong số người ấy để làm cho bà Marine Gregg kinh ngạc đến như vậy không?
- Tôi không thể nói được. Tôi chỉ tự hỏi cái quỷ gì đã xuất hiện trước mắt bà ấy, khiến bà có cái nhìn như vậy. Chỉ sau đó người ta mới nhớ lại các chi tiết. Đúng thế, lúc ấy tôi đã hình dung là bà Marina Gregg bị đau răng hoặc đau bụng kia. Cái đó thường xảy ra khi người ta nén chịu nhưng không thể giấu những nét nhăn trên mặt được.

Dermot Craddock bật cười.

- Tôi rất sung sướng khi thấy bà nắm chắc tình hình đến như thế - Ông ta nói
- Có thể là bà có lý, nhưng dù sao cũng phải có một dấu vết để hình thành một cái đích mới được.

Ông ta xin phép ra về để tới trụ sở cảnh sát huyện.

CHƯƠNG 9

C

ác ông ở đây chưa tiến lên được bước nào ư? - Craddock đưa cho Frank Cornish bao thuốc lá của mình và hỏi.

- Không. Không cãi cò, không có kẻ thù. Bà ta sống hạnh phúc với chồng.

- Không có người đàn ông hoặc người đàn bà nào xen vào chứ!

- Không. Không có dấu vết nào của sự bê bối. Bà ta không phải là loại người đi gây chuyện. Bà ta tổ chức các hội hè, nhiều lắm cũng chỉ có những mâu thuẫn nhỏ thôi.

- Người chồng có ý định kết hôn lại không? Với một nữ nhân viên trong cơ quan của mình, ví dụ như thế.

- Ông ta làm việc ở Biddle và Russell, đây là cơ sở kinh doanh bất động sản. Nơi ấy chỉ có hai phụ nữ: Florrie West, người có cái bấu ở cổ và Grundle, người to như một đồng rơm và gần năm chục tuổi rồi. Dù sao tôi cũng không ngạc nhiên khi thấy ông ta nhanh chóng kết hôn lại.

Craddock bắt đầu chú ý hơn đến câu chuyện.

- Phải, một bà hàng xóm - Cornish giải thích - Góa chồng. Khi tôi đi theo ông ấy về nhà sau lúc lấy khẩu cung, bà ta đã có mặt ở đấy và đang pha trà. Ông ta vừa có vẻ ngạc nhiên vừa có vẻ biết ơn. Nếu ông tin tôi thì chính bà ta đã quyết định lấy ông ấy, nhưng ông ta, con người khốn khổ, thì có lẽ chưa có quyết định gì.

- Bà ấy là người như thế nào?

- Không xấu. Hãy còn tươi tỉnh mặc dù tuổi đã cao. Da xăm và mắt đen.

- Bà ấy tên là gì?

- Bain. Mary Bain.

- Chồng bà ấy trước kia làm gì?

- Tôi không biết. Bà ta có một người con trai làm việc ở gần đây sống cùng với bà. Bà ta có vẻ bình thản và đáng kính. Có vẻ như tôi đã thấy bà ta ở đâu rồi. (Cornish xem đồng hồ). Mười hai giờ kém mười - Ông nói - Tôi đã bố trí một cuộc hẹn ở lâu đài Gossington vào giữa trưa nay cho ông. Chúng ta phải tới đó.

Dermot Craddock chăm chú quan sát mọi chi tiết ở lâu đài Gossington. Thanh tra Cornish đã dẫn ông tới nơi và giới thiệu ông với một người tên là Hailey Preston. Từ lúc gặp nhau, chàng trai đã tuôn ra hàng tràng lời nói, còn ông thì chỉ gật đầu chứng tỏ mình đang chăm chú nghe, ông nghĩ người này hẳn là người “phụ trách đối ngoại” hoặc là thư ký riêng của Jason Rudd. Anh ta ăn nói có phần tự do, với một giọng đều đều và cái đáng ngạc nhiên là không hề lặp lại những điều đã trình bày. Anh ta có vẻ lo ngại trước cách đánh giá sự việc của mọi người. Bằng nhiều ý kiến anh giải thích sự không may xảy đến với gia đình này. Bà Marina đã khổ nỗi như thế nào và ông Rudd đã bị bối rối ra sao. Anh đặt vấn đề có phải đây là sự dị ứng với một chất nào đó không. Đây không phải là một ý nghĩ bông lông, nhưng sự dị ứng là một cái gì đó rất khác thường.... Thanh tra Craddock có thể tin tưởng vào sự giúp đỡ của trường quay Hellingforth và các nhân viên của nó. Mọi khó khăn đều được giải quyết bằng một yêu cầu đơn giản. Bà Badcock đã để lại một kỷ niệm sâu xa, mọi người khâm phục ý thức đối với xã hội và sự làm việc tận tâm của bà trong Hội những nhân viên cứu thương ở Saint-John.

Rồi Hailey Preston quay sang những lời tốt đẹp khác để diễn đạt cũng một tình cảm ấy. Không ai không thấy sự tận tâm ấy kể cả những nhân viên ở trường quay. Bà Marina Gregg và ông Jason Rudd, cũng như bất cứ ai trong nhà này, sẽ làm mọi việc có ích cho cuộc điều tra.

Preston nghỉ một lúc rồi buồn bã ngốc đầu lên. Craddock nhanh chóng lợi dụng thời cơ.

- Xin cảm ơn nhiều - Ông nói một cách dứt khoát để chấm dứt bài diễn văn - Xin phép anh cho tôi được đặt ra vài câu hỏi.

- Chắc chắn là được. Xin mời ông.

- Có phải bà ta chết tại đây không?

- Phải. Tôi có thể chỉ cho ông chiếc ghế bà ấy đã ngồi... (Preston đi vài bước trong hành lang và chỉ vào chiếc ghế, một loại ghế bành có kiểu dáng lạ lùng).

- Bà ấy ngồi ở đây - Anh ta nói - Bà ấy tuyên bố rằng mình cảm thấy khó chịu, người ta đã đi tìm loại thuốc gì đó và bà ấy đã đột ngột chết.

- Tôi hiểu.

- Tôi không biết nếu gặp một bác sĩ và nếu bà biết rõ tim bà ấy có vấn đề thì sao?

- Tim bà ta hoàn toàn bình thường. Cái chết của bà ta là do việc uống phải một lượng thuốc nhiều gấp sáu lần lượng cho phép, một loại thuốc ngủ được bán dưới cái tên Calmo.

- Calmo ư? Tôi cũng đã có lần dùng thuốc ấy.

- Anh thấy tác dụng của nó như thế nào?

-Ồ! Thật là tuyệt vời! Cái đó làm cho người ta bình tĩnh lại, nếu ông biết tôi muốn nói gì. Chắc chắn là người ta phải cẩn thận, không dùng quá liều lượng cho phép.

- Anh có thứ thuốc đó ở đây không?

Craddock tin chắc là Preston sẽ trả lời tự nhiên và thật thà như thế nào.

- Có chứ. Ở đây không thiếu. Có hàng chai trên giá trong phòng tắm.

- Cái đó không làm công việc của chúng tôi dễ dàng là mấy.

- Chắc chắn là như vậy. Bà ấy có thể tự lấy thuốc mà dùng, và nếu, như tôi đã thưa với ông, bà ta bị dị ứng với chất...

Craddock nhăn mặt. Preston thở dài và nói thêm:

- Ông có tin chắc là lượng thuốc mà bà ấy đã uống phải không?
- Có. Một lượng chết người. Nhưng bà Badcock là người xưa nay không dùng thuốc, ngoài thuốc muối hoặc at-pi-xin.

Anh chàng lắc đầu:

- Đây là vấn đề, vạ đề rất khó.
- Nơi bà Marinia Gregg và ông Jason Rudd đứng đón khách là ở đâu?
- Ở đây! (Preston ra đầu cầu thang và Craddock đi theo anh ta).

Một bức họa treo trên tường vẽ Đức mẹ đang bế con. Một phiên bản rất đẹp. Đức mẹ mặc áo xanh, bế cậu bé Jesus trên tay và cả hai cùng cười. Một nhóm người ở góc bức họa nhìn họ với vẻ tôn kính. Mỗi bên tường trong bức họa có một cửa sổ. Toàn cảnh đều xinh đẹp, không thể gây ra cho một người đàn bà nào có cái dáng vẻ như “Người tình của Shalott” được.

- Những khách mời đều lên bằng thang gác này ư?
- Vâng. Họ tới thành từng nhóm nhỏ. Không quá nhiều người một lúc. Cô Ella Zielinsky, thư ký của ông Rudd, và tôi, chúng tôi hướng dẫn họ. Chúng tôi cố gắng làm cho buổi gặp mặt rất đơn giản và dễ chịu.
- Anh ở đâu khi ông bà Badcock tới?
- Tôi lấy làm tiếc, thưa ông thanh tra, nhưng tôi không nhớ nữa. Tôi có danh sách những người mà tôi có trách nhiệm hướng dẫn. Tôi có nhiệm vụ đưa họ lên, mời họ uống, sau đó lại đi tìm những người khác. Tôi không đón bà Badcock vì trong bản danh sách của tôi không có tên bà ấy.
- Anh biết những gì về bà Bantry?
- Bà ấy là người chủ cũ của lâu đài này, đúng không? Hình như bà ấy cùng tới một lúc với ông bà Badcock. (Preston suy nghĩ). Ông thị trưởng tới sau đó một chút. Ông ấy mang một sợi dây chuyền vàng rất lớn và có bà vợ tóc vàng

đi theo, tôi nhớ rất rõ. Tôi không mang rượu tới cho họ, vì tôi phải xuống để tìm những vị khách mời khác.

- Vậy thì ai là người phục vụ họ?

- Tôi không biết. Chúng tôi có ba, bốn người làm công việc này. Tất cả những cái tôi có thể nói là tôi đã gặp ông thị trưởng khi ông ấy đi lên cầu thang.

- Lúc ấy trên cầu thang có những ai? Anh có nhớ không?

- Có Jim Galbraith, nhà báo, và ba hoặc bốn người nữa mà tôi không biết tên. Hai thợ chụp ảnh, một ở vùng này, một là một cô gái ở Londres, chuyên gia về ảnh sinh hoạt. Cô ta đặt máy trong một góc để có thể chụp được ảnh bà Gregg đón khách. À, tôi còn nhớ lúc ấy có cả ông Ardwyck Fenn nữa.

- Ông ta là ai?

Preston tỏ ra phật ý:

- Ông ấy là người có danh tiếng, thừa ông thanh tra. Ông chuyển từ ngành truyền hình sang điện ảnh. Chúng tôi cũng không biết trước ông có mặt tại vùng này.

- Ông ta là bạn cũ của bà Marina Gregg và ông Jason Rudd ư?

- Ông ấy là bạn thân của bà Marina từ lâu, từ thời bà ấy đang ăn ở với người chồng thứ hai kia. Tôi không biết tại sao ông ấy lại quen với ông Rudd. Nhưng mọi người đều hài lòng khi thấy ông ấy đến.

Craddock nêu ra các câu hỏi khác. Những câu trả lời làm cho ông tin chắc rằng bất cứ ai trong số ba chục vị khách mời cũng có thể đầu độc được bà Heather Badcock. Thật là có quá nhiều khó khăn cho việc điều tra, Craddock nghĩ.

- Tôi cảm ơn anh nhiều - Cuối cùng ông nói - Nhưng tôi muốn nói chuyện với bà Gregg, càng sớm càng tốt.

- Tôi lấy làm tiếc, thưa ông thanh tra, nhưng không thể được.

Craddock chau mày.

- Anh tin chắc là như vậy chứ?

- Tuyệt đối. Bà ấy đang bị rối loạn tinh thần. Ông bác sĩ đang ở bên bà. Ông ấy đã viết một giấy xác nhận. Tôi có mang theo đây, xin đưa ông xem.

Craddock cầm tờ giấy và đọc.

- Tôi thấy rồi - Ông nói - ông bác sĩ lúc nào cũng ở bên bà ta ư?

- Đối với các diễn viên thì cuộc sống rất nặng nề, đầy biến động, và trong nhiều trường hợp, tốt nhất là có một bác sĩ biết rõ thực trạng sức khỏe của người ấy. Maurice Gilchrist là bác sĩ giỏi. Ông ấy chăm sóc sức khỏe cho bà Gregg đã nhiều năm nay. Gần đây bà ấy thường đau yếu như ông đã biết. Bà ấy đã phải nằm bệnh viện và chỉ lại sức một năm trở lại đây.

- Tôi hiểu...

Preston hình như đã được an ủi.

- Ông có muốn gặp ông Rudd không? - Anh ta hỏi - Ông ấy đang ở trường quay và sẽ về đây sau mười phút nữa.

- Rất tốt, và đồng thời tôi cũng muốn gặp bác sĩ Gilchrist nữa.

- Ông ấy đang ở đây. Tôi xin đi gọi ông ấy.

Chàng trai đi và Dermot Craddock đứng lại ở đầu cầu thang nghĩ ngợi. Cái nhìn hốt hoảng mà bà Bantry nói có thể là do trí tưởng tượng mà ra, nhưng từ đó mà so sánh với cặp mắt của “Người tình của Shalott” thì Marina Gregg phải nhìn thấy cái gì làm cho mình khó chịu. Một người nào đó, ví dụ như thế, lúc ấy đang đi lên, mà sự có mặt của người ấy là bất ngờ, ít dễ chịu.

Một tiếng động làm người thanh tra cảnh sát quay lại.

Haley Preston trở về với bác sĩ Gilchrist. Con người ấy khác với người mà Craddock đã hình dung. Không dịu dàng, không gây thiện cảm trong cử chỉ, ông ta mạnh dạn và hăng hái. Ông vận bộ áo quần màu sáng theo sở thích của người Anh. Tóc nâu, mắt sâu, thông minh và hay quan sát.

- Ông là bác sĩ Gilchrist ư? Tôi là chánh thanh tra cảnh sát Dermot Craddock. Tôi có thể nói chuyện riêng với ông được không?

Ông bác sĩ gật đầu, đưa viên thanh tra đi dọc hành lang, cuối cùng mở một cánh cửa phòng, mời Craddock bước vào.

- Ở đây thì không ai làm phiền chúng ta được. - Ông nói.

Đây là phòng ngủ của bác sĩ. Nó rất thuận tiện. Ông bác sĩ lấy ra hai chiếc ghế, mời Craddock ngồi và mình cũng ngồi xuống.

- Tôi biết - Ông thanh tra nói - Tình trạng sức khỏe của bà Gregg không cho phép tôi thăm vấn bà ta. Bà ta ốm vì bệnh gì vậy?

- Về thần kinh. Nếu ông nói chuyện bà ấy bây giờ thì mười phút sau là bà ấy bị choáng. Vì vậy tôi không thể cho phép lấy cung được. Nếu ông cử tới đây một bác sĩ của ngành cảnh sát thì ông ta cũng sẽ nói như vậy thôi. Bà ấy không tham gia làm biên bản cũng vì lý do ấy.

- Và cơn choáng đó sẽ kéo dài bao lâu?

Bác sĩ Gilchrist nhìn Craddock và cười một cách đáng mến.

- Nếu ông muốn biết ý kiến của tôi, thì đây không phải là một thầy thuốc mà là một con người đang nói, nó sẽ kéo dài bốn mươi tám tiếng đồng hồ khi chưa cần nói chuyện với ông, mà chỉ cần nhìn thấy ông thôi. Bà ấy là như thế đấy. Tôi muốn làm cho ông thấy, ông thanh tra, cái tính cách của con người. Cuộc sống của diễn viên phụ thuộc vào thần kinh của họ và, cường độ căng thẳng của thần kinh là do sự nổi danh của họ. Cả ngày, người ta chịu cái nhìn của công chúng. Đây là một loại lao động nặng nề và đều đều. Ông tới buổi sáng và ngồi đợi. Ông đóng vai của mình và đóng đi, đóng lại mười lăm lượt. Thật là quá mệt. Chắc chắn là ông sống sang trọng, ông dùng thuốc an thần, ông tắm nước thơm, ông có phấn, có kem và có cả sự chăm sóc của bác sĩ nữa; ông có những cuộc tiếp đón, nhưng lúc nào ông cũng bị công chúng nhìn vào. Không có sự nghỉ ngơi thực sự, không có thư giãn, không có quyền được sống yên tĩnh.

- Đó là những cái tôi rất hiểu.

- Và - Gilchrist nói tiếp - Nếu ông đi vào cái nghề ấy, ông sẽ thành công rất ít vì ông là một loại người khác hẳn. Trong đời tôi, tôi thường quan sát những cái đó. Những con người ấy bao giờ cũng sợ hãi, họ sợ mình không vươn lên được ngang tầm của sự đòi hỏi. Người ta nói các diễn viên đều kiêu căng. Sai. Nhân cách cá nhân thường ám ảnh họ, có thể, nhưng không đủ vì họ luôn cần sự động viên và giúp đỡ về tinh thần, ông hãy hỏi Jason Rudd, ông ta cũng sẽ cho ông biết như thế. Cần phải luôn luôn tin tưởng ở họ, ngăn chặn sự sợ hãi trong tâm trí họ. Đứng về quan điểm con người thì họ là loại người sống bằng những sợi dây thần kinh. Họ thường nóng nảy trước những thành công nghề nghiệp.

- Thật là thú vị - Craddock cắt ngang - Nhưng tôi không biết là ông sẽ đưa tôi đi tới đâu đây?

- Đơn giản là tôi chỉ muốn ông hiểu rõ về Marina Gregg. Chắc hẳn ông đã thấy bà ấy trên màn ảnh?

- Phải. Một nghệ sĩ có tài. Bà ta có tất cả: sắc đẹp, nhân cách và tài năng.

- Và, muốn có tất cả những cái đó cần phải lao động ghê gớm. Cái đó tiêu hao tinh thần và vật chất; bà ấy không khỏe. Trong cuộc sống bà ấy đã đau khổ nhiều. Do sai lầm của bà ấy, nhưng không phải lúc nào cũng thế. Không một cuộc thành hôn nào mang lại hạnh phúc cho bà ấy, trừ cuộc cuối cùng này. Người chồng rất yêu quý bà ấy và đã yêu từ lâu. Bà ta náu mình trong cuộc tình ấy và hình như đã được sung sướng. Ít nhất là lúc này. Tôi cũng không biết nó sẽ kéo dài được bao lâu. Đối với bà ấy, cái trở ngại là hoặc bà ấy phải chấp nhận đây là bước ngoặt trong đời mình, ở đó tất cả như là một câu chuyện thần tiên, tất cả đều tốt, không có cái xấu nào đến với mình; hoặc tất cả đã mất hết, cuộc đời đã tàn lụi, ở đó bà ấy không biết gì là tình yêu nữa và người ta không bao giờ biết đến bà nữa. Bà ấy chỉ còn một cách dừng bước giữa hai con đường, - Gilchrist nói một cách cay đắng - giữa hai ý

tưởng, cái đó sẽ là cái tuyệt vời đối với bà. Và thế gian sẽ mất đi một nghệ sĩ tài ba.

Yên lặng. Craddock tự hỏi tại sao Gilchrist lại cung cấp cho mình một bản phân tích đầy đủ về tính cách của Marina Gregg đến như vậy. Gilchrist nhìn ông đợi câu trả lời. Dermot bắt đầu nói một cách chậm rãi:

- Chắc hẳn bà ta đã bị đảo lộn trước tấn thảm kịch xảy ra ngay trong nhà mình?

- Phải.

- Một cách dữ dội.

- Cái đó còn tùy.

- Tùy vào cái gì?

- Vào lý do khiến bà ấy bị đảo lộn.

- Tôi giả thiết rằng - Dermot nói - Bà ta bị sốc vì cái chết bất chợt xảy ra giữa buổi gặp mặt ấy.

Nét mặt của ông Gilchrist vẫn không hề thay đổi.

-... Hoặc có thể có một cái gì nghiêm trọng hơn ư?

- Người ta không thể biết trước được những phản ứng của con người. Thường rất khó khăn để biết chúng. Chúng thường ẩn hiện bất thành hình. Marina là một người có trái tim nhạy cảm. Có thể là bà ấy thương xót người bị hại, có thể là do một sự lo ngại nào đó, một cách vô ý thức, đã bị kịch hóa hoàn cảnh...

Dermot quyết định nắm ngay lấy sừng con bò đực.

- Tôi muốn - Ông nói - ông cho biết ông đang nghĩ gì, ông bác sĩ.

- Tôi không biết. Thật là khó. Có một bộ luật giữa người thầy thuốc và con bệnh, ông hiểu chứ?

- Bà ta đã nói gì với ông?

- Tôi cho rằng mình không thể đi xa hơn.
- Bà Marina Gregg có biết bà Heather không? Bà ta có gặp bà này trước đó không?
- Không. Tôi không nghĩ như vậy. Theo tôi thì bà ấy không có quan hệ gì với bà Heather Badcock.
- Và thứ thuốc an thần... Calmo ấy, bà Marina có thường dùng không?
- Bà ấy thường dùng. Mọi người ở đây cũng thường dùng - Gilchrist nói - Ella Zielinsky, Hailey Preston và những người khác đều dùng. Đây là một cái mốt. Khi người ta dùng đúng liều lượng thì không có chuyện gì, ngược lại, dùng quá liều, thì sẽ rất nguy hiểm. Cái đó chỉ giúp con người khi con người biết tự chăm sóc cho mình.
- Tôi muốn biết - Craddock nói - ông định giải thích gì cho tôi.
- Nói cho đúng ra, lúc này, tôi đang suy nghĩ xem bốn phận của tôi là ở đâu. Nó có hai mặt. Về phương diện là người thầy thuốc đối với con bệnh, phải giữ bí mật những điều người ấy nói. Nhưng có một cách nhìn khác nữa. Người ta có thể hình dung là người bệnh đã đến lúc hiểm nghèo và vai trò của tôi là phải cứu lấy người ấy.

Gilchrist ngừng nói. Craddock chờ đợi.

- Phải - Ông bác sĩ nói tiếp - Trước hết, tôi xin hỏi là ông có thể giữ bí mật điều tôi sẽ nói với ông không? Không phải chỉ với các đồng sự của ông mà đối với tất cả mọi người, và nhất là những người sống trong lâu đài này. Ông có thể làm như vậy được không?
- Tôi không hứa gì cả. Người ta không biết sự việc sẽ đi tới đâu. Lúc này, nói chung thì tôi chấp nhận. Có nghĩa là tôi giữ riêng cho mình và những đồng nghiệp của tôi về mọi thông tin mà ông cung cấp.
- Thế thì, xin ông nghe đây! Lời hứa đó cũng bằng không. Với những người đàn bà trong cơn mê sảng như Marina Gregg thì họ có thể nói bất cứ điều gì. Tôi có thể cho ông biết thực tế là bà ấy đã nói ra sao. Bà ấy đã bị choáng sau

vụ tai nạn ấy và yêu cầu tôi tới. Tôi đã cho bà ấy một liều thuốc an thần và luôn luôn ngồi bên giường bà, cầm tay bà ấy để cho bà ấy yên tâm. Và trước khi lâm vào một cơn mê sáng nữa, bà ấy đã tuyên bố với tôi: “Bác sĩ, cái đó lẽ ra dành cho tôi”.

- Bà ta đã nói với ông như vậy? Hôm sau thì sao?

- Không bao giờ bà ấy nhắc lại câu đó nữa. Tôi đã một lần gọi lại thì bà ấy bảo có lẽ tôi đã nghe nhầm, bà ấy không hề nói như thế bao giờ.

- Ông có tin vào điều bà ta nói không?

- Bà ấy đã nghĩ, nhưng không tin đó là sự thật. Tôi không biết là người ta đã nhắm vào Heather Badcock hay là Marina Gregg, ông biết rõ hơn tôi. Những gì tôi có thể nói với ông là bà Gregg đã có lúc cho rằng thuốc độc đó là dành cho mình.

Craddock yên lặng một lúc lâu.

- Cảm ơn bác sĩ. Tôi tin tưởng vào những lời nói và hiểu rõ những lý do của ông. Nếu cái mà bà Marina nói là đúng sự thật, thì bà ta vẫn đang ở trong vòng nguy hiểm.

- Đúng vậy, thưa ông thanh tra.

- Ông có lý do gì để sợ cái đó không?

- Không.

- Cũng không có ý kiến gì con người đã làm cho bà ta phải nói như vậy chứ?

- Cũng không.

- Xin cảm ơn.

Craddock đứng lên.

- Còn một điều nữa, bác sĩ. Ông có biết bà ta cũng nói như vậy với chồng bà không?

Gilchrist lắc đầu.

- Không. Tôi tuyệt đối cho là không. Bà ấy không nói gì với chồng mình cả.

Mắt ông nhìn vào mắt Craddock một lúc, sau đó ông cúi đầu xuống.

- Ông không cần đến tôi nữa chứ, ông thanh tra? - Ông bác sĩ hỏi - Tôi trở về với người bệnh của mình đây. Ông sẽ gặp bà ấy khi điều kiện cho phép.

Ông ta đi ra còn Craddock thì đứng nguyên tại chỗ, miệng huýt sáo.

CHƯƠNG 10

Ông Jason đã trở về, thưa ông thanh tra. Xin mời ông đi theo tôi, tôi sẽ dẫn ông tới văn phòng của ông ấy. - Hailey Preston nói.

Văn phòng của Jason Rudd được trang bị thuận tiện. Rudd đang ngồi trước bàn giấy. Ông ta đứng lên khi Craddock bước vào. Nếu căn phòng không được hiện đại hơn, viên thanh tra nghĩ, thì đây không phải là do chủ của nó. Không dễ dàng gì để biết những suy nghĩ của người này. Trong quá trình công tác, Craddock đã gặp và đã nhận xét rất đúng về nhiều người, và trong hầu hết thời gian, ông biết mổ xẻ, phân tích những cá tính, những phản ứng của họ. Nhưng đối với Rudd, ông chỉ nắm được những cái do người này chủ động để lộ ra. Cặp mắt sâu và thông minh nhìn tất cả nhưng lại có vẻ không trông thấy gì. Bộ mặt linh hoạt, lúc thì quyến rũ, lúc thì xua đuổi tùy theo ý mình. Rất cần phải, Craddock nghĩ, chăm chú nghe và ghi chép.

- Tôi lấy làm tiếc, thưa ông chánh thanh tra, đã làm ông phải chờ đợi, nhưng tôi đã bị giữ lại ở trường quay. Ông có muốn uống một chút gì đó chăng?

- Không, cảm ơn. Không phải bây giờ.

Rudd có một nụ cười khô hời.

- Tôi biết, ở trong ngôi nhà này thì tốt nhất là không nên uống gì, phải không?

- Không phải hoàn toàn như vậy...

- Tôi nghi ngờ. Nhưng ông cần biết gì đây?

- Ông Preston đã trả lời những câu hỏi tôi đặt ra.

- Những cái đó có giúp ông được gì không?

- Không như tôi đã hy vọng. Tôi cũng đã gặp bác sĩ Gilchrist, ông ta đã cho tôi biết về tình trạng sức khỏe của vợ ông.

- Marina - Ông Rudd nói - Là người rất nhạy cảm và nóng nảy. Và vụ giết người, nếu ông cho là như vậy, là lý do của một cơn khủng hoảng tinh thần. Bằng mọi cách, tôi không nghĩ rằng vợ tôi có thể cung cấp tình hình cho ông tốt hơn tôi. Khi sự việc xảy ra tôi vẫn ở bên cạnh vợ tôi và tôi đã quan sát rất kỹ bà ấy.

- Trước hết tôi muốn biết, điều này người ta đã thẩm vấn ông rồi, rằng ông hoặc vợ ông đã có những quan hệ gì với bà Heather Badcock?

Jason Rudd lắc đầu:

- Không. Tôi chưa hề gặp người đàn bà ấy. Tôi chỉ nhận được hai lá thư của bà ấy nói về cuộc gặp mặt của Hội những nhân viên cứu thương của Saint-John. Còn cá nhân thì tôi được gặp bà ấy năm phút trước khi bà ấy qua đời.

- Tuy nhiên bà ta đã tuyên bố là quen với vợ ông.

- Đã mười hai hoặc mười ba năm rồi, tôi cho là như thế, hồi họ ở Bermudes... Trong buổi chiều đầu hôm ấy, vừa thoát tới nơi thì bà Badcock đã kể một câu chuyện dài với Marina rằng thời đó làm thế nào, trong khi đang ốm, mà bà ấy lại có thể đi dự buổi gặp mặt và xin vợ tôi một chữ ký.

Nụ cười khô hời của ông ta lại tái hiện.

- Và tôi phải nói rằng, thưa ông thanh tra, cái đó cũng chẳng có gì là khác thường. Hàng trăm người, bằng mọi cách, cố xin cho được chữ ký của vợ tôi, và rất kỳ cục, họ coi đấy là sự kiện quan trọng trong cuộc sống của mình. Nhưng, ông cũng phải thừa nhận, vợ tôi không thể nhớ hết những người săn đuổi chữ ký ấy. Bà Badcock là người chúng tôi không quen biết.

- Tôi hiểu, nhưng, thưa ông, một trong những người làm chứng nói rằng mình đã chú ý nhìn thì thấy khi nói chuyện với bà Heather Badcock thì bà Marina có vẻ lơ đãng.

- Rất có thể là như vậy. Marina thiếu bền bỉ. Tuy rằng đã quen trong việc tiếp đón mọi người, đã biết thực hiện những bốn phận trước khách khứa, một cách gần như là máy móc, nhưng sau một ngày mệt nhọc, vợ tôi có thể đăng

trí. Có thể đây là trường hợp ông vừa nói. Phần tôi, tôi phải thú nhận là mình không chú ý. Tôi chỉ nhớ, hình như bà ấy đã trả lời rất nhanh bà Badcock. Tôi cho rằng người ta đã nhận xét sai.

- Sự chú ý của bà ta có lẽ là ở việc khác ư?

- Có thể, nhưng tôi cho rằng do vợ tôi đã mệt mỏi.

Craddock yên lặng một lúc. Qua cửa sổ ông nhìn đồng cỏ và rừng bao quanh Gossington, nhìn những bức họa trên tường và cuối cùng quay về phía ông Rudd. Ông ta vẫn nhìn ông, không hơn. Ông ta tỏ ra lịch sự và hoàn toàn thoải mái tuy Craddock cho rằng sự thật không phải như thế. Đây là con người đặc biệt, ông ta chỉ nói những câu đã được chuẩn bị chu đáo, ít nhất đây là chơi ván bài lật ngửa.

- Ông có nghĩ rằng cái chết của bà Heather Badcock là một sự nhầm lẫn không? Rằng người được ngăm là vợ ông kia, đúng không?

Yên lặng. Thái độ của ông Rudd vẫn y nguyên và sau một hơi thở dài ông ta nói bằng giọng bình tĩnh:

- Phải, ông rất có lý, ông thanh tra. Tôi đã nghĩ như vậy ngay lúc đầu.

- Nhưng ông đã không nói gì với ông thanh tra Cornish cũng như khi làm biên bản. Tại sao?

- Về phần mình, tôi chỉ có thể trả lời với ông rằng đây chỉ mới là một giả thiết, chưa dựa trên một chứng cứ nào. Những sự việc đưa tôi đến kết luận ấy có thể đưa tôi ra trước công lý, và tòa án là người có toàn quyền xem xét. Về cá nhân, tôi không quen bà Badcock. Bà ta có thể có kẻ thù, họ lợi dụng cơ hội ấy để đầu độc bà, dù rằng thời gian và địa điểm được lựa chọn là rất kỳ cục. Nhưng cũng có thể như vậy, vì trong một cuộc gặp mặt đông người làm cho công cuộc điều tra khó khăn hơn. Tất cả cái này đều là sự thật, và tôi đã thành thật nói với ông, ông thanh tra. Không phải vì cái đó mà tôi yên lặng. Tôi chỉ muốn vợ tôi không hiểu rằng bà ấy suýt nữa thì bị đầu độc, rằng bà ấy đã đi sát đến cái chết.

- Xin cảm ơn về sự thành thật của ông, tuy rằng tôi vẫn chưa biết rõ nguyên nhân của sự im lặng của ông.

- Chưa biết ư? Thật là khó giải thích. Cần phải hiểu rõ về Marina. Bà ấy cần hạnh phúc và an toàn. Đạt được thành công về vật chất và nghệ thuật chưa hẳn bà ấy sẽ có hạnh phúc như trên phương diện cá nhân. Nhiều lần bà ấy tưởng mình đã tìm thấy hạnh phúc, nhưng sau đó phải đi tìm kiếm lại vì thấy mọi hy vọng của mình đã bị tiêu tan... Trong cuộc sống bà ấy không thể có một ý kiến hợp lý và cần trọng. Với những cuộc kết hôn trước đây cũng như về mặt con cái, bà ấy đã tưởng mình sẽ sống hạnh phúc cho đến cuối đời.

Jason Rudd cười, bộ mặt xấu xí của ông bỗng biến thành đáng mến.

... Nhưng hôn nhân không liên quan gì đến hạnh phúc lâu dài. Thật là khó khăn khi muốn có một cuộc sống phẳng lặng, trù mẫn, yêu thương. Có thể là ông đã kết hôn, đúng không?

- Tôi chưa có cái hạnh phúc hoặc cái bất hạnh ấy.

- Trong thế giới của chúng ta, nhất là trong điện ảnh, các diễn viên thường kết hôn nhiều lần. Đôi khi hạnh phúc, đôi khi bất hạnh, nhưng rất ít khi được lâu bền. Và Marina đã bị chìm đắm vào ý nghĩ là mình không bao giờ gặp may. Cả cuộc đời, bà đi tìm những cái ấy một cách tuyệt vọng. Tình yêu, sự thương cảm và sự an toàn. Đứng trên tất cả, bà ấy muốn có những đứa con, một sự mong muốn mãnh liệt, tuy một nhà chuyên môn đã nói với bà rằng cái đó là không thể được. Một thầy thuốc nổi danh đã khuyên bà nên nuôi con nuôi vì, như ông ta nói, cái đó sẽ làm dịu bớt mong muốn của bà ấy và sau đó bà có thể sinh đẻ bình thường. Bà ấy đã nuôi ba đứa con nuôi và bà đã hạnh phúc trong một thời gian nhưng cái đó không được lâu bền khi bà thấy mình đang có một đứa con, đứa con của chính mình. Nhưng kết quả thật là bi thảm. Đứa con, một bé trai, không bình thường ngớ ngẩn.

Marina lâm bệnh, nhiều năm trong một bệnh viện. Sự lại sức của bà rất chậm. Chúng tôi thành hôn sau khi bà thấy những sinh thú của cuộc sống. Bà cho rằng mình đã có hạnh phúc. Trước tiên rất khó khăn trong việc ký một hợp

đồng đóng phim. Mọi người đều không cho rằng bà đã đủ sức. Tôi cần tham gia vào cuộc chiến đấu đó và đã thành công. Chúng tôi tiếp tục quay phim và mua ngôi nhà này để cải tạo lại. Cuối cùng thì Marina bảo tôi bà rất hạnh phúc và sẵn sàng sống một cuộc sống bình thường trong ngôi nhà. Chắc chắn, theo thói quen, bà ấy đã quá lạc quan, nhưng sự vui vẻ của bà ấy là có thực. Lần đầu tiên tôi cho rằng bà đã yên tâm và tỉnh trí lại. Tất cả đều tốt đẹp cho đến khi... (Rudd yên lặng, sau đó nói tiếp bằng giọng cay đắng) cho đến khi người đàn bà ấy tới và chết tại đây. Cú sốc đã đủ khiến tôi không thể cho Marina biết người ta muốn cuộc sống của vợ tôi kia. Cú sốc thứ hai này mới là định mệnh.

Ông ta nhìn thẳng vào mặt Dermot.

- Bây giờ thì ông hiểu rồi chứ?

- Tôi biết ông muốn nói gì. Nhưng ông không nên quên một phương diện khác của câu hỏi. Ông đã biết rõ người ta định đầu độc vợ ông. Ông không hiểu sự nguy hiểm vẫn còn đây ư? Nếu lần đầu không thành công thì liệu có những lần khác nữa không?

- Tôi đã hình dung ra trường hợp ấy. Tôi đã được báo trước và tôi sẽ có những dự phòng cần thiết để bảo đảm an toàn cho vợ tôi. Cái quan trọng, theo tôi, là bà ấy không nghi ngờ gì về sự nguy hiểm đang đe dọa mình.

- Và ông nghĩ rằng - Dermot nói một cách thận trọng - bà ta không biết gì ư?

- Tôi tin chắc. Đó là một ý nghĩ không bao giờ có trong đầu bà ấy.

- Bây giờ thì ông đã có cái đó.

- Cái đó là chắc chắn. Đây là một lời giải logic mà vợ tôi không có sự suy nghĩ logic, bà ấy không thể nghĩ là người ta muốn loại bỏ cuộc sống của mình.

- Có thể là ông có lý - Dermot chậm rãi nói - Nhưng còn nhiều điểm cần làm rõ. Trước hết ông có nghi ngờ ai không?

- Tôi không biết.

- Xin lỗi, thưa ông Rudd. Ông không biết hay là ông không muốn trả lời?
- Tôi không biết. Một mặt thì đó là điều không thể có như vợ tôi thường nghĩ, không có một người nào lại muốn loại bỏ mạng sống của bà ấy. Mặt khác, sự việc đã được chứng minh, đó là những cái đã xảy ra.
- Xin ông cho biết những sự việc thực tế đã xảy ra mà ông đã chứng kiến.
- Phải. Rất rõ ràng. Tôi lấy một bình rót ra hai cốc rượu daiquiri. Tôi đưa cho Marina và bà Badcock mỗi người một cốc. Tôi nhớ rằng bà khách đã di chuyển để nói chuyện với một bà bạn. Khi ông thị trưởng và vợ tới nơi thì cốc rượu hãy còn ở trên tay Marina. Bà ấy đặt cốc rượu hãy còn đầy xuống một chiếc bàn, để ra đón họ. Rồi những vị khách khác tới; một ông bạn cũ mà nhiều năm chúng tôi không gặp nhau, những người trong làng và những nhân viên ở trường quay. Trong lúc ấy cốc rượu vẫn ở trên bàn phía sau chúng tôi vì chúng tôi đi ra đầu cầu thang. Hai nhà nhiếp ảnh chụp cảnh vợ tôi đang nói chuyện với ông thị trưởng để đăng lên báo địa phương. Tôi đi tìm đồ uống cho những người mới tới, đó là lúc cốc rượu của vợ tôi đã bị bỏ thuốc độc vào. Ông không nên hỏi tôi việc đó đã xảy ra như thế nào. Cái đó rất khó. Mặt khác kẻ đã cả gan làm như vậy, hẳn phải ngạc nhiên khi thấy mọi người không ai chú ý đến. Ông hỏi tôi có những nghi ngờ gì không. Tất cả những gì tôi có thể nói với ông là thủ phạm nằm trong số ba chục người có mặt lại thành từng nhóm nhỏ, nói chuyện hoặc bình phẩm về những thay đổi của ngôi nhà. Tôi suy nghĩ rất nhiều mà không kết quả. Tôi thấy không có ai làm tôi có những nghi ngờ cả.

Rudd ngừng nói và thở dài.

- Tôi hiểu - Dermot nói - Xin ông nói tiếp.
- Người ta đã kể cho ông nghe phần tiếp sau rồi.
- Phải, nhưng tôi muốn chính miệng ông nói kia.
- Tôi lại ra đầu cầu thang. Vợ tôi tới cầm lấy cốc rượu của mình, cùng lúc ấy thì một người nào đó đã đụng vào tay bà Badcock khiến cốc rượu rơi xuống

đất. Marina làm nhiệm vụ của bà chủ nhà, áo bị rượu bắn vào nhưng vợ tôi nói cái đó không có gì là quan trọng và bà ấy cũng lau áo của bà Badcock bằng chiếc khăn tay của mình. Sau đó vợ tôi đưa cho bà Badcock cốc rượu mà vợ tôi chưa đụng đến. Tôi nhớ rằng bà ấy còn nói là mình đã uống quá nhiều rồi. Thế đấy. Nhưng tôi không khẳng định là cốc rượu đã có thuốc độc, vì khi nhận được rượu thì bà Badcock đã uống ngay sau đó. Năm phút sau, bà ấy chết. Tôi tự hỏi là kẻ giết người đã nghĩ như thế nào khi thấy mọi việc đã diễn ra như vậy.

- Ông đã nghĩ như thế ngay lúc ấy ư?

- Chắc chắn là không. Trước hết tôi cho rằng bà ấy bị một cơn choáng. Ý nghĩ bị đầu độc đến với ông lúc nào, ông ấy?

- Tôi không nghĩ gì cả. Câu chuyện của ông là rõ ràng và ông đã nắm chắc được những sự việc. Ông nói mình không nghi ngờ ai, cái đó đối với tôi thì không thể chấp nhận được.

- Nhưng đó là sự thật.

- Để tôi chỉ ra cho ông một góc độ khác của sự việc. Ai muốn vợ ông phải chết? Bà ta có những kẻ thù nào?

Rudd giơ tay một cách có ý nghĩa.

- Những kẻ thù ư? Thế nào là một kẻ thù? Trong thế giới của chúng ta, sự thèm muốn và sự ghen ghét đi đôi với nhau trong mỗi bước. Bao giờ cũng có những kẻ nói xấu ông nhưng vẫn không đưa đến một vụ giết người.

- Có thể, nhưng vợ ông trong quá khứ không có những chuyện tình ái nào ư?

- Cái đó cũng có thể xảy ra. Marina có thể, trong đời mình, đã đối xử không tốt với một người nào đó. Nhưng tôi không cho rằng câu giải thích là ở chỗ đó.

- Còn những người đàn bà nữa chứ? Có thể có một người nào đó giữ mãi mối hận trong tim? Sự ghen tuông chẳng hạn...

- Với đàn bà thì người ta không thể nào biết được. Nhưng sau khi suy nghĩ kỹ thì tôi không thấy ai cả.
- Ai có lợi, về mặt tài chính mà nói, do cái chết của vợ ông?
- Rất nhiều người nhưng với số tiền ít thôi, trước hết là tôi về phương diện là người chồng, và dưới một góc độ khác, tiền lương của nữ diễn viên làm thu nhập gấp đôi trong cuốn phim chúng tôi đang quay...
- Thôi - Dermot nói - Bây giờ chúng ta không nên đi vào những sự việc quá chi tiết.
- Tôi có được sự bảo đảm của ông là Marina sẽ không biết gì về những nguy hiểm đang đe dọa bà ấy không?
- Ở điểm này, ông sẽ gặp một rủi ro lớn đấy. Lúc này thì việc ấy không quan trọng vì bà ta còn đang chữa bệnh. Tôi muốn ông lập cho tôi một bảng danh sách những người có mặt, nhất là những người đã từ cầu thang lên lầu khi tấn thảm kịch xảy ra.
- Tôi hứa sẽ làm tốt việc này nhưng phiền ông hãy hỏi cô thư ký của tôi, Ella Zielinsky. Trí nhớ của cô ấy khá hơn tôi và cô ấy có bảng danh sách lập trước đó. Ông nên gặp cô ấy ngay.
- Tôi rất hài lòng.

CHƯƠNG 11



Ila Zielinsky nhìn Dermot một cách bình thản qua cặp kính lớn gọng sừng. Một cử chỉ nhanh nhẹn, thạo nghề cô lấy ra một tờ giấy đánh máy và đưa cho ông.

- Tôi tin chắc là mình không bỏ sót tên một người nào - Cô ta nói - Nhưng có thể có một hoặc hai người trong vùng này có tên trong danh sách nhưng không có mặt vì hoặc là họ không tới, hoặc là họ ra về sớm, hoặc là chúng tôi không tìm thấy họ trong vườn. Nhưng dù sao, tất cả đều có trong danh sách.

- Xin cảm ơn. Xin hỏi, công việc của cô ở đây là gì? Có phải, nếu tôi có thể gọi như thế, cô là sĩ quan liên lạc giữa trường quay với Gossington không?

- Không phải. Tôi không có quan hệ gì với trường quay tuy vẫn thường nhận điện thoại và điện báo của họ luôn. Tôi chịu trách nhiệm về hoạt động xã hội của cá nhân bà Marina Gregg, về những cuộc hẹn và một chừng mực nào đó về công việc trong nhà nữa.

- Cô có hài lòng về việc làm của mình không?

- Công việc rất thú vị và tiền lương khá hậu hĩnh. Nhưng vụ giết người ấy làm tôi lo ngại.

- Cô không tin là cái đó có thể xảy ra ư?

- Nhưng ông thì ông có tin đây là một vụ giết người không?

- Nếu vậy thì cô giải thích thế nào?

- Rất dễ. Trong nhà có rất nhiều thứ thuốc. Tôi không nói thuốc an thần, mà túy là những thứ bán ở hiệu thuốc mà liều lượng chết người không chênh lệch lắm với liều lượng cho phép. Những người trong ngành điện ảnh hoặc ngành sân khấu thì thường có lỗi hổng trong trí nhớ; người có tài thì hay lơ đãng.

- Có thể.

- Bao giờ họ cũng mang theo người nhiều loại thuốc, thuốc nước, thuốc bột, thuốc viên. Lúc này thì cần thuốc an thần, lúc khác thì cần thuốc tăng lực, họ có thể dùng thuốc lẫn lộn, đúng không?

- Tôi thấy cái đó chẳng có quan hệ gì đến vụ này cả.

- Được. Ông hãy tưởng tượng, một vị khách thấy mình cần thuốc an thần nhưng hoặc mãi nói chuyện, hoặc không nhớ rõ liều lượng, ông ta hoặc bà ta đã cho quá nhiều thuốc vào cốc rượu của mình rồi đi đâu đó trong chốc lát. Người đàn bà mà tôi quên mất tên ấy có thể là đã cầm lấy cốc rượu ấy, tưởng rằng đây là cốc của mình, và uống. Cái đó có thể xảy ra chứ...

- Cô không nghĩ là bà Heather Badcock đã bị đầu độc ư? Theo cô thì đây chỉ là việc bà ta đã cầm nhầm chiếc cốc một cách đơn giản ư?

- Đối với tôi thì cái đó có thể là như vậy.

- Trong trường hợp này - Dermot thận trọng nói - thì đây là cốc của bà Marina Gregg. Tôi không hiểu cô có rõ không? Vì chính bà Marina đã đưa cho bà kia cốc rượu.

- Hoặc ít nhất là bà Marina cho rằng đây là cốc rượu của mình - Ella Zielinsky nói chữa lại - Ông chưa thấy bà Marina. Bà ấy hay đăng trí. Bà ấy có thể cầm bất cứ chiếc cốc nào, cho rằng đây là cốc của mình. Tôi đã nhìn thấy nhiều lần.

- Bà ta có dùng thuốc Calmo không?

- Có. Như mọi người ở đây.

- Cả cô nữa chứ, cô Zielinsky?

- Cái đó cũng đã đến với tôi. Tôi cũng dùng như mọi người khác, ông hiểu chứ?

- Tôi rất mong được nói chuyện với bà Marina Gregg. Cơn choáng của bà ta xảy ra đã lâu chưa?

- Khi mọi người xung quanh bà ấy tỏ ra bức tức, muốn tìm ra thủ phạm. Đây chỉ là một sự phòng vệ.

- Làm việc với bà Gregg có khó không?

Câu hỏi của Craddock là một sự thử nghiệm, Nếu Ella Zielinsky hỏi lại ông cái đó có quan hệ gì với vụ giết người thì ông có thể hiểu ngay là không có ai là thủ phạm. Nếu cô ta tỏ ra hài lòng khi nói về Marina thì ông có thể hỏi cô ta là cô đang nghĩ đến ai.

- Đây là một nữ nghệ sĩ lớn. Bà ấy có một sức hút, thể hiện trên màn ảnh. Về mặt ấy thật là may mắn khi được làm việc cho bà. Nhưng về mặt là một con người thì bà ấy thật là khó chịu.

- A!

- Bà ấy là người không biết thế nào là mực thước cả. Có lúc tỏ ra rất sung sướng, có lúc lại buồn bã muốn chết. Bà ấy cường điệu mọi vấn đề và có nhiều việc người ta không muốn cho bà nhìn thấy, nếu người ta không muốn bà choáng váng.

- Ví dụ?

- Sự rối loạn thần kinh, bệnh viện... Cái đó là gì, ông hiểu rồi chứ. Không bao giờ được nói về con cái trước mặt bà. Thấy người ta có đứa con, thấy người ta hạnh phúc vì con cái, thế là bà buồn phiền ngay lập tức. Bà ấy khốn khổ khi nghe tin một người nào đó vừa sinh nở. Bà không bao giờ có một người con thứ hai, còn đứa con thứ nhất thì đã không bình thường, ngớ ngẩn rồi. Có thể là ông đã biết rồi?

- Tôi đã nghe nói. Thật đáng buồn. Nhưng sau đó một vài năm chắc hẳn bà ta quên được.

- Không bao giờ. Sự ám ảnh đó giữ chặt lấy bà ấy.

- Ông Rudd nghĩ sao về việc này?

- Đây không phải là con trai ông ấy. Người cha đứa bé là chồng trước đó của bà Marina, Isidore Wright.

- Ông chồng ấy hiện giờ ở đâu?

- Ông ấy đã kết hôn lại và đang sống ở Floride.

- Theo cô thì bà Marina Gregg có nhiều kẻ thù trong cuộc sống không?

- Nhiều ư? Không. Không nhiều hơn mọi người.

- Cô có biết bà ta đang sợ hãi ai không?

- Marina ư? Sợ ai ư? Tôi không nghĩ đến. Tại sao bà ấy phải sợ?

- Tôi không biết - Dermot vừa nói vừa cầm lấy bảng danh sách trên bàn - Xin cảm ơn nhiều, thưa cô. Nếu tôi muốn biết những tin tức khác thì tôi có thể trở lại đây được không?

- Chắc chắn là được. Tôi, chúng tôi sẵn sàng giúp ông theo khả năng của mình.

- Thế nào Tom, có gì mới không? - Craddock hỏi viên đội Tiddler - Anh biết thêm được những gì?

Hai người ngồi trong quán Con lợn xanh và Tiddler đã từ trường quay trở về sau một ngày làm việc.

- Không có vấn đề gì lớn. Không có chuyện trò, dư luận gì. Chỉ có một hai ý kiến giả định đây là một vụ tự sát.

- Tự sát ư? Tại sao?

- Có người cho rằng bà ấy đã cãi nhau với chồng và định làm cho ông ta sợ. Nhưng cái đó đã làm cho bà ấy chết.

- Tôi không biết cái đó sẽ dẫn chúng ta đi tới đâu.

- Tôi cũng vậy. Thực ra, chẳng ai biết gì cả. Chỉ có một việc làm họ chú ý, đó là công việc của họ. Bầu không khí “kỹ thuật” ở mọi nơi, quay phim, tráng

phim, tôi không biết những việc gì nữa, phải tiến hành liên tục. Bà Marina đã đóng một hoặc hai bộ phim, sau đó thì mắc bệnh thần kinh.

- Ở đây người ta có yêu quý bà ta không?

- Người ta gọi bà ấy là con mụ đi đầu độc mọi người những khi bà ấy bắt họ phải làm việc mệt nhọc. Còn ông chồng thì rất quý bà vợ.

- Còn mọi người nghĩ như thế nào về ông ta?

- Họ coi đây là một vị giám đốc (hay một nhà sản xuất, tôi cũng không rõ) tốt.

- Anh có thấy người ta nói ông ta có quan hệ với một nữ diễn viên hoặc một người đàn bà nào khác không?

- Không. Không có một ý kiến nào thuộc loại ấy. Ông cho rằng cái đó là có thể có thể có ư?

- Tôi hỏi thế thôi. Bà Marina Gregg cho rằng có người muốn đầu độc mình.

- Đúng thế không?

- Đúng thế. Nhưng không thú vị lắm. Bà ta chỉ nói với ông bác sĩ chứ không nói với chồng. Thật là lạ lùng. Có thể bà ta nghĩ chồng bà là thủ phạm. Hơn thế, ông bác sĩ có thái độ khác thường khi nói chuyện với tôi. Cái đó làm tôi ngạc nhiên.

- Tôi không nghe thấy người ta nói đến chuyện này ở trường quay.

- Bản thân bà ấy có vấn đề rất gắn bó với ông Rudd.

- Không có một lời ám chỉ nào về quá khứ của bà ta ư?

Tiddler nhăn mặt:

- Cái đó thì chỉ cần đọc trong tạp chí điện ảnh hàng ngày.

- Tôi thấy mình cần đọc một vài số. Không biết bà Marple có những tờ tạp chí ấy không?

- Bà già sống trong một ngôi nhà bên cạnh nhà thờ, đúng không?

- Đúng.

- Người ta nói bà già ấy rất giỏi. Bà cụ biết mọi việc xảy ra trong làng. Có thể là bà ấy không thích điện ảnh, nhưng bà cụ sẽ cho ông biết những ý kiến của bà về gia đình nhà Badcock.

- Sự việc không dễ dàng như trước kia nữa. Ở đây đã có thêm nhiều nhà mới, những lô đất ở Khu phố mới. Chính ở đây là nơi cư trú của ông, bà Badcock.

- Tôi chưa biết nhiều về dân vùng này - Tiddler nói - Tôi mới chỉ tìm hiểu về cuộc đời của các diễn viên, ông hiểu tôi chứ?

- Gần như anh chẳng có gì để báo cáo cả - Dermot nói - ở đây không chỉ có vấn đề bà Marina đâu.

- Bà ấy đã kết hôn nhiều lần. Lần thứ nhất, với một người không có gì đặc biệt, một nhà kinh doanh bất động sản. Bà thấy ông này không có gì nổi trội nên đã bỏ ông ta để lấy một ông hoàng hoặc quận công gì đó, người nước ngoài. Cũng không được bền lâu tuy không có sự đổ vỡ nào. Bà ấy đã bỏ chồng để kết hôn lần thứ ba. Một diễn viên tên là Robert Truscott. Một sự đam mê lớn, tôi cho là như thế. Bà ấy không muốn mất ông này, nhưng cuối cùng cũng tan vỡ. Một số tiền trợ cấp lớn. Sau đó một hoặc hai năm một mối tình lớn thứ hai. Ông này là Isidore, một tác giả kịch bản sân khấu.

- Một cuộc đời đầy xáo động - Dermot nói - Hôm nay hết thời gian rồi. Ngày mai có một công việc rất khó khăn đang đợi chúng ta.

- Việc gì vậy?

- Phải soát lại bảng danh sách mà tôi mang theo đây. Có ba chục tên người. Chúng ta phải loại bỏ dần, cuối cùng chúng ta tìm ra người mà chúng ta phải quan tâm. “Ông X.” là ai?

- Và ông cũng chưa có ý niệm gì về “Ông X.” ấy chứ?

- Không hoàn toàn như thế. Nếu không phải là Jason Rudd thì tôi phải đi gặp bà Marple. Bà ấy sẽ cho tôi biết về những người ở đây.

CHƯƠNG 12



à Marple điều tra vụ án theo cách riêng của mình.

- Xin cảm ơn bà nhiều, bà Jameson. Bà thật đáng mến.

- Cũng là chuyện thường thôi. Bà có muốn đọc những số tạp chí mới nhất không?

- Không. Ngược lại, những số cũ làm tôi thích thú hơn.

- Rất tốt. Bà cứ giữ lấy khi bà còn thích đọc. Nhưng sẽ là rất nặng đối với bà.

Bà Jameson quay sang một cô gái làm công:

- Cô Jenny, cô đang làm gì?

- Thưa bà, tôi vừa gọi đầu cho một bà khách, và có một bà nữa đang chụp mũ điện.

- Trong trường hợp ấy, cô gái, cô mang tập tạp chí và đi theo bà Marple. Không đâu, bà Marple, bà không làm phiền chúng tôi đâu. Chúng tôi vui mừng được giúp đỡ bà.

- Mọi người đáng mến biết bao, - Bà Marple nghĩ - nhất là đối với những người ta biết họ từ lúc sơ sinh.

Sáng hôm sau, khi Cherry đang chuẩn bị máy hút bụi trong phòng khách thì cô thấy bà Marple đang đọc báo.

- Nào! Bà đang đọc gì đấy?

- Tôi đang muốn biết - Bà Marple nói - những tin tức mới về điện ảnh.

Bà để tờ Tin mới màn bạc xuống vị cầm tờ Trong các ngôi sao lên.

- Thật là thú vị. Người ta tìm thấy ở đây bao nhiêu là sự việc.

- Họ có một cuộc sống kỳ khôi, những nữ nghệ sĩ ấy.

- Phải, rất đặc biệt, ít nhất là như vậy.

- Sao bỗng nhiên bà lại quan tâm đến các thứ đó, bà Marple?
- Có nghĩa là tôi thấy đan áo thì khó quá. Những tờ tạp chí này in chữ to và với cặp kính tốt...

Cherry tròn mắt nhìn bà.

- Lúc nào bà cũng làm cho tôi ngạc nhiên. Bà luôn luôn thay đổi sự quan tâm.
- Tôi chú ý tới tất cả. Không có cái gì là mới. Cái làm tôi chú ý nhất là tính cách của con người, cô hiểu không? Và ở đây là một nữ diễn viên rời những cư dân ở Sainte-Mary Mead hoặc ở Khu phố mới.
- Tôi thấy chẳng có sự liên quan nào giữa tôi với một nữ diễn viên - Cô Cherry cười, nói - Có phải từ khi bà Marina Gregg và chồng tới Gossington thì bà bắt đầu nghiên cứu về điện ảnh không?
- Ờ, đúng thế, nhất là từ lúc có vụ chết người đáng buồn xảy ra ở đây.
- Bà Badcock ư? Thật là không may, đúng không?
- Cô và các bạn cô (Bà đã định nói Khu phố mới nhưng sau đó lại thôi) đã nghĩ gì về vụ này?
- Thật đáng tiếc. Cái đó giống như một vụ giết người, đúng không, tuy rằng cảnh sát không dám nói thật.
- Tôi thấy cái đó là không thể khác được.
- Dù thế nào thì đây cũng không thể là một vụ tự sát, nhất là đối với bà Heather Badcock.
- Cô biết rõ về bà ấy ư?
- Nói cho đúng ra, tôi biết ít thôi. Bà ta luôn luôn tìm cách ghi tên mọi người vào một nhóm nào đó. Rất hăng hái. Nhưng tôi thấy cái đó làm người chồng mệt mỏi, lúc này, lúc khác.
- Bà ấy có kẻ thù không?

- Có những người bị bà ta chê trách, đôi khi, nhưng ngoài người chồng thì tôi không thấy ai muốn sát hại bà. Ông ta có vẻ hiền, nhưng lúc này thì không biết như thế nào.

- Bà Badock khốn khổ. - Bà Marple nói.

- Có người nói ông ta bị bệnh thần kinh trước khi có vụ tai nạn ấy. Đó là cái mà người ta nói, còn tôi, tôi thấy ông ta vẫn mạnh khỏe.

- Đúng thế ư?

- Không một ai nghĩ ông ta là thủ phạm. Nhưng nếu không phải là ông ta thì ai? Cái đó lại giống như một vụ tai nạn. Cái đó cũng thường xảy ra. Người ta đi hái được rất nhiều nấm trong đó có một cây nấm độc. Người ta bị đau đớn trong rất nhiều giờ mà không hiểu tại sao, cho tới khi bác sĩ kịp thời tới nơi.

- Một tai nạn - Bà Marple nhắc lại và nghĩ ngợi - Cái đó là giải pháp tốt nhất. Ta phải thú nhận rằng trong trường hợp của bà Heather Badcock thì ta không tin đây là một vụ giết người. Ta không nói là không thể như vậy được. Ta nghĩ sự thật là ở đây, ở những tờ tạp chí này (Bà cầm một tờ lên).

- Bà đã có một ý kiến nào đó rồi ư?

- Chưa. Tôi đang tìm những chi tiết có thể giúp tôi để có một ý kiến.

Bà Marple lại tiếp tục đọc báo và cô Cherry mang máy hút bụi lên lầu trên. Mặt của bà Marple đã bừng đỏ, mắt sáng lên..... Tai bà đã hơi nghễnh ngãng nên không nghe được tiếng những bước chân đang đi ở ngoài vườn. Bà quay lại khi thấy tờ báo của mình có bóng tối che khuất. Dermot Craddock đang nhìn bà và cười.

- Tôi thấy bà đang làm những công việc nội trợ. - Ông nói.

- Tôi rất hài lòng, thanh tra Craddock. Anh dùng trà hoặc rượu xê-ry?

- Một cốc xê-ry, nếu bà muốn. Bà không cần đứng lên. Tôi sẽ đi rót lấy. (Dermot đi và ngay sau đó quay lại). Thế nào, bà có tìm ra những chi tiết gì trong tập báo ấy không?

- Nhiều quá nữa là khác. Tôi, tôi không dễ tin, nhưng tôi cho rằng mình đã hiểu được một phần những cái đã đọc.

- Về đời tư của các nữ diễn viên ư?

- Ô! Không. Không phải là cái đó. Hoàn cảnh và tiền bạc đã được đưa ra thử thách; tất cả là chuyện thường tình. Cái làm tôi khó chịu đó là cách người ta viết. Tôi đã già, có thể, nhưng tôi cho là cái đó không thể chấp nhận được. Anh có thể cho tôi là ngốc nghếch khi đi đọc những tờ tạp chí đó, nhưng tôi thấy mình cần tiếp xúc với bầu không khí và cả những sự việc và chỉ ngồi một chỗ trong nhà, không làm gì, tôi cũng có thể đạt tới mục đích.

- Đó cũng là ý kiến của tôi và tôi tới gặp bà cũng vì cái đó.

- Anh bạn, anh có cho rằng cấp trên của mình đồng ý với cuộc thăm viếng này không?

- Tôi không hiểu tại sao họ lại không đồng ý. Tôi có bảng danh sách. Đó là tên những người có mặt ở đây lúc bà Badcock qua đời. Chúng tôi đã loại trừ một số: vợ chồng ông thị trưởng; vợ chồng ông cố vấn thành phố và vợ và rất nhiều người trong làng này, trừ người chồng. Đó là những người bà quen biết, nếu tôi không nhầm.

- Anh nghĩ về người chồng nào đấy, chàng trai?

- Theo bà thì ai? - Dermot hỏi và chăm chú nhìn bà.

- Jason Rudd ư?

- A! Bà suy nghĩ cũng như tôi. Tôi không cho rằng đây là ông Badcock vì, theo tôi, đối tượng sát hại không phải là vợ ông ta mà là bà Marina Gregg kia.

- Gần như là chắc chắn.

- Tôi đã nói với bà những gì tôi biết được, sau đó chúng ta duyệt lại bảng danh sách.

Craddock nói tóm tắt hoàn cảnh mình có được bảng danh sách.

- Tên của thủ phạm phải có ở đây - Craddock nói - ông nội tôi, ngài Henry Clinthering, đã kể lại cho tôi nghe ngày xưa ở đây có một câu lạc bộ. Câu lạc bộ Chiều thứ ba. Bà cũng dự ở đấy, sau khi ăn uống xong thì một thành viên kể một câu chuyện, một câu chuyện có thực, nhưng chỉ người ấy mới biết sự kết thúc của nó. Và mỗi lần như thế bà đều đưa ra một câu đố. Do đó tại sao sáng nay tôi tới đây để tài năng của bà không bị mai một đi.

- Thật là lịch sự khi trình bày công việc, nhưng có một vấn đề tôi muốn đặt ra với anh.

- Mời bà.

- Những đứa con?

- Những đứa con ư? Chỉ có một đứa. Một đứa không bình thường, đang nằm trong một bệnh viện bên Mỹ.

- Không, tôi không nói về đứa con ấy. Tôi nói về những đứa mà bà Marina Gregg đã nuôi làm con nuôi kia. Hai trai, một gái, tôi cho là như thế. Tôi đọc trong báo - Bà Marple chỉ chổng tạp chí trước mặt - Một trong những đứa trẻ đó sinh ra trong một gia đình nghèo, đông con. Người mẹ đã viết thư cho Marina Gregg nói là bà ta có thể nuôi một đứa không. Bài báo đó đầy rẫy những tình cảm giả tạo. Người mẹ không hề ích kỷ; gia đình, xã hội, giáo dục và tương lai sáng sủa đang chờ đợi đứa trẻ. Tôi không thấy người ta nói gì về hai đứa kia. Hình như một là đứa trẻ nước ngoài di cư, còn đứa kia là người Mỹ. Bà Marina đã nhận con nuôi vào những thời kỳ khác nhau. Tôi muốn biết hiện nay chúng ra sao rồi.

Dermot lạ lùng nhìn bà già.

- Thật là thú vị khi bà nghĩ đến điều này. Tôi cũng có đôi lúc suy nghĩ về chúng.

- Theo tôi biết thì hiện nay chúng không sống với bà ta.

- Chắc hẳn là chúng đã có một khoản trợ cấp. Luật về nuôi con nuôi đã dự phòng điều này.

- Như vậy, chúng ta có thể nói, một khi bà ta đã mệt mỏi về chúng thì bà ta có thể từ bỏ chúng. Sau khi đã nuôi nấng chúng trong sự giàu sang. Có đúng như thế không?

- Có thể.

- Trẻ con rất nhạy cảm - Bà Marple ngẩng đầu và tiếp tục nói - Nhạy cảm hơn là chúng ta tưởng. Người ta dễ dàng xúc phạm chúng, chúng cảm thấy bị ruồng bỏ. Người ta không thấy cái đó vì người ta cho rằng mình đã nuôi dạy chúng tốt: giáo dục, đời sống đầy đủ hoặc một thu nhập cao. Nhưng những cái đó không đủ. Chúng vẫn oán hận.

- Phải. Nhưng như vậy là tìm hiểu quá xa. Ý kiến của bà đúng ra là gì?

- Tôi chưa biết rõ. Tôi tự hỏi những đứa con ấy bây giờ ở đâu, tôi muốn biết tuổi của chúng. Với những cái tôi đọc được thì bây giờ chúng đã là người thành niên cả rồi.

- Tôi sẽ đi tìm hiểu. - Craddock nhẹ nhàng trả lời.

- Tôi không muốn gây ảnh hưởng tới anh, không muốn áp đặt ý kiến.

- Tôi sẽ ghi lại. Cái đó không có gì là sai cả.

Dermot lấy sổ tay và ghi vào đó một vài chữ.

- Bây giờ bà có muốn nhìn qua bảng danh sách không?

- Tôi cho rằng trong đó không có điều gì có ích cả.

- Thế thì tôi xin được nói với bà hai câu. Trước hết là Jason Rudd, người chồng. Mọi người đều nói rằng ông ta rất yêu quý vợ. Cái đó cũng đã là một điều đáng ngờ rồi.

- Không hẳn thế - Bà Marple nói - ông ta rất đứng đắn.

- Ông ta đã muốn che giấu sự việc nạn nhân được ngắm trước là vợ ông. Ông ta không nói việc này với cảnh sát. Ông ta cho rằng chúng tôi ngu ngốc, không nhận ra điều này. Chúng tôi đã biết ngay từ đầu. Nếu ông ta yên lặng, như ông nói, thì chỉ là không để người vợ sợ hãi.

- Bà ta là người dễ sợ hãi đến thế ư?
- Bà ấy bị chứng suy nhược thần kinh.
- Cái đó không có nghĩa là bà ta thiếu can đảm.
- Ngược lại. Nếu bà ấy biết mình là người sẽ bị ám hại thì bà ta có thể biết ai là kẻ thù.
- Theo anh, bà ta biết người đó là ai nhưng không muốn nói ư?
- Có thể. Và nếu trong trường hợp ấy thì người ta phải đặt câu hỏi tại sao. Có thể là để người chồng không biết lý do.
- Đây cũng là một trường hợp thú vị. - Bà Marple nói.
- Tôi còn có những tên người khác để bà đánh giá - Dermot nói tiếp - Ella Zielinsky, nữ thư ký. Một người đàn bà trẻ có tài và thông minh.
- Là tình nhân của người chồng ư?
- Tôi không biết nói như thế nào, nhưng tại sao bà lại nghĩ như vậy?
- Thông thường là như vậy. Cũng có thể cô ta ít nhiệt tình với vấn đề bà Marina Gregg ư?
- Lại một lý do nữa của việc giết người.
- Rất nhiều cô thư ký, nữ nhân viên yêu ông chủ nhưng rất ít người muốn giết bà chủ.
- Có thể có trường hợp đặc biệt - Craddock nói - Cũng có hai thợ chụp ảnh, một là người ở đây, một là người ở Londres. Người ta ít chú ý đến họ. Cũng có người vợ cũ của người chồng thứ ba của Marina Gregg. Bà ta đã tức giận khi bị mất chồng, nhưng đã mười hai, mười ba năm nay rồi, ít có thể là bà ta tới đây để đầu độc tình địch. Rồi một người nữa tên là Ardwyck Fenn, người bạn thân thiết của Marina, đã không gặp nhau từ nhiều năm nay. Không ai biết ông ta đang ở vùng này và ai cũng ngạc nhiên khi gặp ông ta.
- Bà ấy có ngạc nhiên khi gặp người này không?

- Có, đúng thế.

- Ngạc nhiên hay sợ hãi?

- Ta thật đáng nguyên rủa! Đó là một ý kiến. Và người cuối cùng, đó là Hailey Preston. Một kẻ lảm lời, nhưng không nhìn thấy gì, không nghe thấy gì và không biết gì. Trong tất cả bọn họ, ai là người mà bà thấy chúng ta cần đặc biệt chú ý?

- Nói thật ra thì không. Nhưng có rất nhiều khả năng thú vị. Bây giờ tôi muốn biết trước hết là vấn đề những đứa con nuôi.

Dermot ngạc nhiên nhìn bà Marple.

- Cái đó làm bà băn khoăn nhiều ư? Tốt. Tôi sẽ đi nắm tình hình.

CHƯƠNG 13



ôi giả thiết là ông thị trưởng được loại trừ trước tiên, đúng không? - Thanh tra Cornish hỏi với vẻ khinh thường.

Dermot Craddock cười.

- Nếu ngược lại thì ông có hài lòng không?

- Ông có thể nói như vậy. Cái lão biến lộn và giảo quyệt ấy.

- Không có cách nào để tóm cổ hắn ư?

- Không. Lão rất tinh ranh. Đó là loại người bao giờ cũng ở ngoài vòng pháp luật.

- Tôi thừa nhận là cái đó rất hấp dẫn, Frank. Nhưng tôi cho rằng ông phải từ bỏ ý nghĩ ấy đi.

- Tôi biết, tôi biết. Chúng ta còn ai nữa không?

- Hai người nghiên cứu bảng danh sách. Còn tám tên người nữa...

- Chúng ta tin chắc là không bỏ sót người nào chứ?

- Tất cả đều có tên trong ấy, đó là điều chắc chắn. Thầy trợ tế đến sau bà Bantry, rồi đến vd chồng nhà Badcock. Lúc ấy có tám người trên cầu thang. Ông thị trưởng và vợ, Joshua Grice và vợ, chủ trang trại Lower, Donald McNeil ở tòa báo Herald và Argus ở Much Benham, Ardwyck Fenn, một người Mỹ và bà Lola Brewster, nữ diễn viên người Mỹ. Thêm nữa, đứng ở góc cầu thang có một thợ chụp ảnh ở Londres tới. Nếu như ông suy nghĩ về hoảng sợ của bà Marina Gregg gây ra bởi một người nào đó đang lên cầu thang, thì chỉ cần lựa chọn trong số người này. Ông thị trưởng và vợ phải bỏ ra ngoài thôi, vợ chồng nhà Grice cũng vậy, chưa bao giờ họ rời khỏi Much Benham. Thế là còn bốn. Người nhà báo địa phương thì chẳng có gì đáng nghi ngờ, còn người thợ chụp ảnh; cô ta đã đứng đấy trước đó nửa tiếng đồng hồ rồi, chẳng lẽ đến lúc ấy bà Marina mới nhìn thấy cô ta? Còn ai nữa?

- Còn hai người Mỹ này nữa? - Craddock cười, nói.
- Đó là những người khả nghi. Hai người đều tới bất chợt. Ardwyck Fenn, một người bạn thân gần gũi với bà Marina, nhiều năm nay họ không gặp nhau và bà Lola Brewter, người bị chồng bỏ rơi để lấy Marina Gregg.
- Theo tôi mù ta là người khả nghi số một.
- Có chắc không, Frank? Cái đó đã xảy ra cách đây mười lăm năm, và từ đó đến nay bà ta đã lấy hai đời chồng rồi.
- Với đàn bà thì người ta không biết thế nào cả. - Cornish tuyên bố một cách long trọng khi thấy khó thuyết phục cấp trên của mình.
- Chúng ta biết gì về những người phục vụ?
- Họ được một cửa hiệu ở Market Basing cử đến, nhưng đây là đối với cuộc gặp mặt thôi. Trong nhà thì có Guiseppe, người đầu bếp, hai cô gái ở căng-tin của trường quay cử vào. Tôi biết hai cô này. Không thông minh lắm nhưng không có gì đáng nghi ngờ.
- Rất tốt. Tôi sẽ đi gặp người nhà báo, có thể anh ta cho biết một vài chi tiết thú vị. Sau đó tôi sẽ tới Londres để gặp Ardwyck Fenn, Lola Brewter và cô gái chụp ảnh ấy. Cô ta tên là gì nhỉ? Margot Bence. Cô ta cũng có thể cho chúng ta những chi tiết có ích.

Cornish xác nhận.

- Tôi thì tôi vẫn nghi mù Lola Brewter. Có lẽ ông không đồng ý với tôi.
- Tôi nghĩ đến những trở ngại.
- Trở ngại ư?
- Phải. Những trở ngại mà bà ta gặp phải khi cho thuốc độc vào cốc rượu của Marina.
- Bất cứ ai cũng gặp những trở ngại ấy. Đúng không. Mù ta có thể đánh lừa mọi người.

- Cái đó càng khó hơn đối với một người như bà ta. Bà ta rất nổi tiếng. Chúng có thể bị nhiều người phản đối.

- Có thể.

- Khi bà ta tới, người ta có thể chỉ một ngón tay để chặn đứng những lời bình luận, sau đó Marina hoặc người chồng có thể cử người thư ký tới chăm sóc bà. Thật không tiện chút nào, Frank. Khôn ngoan nhất là chưa tin chắc vào cái chưa nhìn thấy, trong những trường hợp như thế này. Đó là điểm rất tế nhị và cả rất nhạy cảm nữa.

- Tôi không nhắc lại chuyện này nữa. Nhưng có phải cũng như vậy đối với những người khác không?

- Không. Không phải như vậy. Lấy ví dụ như người đầu bếp Giuseppe. Ông ta phụ trách về đồ uống, cốc tách, có thể là ông ta đã giấu thuốc độc vào túi áo choàng, sau đó bỏ vào cốc rượu.

- Giuseppe ư? - Cornissh nghĩ ngợi một lúc - Ông nghi ông ta ư?

- Không hoàn toàn như vậy. Nhưng bốn phận của tôi là tìm ra một lý do có thể chấp nhận được. Giuseppe rất có thể cho thuốc độc vào cốc rượu. Cả những người thuê mướn hôm đó nữa, nhưng khốn thay lúc ấy họ không có mặt ở đây. Một người trong số đó rất có thể được trả tiền để làm việc này.

- Theo ông thì tội ác ấy đã được dự mưu từ trước ư?

- Chúng ta tuyệt đối chẳng biết gì cả. Nhưng chúng ta phải tìm ra một lý do, dù là một lý do rất nhỏ, nếu không thì chúng ta không thể khởi động công việc được - Craddock sốt ruột - Lúc này thì Marina và chồng chưa nói với chúng ta những cái chúng ta cần biết. Họ đang dè chừng ai đó, hoặc phải đợi cho chắc chắn, hoặc họ không muốn nói. Chúng ta còn rất nhiều việc phải làm.

Craddock nghĩ một lúc rồi tóm tắt câu chuyện.

- Để sang một bên cái nhìn sợ hãi của Marina Gregg, có thể đây chỉ là một sự ngẫu nhiên, thì có thể có nhiều người đáng chú ý. Người thư ký Ella

Zielinsky. Cô ta cũng lấy đồ uống cho khách mà nhiều người không chú ý. Cũng có một chàng trai tên là Hailey Preston, cả hai người này đều có những cơ hội thuận tiện vì lúc ấy số người đã tới rất đông.

- Còn ai nữa?

- Bao giờ cũng có người chồng.

- Bao giờ người ta cũng quay lại những người chồng - Cornish cười, nói - Lúc đầu chúng ta tưởng đây là ông Badcock khốn khổ trước khi chúng ta biết người bị nhắm vào là bà Marina Gregg. Bây giờ thì Jason Rudd. Ông ta có vẻ rất thương yêu vợ, đúng không?

- Người ta nói như vậy. Nhưng, sao mà biết được.

- Ông ta muốn loại bỏ vợ thì tại sao không ly hôn?

- Cái đó là hợp pháp nhất, nhưng chúng ta còn chưa biết được nhiều điều trong vụ này.

Chuông điện thoại reo và Cornish nhắc máy lên. Anh nghe một lúc rồi lấy tay bịt ống nói của máy lại, quay sang Dermot.

- Bà Marina Gregg đã khá hơn rồi và nhận lời tiếp ông.

- Tôi phải chạy tới ngay trước khi bà ta thay đổi ý kiến. - Dermot nói.

Ella Zielinsky đón Dermot Craddock ở lâu đài Gossington.

- Bà Gregg đang đợi ông - Cô ta nói.

Dermot chăm chú nhìn cô gái. Tính cách của cô làm ông băn khoăn. “Ta rất ít khi không nhận biết được con người” - Ông nghĩ. Cô ta đã trả lời nhanh chóng, không vấp vấp những câu hỏi của ông, nhưng ông vẫn không nắm được cái cô ta đang nghĩ hoặc đã biết rõ. Chỉ có một việc mà ông tin chắc, không cần tìm hiểu thêm nữa, có lẽ cô ta yêu Jason Rudd. Nhưng cái này thì chẳng có nghĩa lý gì, tuy cũng có thể từ đó cung cấp cho ông một lý do. Cái mà cô ta giấu diếm có thể là sợ sự căm thù dai dẳng của một mối tình thâm

kín. Hoặc đơn giản là sự phạm tội của cô ta. Trong cuộc gặp mặt ấy, cô ta có thể lợi dụng thời cơ để thực hiện một ý đồ bất chợt.

Đây mới chỉ là lý thuyết, có thể là sai lầm nữa, Craddock nghĩ.

- Tôi muốn đặt ra cho cô một câu hỏi, cô Zielinsky. Những người phục vụ là do một cửa hiệu ở Market Basing cử đến, phải không?

- Vâng.

- Tại sao lại chọn cửa hiệu ấy?

- Tôi không biết. Tôi không làm việc này. Tôi thấy ông Rudd đã giải quyết rất đúng là thuê mướn người ở đây hơn là người ở Londres. Việc ấy có lẽ chẳng có gì là quan trọng.

- Đúng vậy.

Ông nhìn cô ta khi cô cúi mặt xuống. Trán cao, cằm cương nghị, mặt như mặt đàn ông. Cái miệng mím lại. Còn mắt? Ông nhìn kỹ và ngạc nhiên. Mi mắt đỏ. Cô ta vừa khóc xong ư? Ông vừa cho rằng đây là người đàn bà không dễ dàng chảy nước mắt. Cô ta ngẩng đầu lên thì bắt gặp cái nhìn của ông, cô lấy trong túi ra một chiếc khăn tay, quay mặt đi và lau mũi.

- Cô bị lạnh ư?

- Tôi bị chứng cảm mạo theo mùa. Hàng năm cứ vào độ này thì tôi lại bị như thế.

Một trong hai chiếc máy điện thoại của cô gái reo vang. Ella Zielinsky tới nhấc một máy lên.

- Vâng. Ông ấy hiện ở đây.

Cô gái đặt máy xuống và nói:

- Bà Marina đang đợi ông.

Marina Gregg tiếp ông trên lầu một, trong phòng khách riêng có cửa thông sang phòng ngủ của mình. Dermot những tưởng là mình sẽ gặp một người ốm, nhưng giọng của bà khỏe khoắn, mắt sáng. Tuy lúc này không son phấn

nhưng bà tỏ ra còn trẻ so với tuổi tác. Sắc đẹp của bà làm Dermot phải chú ý. Tóc vàng, mắt xám-xanh và to, mi mắt rất đẹp.

- Ông chánh thanh tra Craddock ư? Tôi không kịp đón tiếp ông. Xin ông thứ lỗi. Tôi đã ốm sau câu chuyện kinh tởm ấy. Tôi rất xấu hổ - Bà ta cười - Một cái cười buồn rầu và êm dịu.

- Tuy nhiên - Ông nói - cái gì làm bà phát ốm lên như thế?

- Mọi người đều như vậy. Tôi có phần nặng nề hơn những người khác mà thôi.

- Bà có tin chắc là như thế không?

Bà ta nhìn ông trước khi trả lời.

- Ông rất sáng suốt. Vâng. Tôi có lý do để tin chắc.

Bà ta cup mi mắt xuống, những ngón tay đập đập vào thành ghế ngồi. Một cử chỉ mà ông đã thấy trên màn ảnh.

- Tôi đã sợ - Bà ta nói, mắt vẫn cup xuống - Một kẻ nào đó đã muốn giết tôi, còn tôi, thì tôi lại chưa muốn chết.

- Tại sao bà lại nghĩ người ta muốn loại trừ bà?

- Vì cốc rượu của tôi đã bị đầu độc. Người đàn bà khốn khổ ấy đã uống nhầm phải. Thật là kinh tởm, bi thảm. Hơn nữa...

- Bà nói tiếp đi, bà Gregg.

Hình như bà ta không muốn nói thêm.

- Bà có những lý do gì để cho rằng mình là đối tượng bị sát hại?

- Có, thưa ông thanh tra.

- Là những lý do gì vậy, bà Gregg?

Bà ta vẫn ngập ngừng.

- Jason nói là tôi phải kể hết cho ông nghe.

- Bà đã nói với ông ấy rồi ư?

- Vâng. Lúc đầu thì tôi không muốn, nhưng bác sĩ Gilchrist đã khuyên tôi. Tôi thấy chồng tôi quá ngốc nghếch (nụ cười buồn bã lại tái hiện), ông ấy không muốn nói, vì ngại tôi sợ hãi. Jason thân yêu - Bà ta nói và bất chợt đứng lên - Liệu ông có coi tôi là con người hoàn toàn điên độn không?

- Bà vẫn chưa cho tôi biết, bà Gregg, tại sao bà lại nghĩ rằng người ta muốn chấm dứt cuộc sống của bà?

Chậm chạp, bà ta tìm trong túi xách tay. Bà lấy ra một mẫu giấy và đưa cho ông. Có một dòng chữ đánh máy.

ĐỪNG TƯỞNG LẦN SAU SẼ THOÁT CHẾT!

- Bà nhận được cái này vào lúc nào?

- Tờ giấy này trên bàn chải đầu trong phòng ngủ của tôi. Tôi thấy nó sau khi tắm xong.

- Như vậy là do một người nào đó trong nhà này rồi.

- Không nhất thiết. Có thể là do một kẻ nào đó trèo lên bao lơn, lên vào phòng tôi. Người ta muốn tôi lo sợ hơn nữa, nhưng không kết quả. Ngược lại, cái đó làm tôi tức giận và mời ông tới.

Dermot Craddock cười.

- Cái kết quả đó làm người gửi thư ngạc nhiên. Đây có phải là tờ giấy thứ nhất thuộc loại này không?

Lại một lần nữa Marins Gregg ngập ngừng.

- Không, thưa ông thanh tra...

- Cho tôi biết những mảnh giấy ấy nói gì?

- Tờ thứ nhất, tôi nhận nó ở trường quay. Chữ viết tay, viết theo kiểu chữ in hoa khiến tôi không thể nhìn cười được. Thật là kỳ cục và ngu dốt “HÃY

CHUẨN BỊ ĐỂ CHẾT!” Trong nghề nghiệp, chúng tôi nhận được rất nhiều thư đe dọa.

Bà ta mỉm cười với vẻ như là bị bắt buộc.

- Chúng tôi thường bị dèm pha. Người ta xét đoán sai về chúng tôi. Người ta chỉ trích về lối sống của chúng tôi. Tôi đã xé tờ giấy ấy đi và ném vào sọt giấy vụn.

- Bà không nói với ai về việc này ư?

- Tôi không nói với ai cả. Chúng tôi còn nhiều việc khác phải suy nghĩ. Việc quay phim gặp trục trặc. Cái đó mới thật là trò cười.

- Còn những tờ giấy nào nữa không?

- Còn. Đó là vào một ngày lễ. Một trong những người làm vườn của tôi đã mang đến. Anh ta hỏi có cần trả lời không. Tôi tưởng đây là thư từ về việc chuẩn bị cho buổi gặp mặt, mở ra. Tôi đã đọc: “HÔM NAY LÀ NGÀY CUỐI CÙNG CỦA BÀ TRÊN QUẢ ĐẤT NÀY”. Tôi gấp lá thư lại và nói không cần trả lời và hỏi anh ta người đưa lá thư là ai. Đó là một người đeo kính, đi xe đạp. Tôi cho đó là một trò đùa.

- Bà còn giữ lại lá thư đó không?

- Tôi không nhớ tôi đã để nó ở đâu. Hôm ấy tôi mặc áo khoác kiểu Ý, có lẽ tôi đã bỏ thư vào túi. Nhưng sau đó không thấy nữa. Có lẽ nó rơi ở đâu đó.

- Và bà cũng không biết những tờ giấy đó từ đâu tới sao? Cả bây giờ nữa ư?

Bà ta mở to đôi mắt ngây dại và ngạc nhiên. Dermot ngắm nhìn cặp mắt, nhưng không tin vào chúng.

- Làm sao mà tôi biết được?

- Bà phải có một ý kiến nào đó về vấn đề này chứ?

- Không. Tôi cam đoan với ông là như vậy.

- Bà là một phụ nữ có danh tiếng. Bà đã có những thành công về nghề nghiệp cũng như cá nhân. Đàn ông đều say mê bà và muốn cưới bà làm vợ. Những

người đàn bà thèm muốn thì ghen tị. Những người bị bà xua đuổi thì rất nhiều. Chắc hẳn bà biết danh tính kẻ đã đe dọa bà chứ?

- Tôi không quan tâm đến ai đã làm việc ấy.

- Không, bà Gregg, không thể không quan tâm được. Có thể đó là một thợ điện, một người giúp việc, hoặc là một trong những người bạn của bà. Bà phải có một ý kiến, tôi tin chắc. Một tên người, có thể là nhiều tên người, để gợi ý.

Cánh cửa phòng bật mở và Jason Rudd bước vào. Marina quay sang phía chồng.

- Jason thân yêu! Ông Craddock cứ khẳng khẳng nói nhất định là em biết rõ ai là người viết những lá thư xấu xa đó. Và thực ra thì em không biết gì cả! Tuyệt đối không, như mọi người. Chúng tôi không có một ý kiến nào, thưa ông thanh tra.

Cái đó giống như một sự cầu cứu, Craddock nghĩ. Có lẽ bà Marina sợ phải nói đến tên chồng mình chẳng?

Mắt tối sầm, dáng vẻ mệt nhọc, Jason Rudd bước tới chỗ họ. Ông ta nắm lấy hai bàn tay của vợ.

- Ông hiểu cái đó đối với vợ tôi là không thể, thưa ông thanh tra - Ông ta nói

- Thật thà mà nói thì Marina và tôi không có một sự nghi ngờ nào, dù nhỏ.

- Như vậy, ông bà là những người sung sướng nhất vì không có một kẻ thù nào. Đúng thế không?

Lời nói hài hước của Craddock lại có tác dụng.

Jason Rudd đỏ mặt lên.

- Kẻ thù ư? Theo nghĩa chính xác của danh từ này thì, thưa ông thanh tra, tôi không biết là ai cả. Rất đúng là tôi không hài lòng với nhiều người, và cũng có nhiều người muốn chơi xấu với tôi, nếu họ có thể, nhưng cái đó không có nghĩa là cho thuốc độc vào cốc rượu của vợ tôi, có một bước cách xa rất lớn.

- Vừa rồi, tôi hỏi vợ ông, ai là người viết những lá thư ấy. Bà ấy không trả lời. Tuy nhiên nếu người ta muốn tìm hiểu sự việc thì mọi khả năng phải được giới hạn, vì chỉ có một người nào đó đã cho thuốc độc vào cốc rượu. Cái đó hạn chế phạm vi điều tra lại.

- Tôi không biết gì cả.

- Tôi cũng vậy - Marina nói - Nếu tôi đã biết ai đó đã cho thuốc độc vào cốc rượu thì tôi đã không cầm lấy chiếc cốc ấy.

- Tôi vẫn cho rằng - Craddock nói - bà đã giấu tôi một việc gì đó.

- Không đúng! Giải thích cho ông ấy đi, anh Jason, rằng đó là không đúng.

- Tôi xin cam đoan, ông thanh tra, tôi hoàn toàn ở trong bóng tối. Tôi muốn tưởng rằng đây là một trò đùa được tiến hành vụng về mà tác giả của nó không nghĩ đến kết quả nguy hiểm của việc mình làm... Vâng, tôi thấy ý kiến ấy không làm ông hài lòng, ông thanh tra.

- Xin phép được đặt ra với ông bà một câu khác. Tất nhiên ông bà nhớ lúc vợ chồng Badcock tới nơi ngay sau thầy trợ tế. Bà đã đón họ, bà Gregg, với thái độ đáng mến của mình. Có một nhân chứng đã cho chúng tôi biết, có một lúc, bà đã nhìn qua vai bà Badcock và bà đã tỏ ra sợ hãi. Có đúng không?

- Hoàn toàn sai! - Marina nói - Tôi ư? Sợ ư? Sợ cái gì?

- Đó là cái tôi muốn biết. Người làm chứng tỏ ra thật thà.

- Người làm chứng ấy là ai? Người ấy nói là tôi trông thấy cái gì vậy?

- Bà nhìn xuống cầu thang - Craddock giải thích - Có nhiều người đang đi lên. Một nhà báo, ông bà Grice, ông Ardwyck Fenn và bà Lola Brewter. Có phải khi nhìn thấy một người nào đó trong số họ bà đã tỏ ra sợ hãi đúng không, bà Gregg?

- Tôi không sợ gì cả, tôi xin nhắc lại.

Marina cất cao giọng tỏ vẻ bực mình.

- Và bà đã quên bà Badcock trong một lúc. Bà không trả lời bà ta. Bà nhìn qua vai bà ta.

Marina đã lấy lại sự bình tĩnh.

- Cái đó thì tôi có thể dễ dàng giải thích cho ông, thưa ông thanh tra. Nếu ông biết rõ người ta đã làm việc ở trường quay như thế nào thì ông sẽ hiểu ngay thôi. Người diễn viên nghiên cứu vai mình đóng và nhiều khi thể hiện nó một cách máy móc. Người ấy cười, nói và có những điệu bộ không lường trước được. Và cái đó sớm muộn sẽ đi tới chỗ có những hành động vô ý thức. Tôi không biết nó kéo dài bao lâu và dẫn tới đâu. Cái đó chúng tôi gọi là “sự tắt máy” mà nhiều người lo ngại, nhất là khi đang quay phim. Đó chính là cái đã xảy ra với tôi. Tôi không mạnh khỏe lắm, chồng tôi có thể nói với ông điều đó. Tôi đã bị choáng nhẹ, cuộn phim ấy làm tôi lo ngại. Tôi muốn cuộc gặp mặt ấy vừa lòng mọi người. Tôi xin nhắc lại một trăm lần là tôi đã bị cái đó, tôi đã quá mệt mỏi. Sau đó sự ngạc nhiên đọc được trên mặt bà Badcock làm tôi nhớ lại tôi chưa trả lời bà như tôi phải làm. Sự mệt nhọc là nguyên nhân.

- Sự mệt nhọc thôi, không có cái gì khác ư? - Craddock chậm chạp hỏi - Bà có tin chắc không, bà Gregg?

- Tôi tin chắc, nhưng tôi biết là ông không tin tôi.

- Thưa ông - Viên thanh tra quay về phía Jason Rudd nói - ông biết rõ cái mà vợ ông không cảm thấy. Tôi không hy vọng nhiều ở bà ấy. Cuộc sống của bà ấy đang bị đe dọa, đấy là cái lo ngại của tôi. Lúc này, không xa đây là mấy, một kẻ nào đó đang rình rập quanh ngôi nhà này và đang tỏ ra thù hận với vợ ông. Có thể hẳn là một người điên, hẳn luôn luôn muốn đe dọa mọi người. Vì lợi ích của vợ ông, cần phải nắm vững mọi yếu tố của vấn đề. Tôi không biết là ông có biết kẻ đó không, nhưng tôi biết là ông có thể giúp tôi, cung cấp cho tôi những chi tiết để định hướng cho cuộc điều tra của chúng tôi. Tại sao ông không nói gì cả? Nếu ông không biết gì thì hãy làm cho vợ ông tin tưởng ở chúng tôi. Cuộc sống của bà ấy đang gặp nguy hiểm, tôi xin nhắc lại điều đó với ông một lần nữa.

Chậm chạp Jason Rudd quay đầu về phía vợ.

- Em vừa nghe, Marina, ông thanh tra nói gì rồi đây. Có thể em biết một cái gì mà anh không rõ. Nếu như vậy, anh xin em không ngập ngừng nữa mà nói ngay đi. Em hãy tin tưởng vào ông ấy, dù cho dưới con mắt của ông em có bị nghi ngờ.

- Nhưng em không nghi cho ai cả. Phải tin vào em chứ. - Marina rên rỉ.

- Bà sợ cái gì? - Dermot hỏi.

- Tôi không sợ gì cả.

- Hãy nghe tôi, bà Gregg. Trong số những người đang lên cầu thang lúc ấy thì có hai người bạn lâu ngày không gặp của bà, và việc họ đến cũng đột ngột nữa. Ardwyck Fenn và Lola Brewter. Thấy họ đến bất chợt bà có thấy choáng váng không?

- Chúng tôi không biết họ đang ở nước Anh. - Jason Rudd nói.

- Về phần tôi, tôi rất hài lòng, rất hài lòng.

- Vì được gặp bà Lola Brewter ư?

Bà ta đưa mắt liếc nhìn ông rất nhanh, ông đọc thấy ở đây mơ hồ có một vẻ lo ngại.

- Tôi cho rằng bà Lola Brewter đã có thời gian là vợ của ông Robert Truescott, người chồng thứ ba của bà, đúng không? - Craddock hỏi tiếp.

- Đúng.

- Ông ta đã bỏ vợ để kết hôn với bà ư?

- Đây là bí mật cá nhân. Việc ly hôn là phổ biến ở thời ấy và cái đó không để lại một hận thù nào.

- Bà ta có đe dọa bà không?

- Trong một chừng mực nào đó thì có, nhưng không có gì là nghiêm trọng. Đó là vào một buổi chiều, bà ấy đã uống say. Nếu lúc ấy trong tay bà ấy có

một khẩu súng lục thì tôi không biết câu chuyện sẽ đi tới đâu. Và một lần khác, xảy ra cách đây đã nhiều năm. Nhưng những tình cảm đó thì không thể tồn tại lâu dài được, phải không, anh Jason.

- Rất đúng. Hơn thế nữa, tôi có thể khẳng định với ông rằng Lola Brewter không thể cho thuốc độc vào cốc rượu của vợ tôi được vì hầu hết thời gian đó tôi đều đứng bên bà ta. Thật là kỳ cục khi nghĩ rằng, sau một thời gian dài như thế, Lola tới nước Anh chỉ nhằm đầu độc vợ tôi. Thật là vô lý.

- Tôi hiểu ông...

- Đây cũng là một vấn đề của sự việc nữa. Bà ta không lúc nào đứng bên cốc rượu của vợ tôi.

- Còn một vị khách khác, ông Ardwyck Fenn, thì sao?

Craddock thấy Rudd ngập ngừng một chút trước khi trả lời.

- Đó là một người bạn cũ. Chúng tôi đã nhiều năm không gặp lại nhau. Ông ta là nhân vật nổi tiếng trong ngành truyền hình ở Mỹ.

- Đấy có phải là một trong những người bạn thân của bà không, bà Gregg?

Hơi thở của bà ta đã đều đặn và bà đã trả lời:

- Chúng tôi bao giờ cũng là bạn bè tuy rằng chúng tôi không gặp nhau nhiều năm - Sau đó những câu nói vội vàng buột ra khỏi miệng của bà ta - Và nếu ông cho rằng sự xuất hiện của Ardwyck đã làm tôi sợ hãi thì thật là lạ lùng. Tại sao tôi lại sợ ông ấy? Tại sao? Chúng tôi là những người bạn tốt. Chúng tôi không chỉ cảm thấy hài lòng mà còn cảm thấy một sự ngạc nhiên thú vị nữa.

Bà ta ngẩng đầu, nhìn tận mặt viên thanh tra cảnh sát, mắt đầy vẻ thách thức.

- Cảm ơn bà Gregg - Craddock nói một cách bình tĩnh - Một ngày nào đó bà hoàn toàn khỏe mạnh, bà sẽ nói chuyện với tôi kỹ hơn, rất muốn như thế.

CHƯƠNG 14



à Bantry đang quỳ gối trong vườn. Đất rất cứng, cần phải rầy cỏ. Nhưng với những cây bồ công anh, cây cúc gai thì rầy cỏ cũng chưa đủ. Phải đào tận gốc mới được.

Bà đứng lên, thở hổn hển, qua hàng rào nhìn ra đường cái và bất chợt ngạc nhiên. Người nữ thư ký tóc đen từ trong cabin điện thoại đi ra trên hè đường bên kia, gần chỗ xe buýt đậu.

Cô ta tên là gì nhỉ. Một cái tên bắt đầu bằng chữ B hoặc chữ R ư? Nhưng không: Zielinsky. Bà Bantry chợt nhớ ra. Khi Ella đi ngang đường để sang hè bên này thì bà kêu lên với giọng đáng mến:

- Chào cô Zielinsky!

Ella Zielinsky giật mình. Một bước nhảy sợ hãi của con ngựa làm bà Bantry ngạc nhiên.

- Chào bà - Ella nói, và ngay sau đó nói tiếp - tôi vừa đi gọi dây nói. Điện thoại của nhà chúng tôi hỏng rồi.

Sự ngạc nhiên của bà Bantry lại tăng lên. Tại sao cô ta phải giải thích như vậy?

- Thật là phiền. Cô cứ dùng điện thoại của nhà tôi, không sao, nếu cô muốn.

- Xin cảm ơn.

Một tiếng ho chấm dứt lời nói của cô ta.

- Chứng cảm mạo theo mùa! (Việc chẩn bệnh của bà Bantry là rất chính xác). Cô hãy dùng thuốc muối.

- Cảm ơn. Tôi có thuốc rồi.

Cô ta ho lần nữa và đi nhanh hơn.

Bà Bantry đưa mắt nhìn theo cô ta sau đó quay về vườn. Bà không hài lòng. “Ta không tò mò, nhưng ta muốn biết rõ”, bà tự nhủ. Bà ngập ngừng, nhưng ý định muốn biết rõ ấy mạnh hơn. Bà vào nhà, nhắc máy nói, quay số.

- Lâu đài Gossington đây! - Một tiếng trả lời, giọng Mỹ, vang lên.

- Tôi là bà Bantry ở East Lodge đây.

- Xin chào bà Bantry. Tôi là Hailey Preston. Tôi có thể giúp gì cho bà?

- Tôi cho rằng anh có thể rất có ích. Đường dây điện thoại của nhà ta bị hỏng ư?

- Đường dây điện thoại của chúng tôi không bị hỏng. Nó vẫn rất tốt.

- Có lẽ tôi nhầm. Tôi nghe không rõ nên tưởng là như vậy. - Bà Bantry trả lời.

Bà đặt máy xuống, đợi một lúc rồi quay số khác.

- Jane đây ư? Dolly đây.

- Dolly! Có việc gì vậy?

- Có một việc rất lạ lùng. Người nữ thư ký của Marina vừa tới gọi dây nói trong một ca-bin công cộng. Cô ta bối rối khi trông thấy tôi và đã giải thích rằng đường dây của lâu đài Gossington bị hỏng. Tôi đã gọi tới đó nhưng không phải như thế.

- Này! - Bà Marple nói - Thật là thú vị.

- Theo bà thì tại sao cô ta lại làm như vậy?

- Vì không muốn cho ai nghe thấy câu chuyện, chắc chắn là thế.

- Đúng.

- Và từ cái đó, người ta có nhiều cách giải thích.

Donald McNeil đã sẵn sàng nói chuyện. Ông ta tóc hung, trẻ và đáng mến. Ông đón Dermot Craddock với sự hài lòng và ngạc nhiên.

- Ai đã đưa ông tới đây? Ông có một tin tức nhỏ cho tôi ư?

- Chưa đâu. Sau này thì chắc chắn.
- Bao giờ cũng thế. Chẳng có tin tức gì! Ông cần sự giúp đỡ ư? Sự hợp tác ư?
- Tôi đây. - Craddock cười, nói.
- Ông có nghi tôi đã giết bà Heather Badcock do nhầm lẫn khi muốn loại bỏ Marina Gregg không?
- Tôi chưa nghe thấy ai nói như thế.
- Không. Ông rất cao tay. Tốt. Tôi đây. Tôi có khả năng để làm như vậy, nhưng động cơ của tội ác là gì? Cái mà ông rất muốn biết, đúng không?
- Tôi không thấy cái đó.
- Đúng thế. Tôi yên tâm.
- Tôi muốn biết ông đã thấy những gì trong ngày hôm ấy?
- Tôi đã chứng kiến vụ giết người nhưng không biết ai là tác giả. Tôi thấy người đàn bà đáng thương ấy ngồi trên ghế, thở một cách khó nhọc, và chết ngay sau đó. Đó là tất cả những gì tôi biết về vụ này. Tôi lấy làm xấu hổ. Đúng thế, một nhân chứng tuyệt hảo. Tôi có thể nói lại đầy đủ, nhưng khôn thay ánh sáng đã dừng lại ở đây. Tôi không nghĩ thuốc độc là dành cho bà Heather Badcock. Đây là một phụ nữ tốt, có hơi nói nhiều, nhưng người ta không giết người vì lý do ấy, trừ việc bà ta đã tiết lộ một điều bí mật gì đó đặt người khác vào vòng nguy hiểm nhưng ai lại nói những chuyện bí mật với bà Heather Badcock chứ? Đó là một người đàn bà nói rất nhiều về mình, về công việc riêng tư của mình.
- Đó là quan điểm chung của mọi người.
- Chúng ta nói sang bà Marina Gregg nổi tiếng! Tôi tin chắc rằng có nhiều lý do để giết Marina. Sự thèm muốn, sự ghen tuông và tất cả những yếu tố của một vở bi kịch. Nhưng ai là thủ phạm chứ? Một kẻ vô gia cư ư? Đây là quan điểm của tôi: bà ta có giá trị của mình. Đó là những cái ông muốn biết ư?

- Không. Tôi nghe nói là lúc ấy ông đang lên cầu thang cùng với thầy trợ tế và ông thị trưởng.

- Đúng thế, nhưng không phải đây là lần đầu. Tôi đã có mặt ở đấy, ở đấy từ trước đó.

- Tôi không biết.

- Tôi đi cùng nhóm với một người chụp ảnh. Một sự ủy thác lưu động. Tôi đã xuống để lấy phim ảnh khi ông thị trưởng tới. Sau đó tôi trở lên để uống một hoặc hai cốc gì đó. Đây là một dịp tốt.

- Tôi hiểu. Ông có thể nhớ lại những ai cùng trên thang gác với ông lúc ấy không?

- Có Margot Bence với chiếc máy ảnh.

- Ông biết rõ về cô này chứ?

- Tôi thường gặp cô ta. Đó là cô gái thông minh, đạt nhiều kết quả trong công việc. Người ta thấy cô ở mọi nơi, nhất là trong các cuộc liên hoan. Đây là một chuyên gia về chụp tại chỗ. Cô đứng ở một góc cầu thang, một góc rất tốt để chụp cảnh đón tiếp bên trên. Bà Lola Brewter đi trước tôi. Tôi không nhận ra bà ta ngay lúc đó. Bà ta làm đầu kiểu mới. Có một người đàn ông da nâu cao lớn đi cùng bà ấy: một người Mỹ. Tôi không biết ông ta là ai, nhưng có vẻ là nhân vật quan trọng.

- Ông có quan sát Marina Gregg khi ông đang lên cầu thang không?

- Chắc chắn là có.

- Ông có thấy bà ta tỏ ra bối rối hoặc sợ hãi không?

- Thật là thú vị khi nhắc đến chuyện này. Tôi cho rằng đã có lúc bà ấy như sắp ngất đi.

- Tốt - Craddock nghĩ ngợi, nói - Cảm ơn. Ông còn điều gì để nói với tôi không?

McNeil làm ra vẻ không hiểu.

- Còn gì nữa?

- Tôi không tin ông.

- Tuy nhiên, ông đã tin chắc rằng tôi không phải là thủ phạm. Thật là thất vọng, phải không? Hãy tưởng tượng tôi là người chồng thứ nhất của bà ấy. Không ai biết ông ta hiện nay ra sao, ông ta rất bình thường đến nỗi người ta quên cả tên ông.

Dermot cầu nhàu.

- Từ thời ông còn mặc quần ngắn ư? Tôi đang vội tôi phải ra ga xe lửa ngay.

Trong văn phòng của Craddock ở New Scotland Yard, có hàng chồng những tờ phiếu nhỏ được xếp cẩn thận. Ông máy móc xem một vài tờ và hỏi một người qua vai mình.

- Lola Brewter đã đi tới đâu?

- Tới Savoy, thưa ông. Căn hộ số 1800. Bà ấy đang đợi ông.

- Còn Ardwyck Fenn?

- Ở Dorchester. Lầu một. Số 190.

- Cảm ơn.

Ông cầm lấy một vài tờ điện báo và nhét chúng vào túi. Tờ cuối cùng làm ông mỉm cười. Không nên nói là tôi không làm việc, bà Jane, ông lầm bầm.

Ông tới Savoy.

Lola Brewter đón tiếp ông một cách chân thành. Bà ta còn rất đẹp. Khác hẳn với Marina, chắc chắn là thế. Chào hỏi nhau xong. Lola hất ngược mớ tóc ra phía sau, ngẩng mặt có mi mắt màu xanh, miệng khiêu khích, nhìn viên thanh tra.

- Ông có đến để đặt ra cho tôi những câu hỏi kinh tởm như người đồng nghiệp ở địa phương của ông không?

- Tôi hy vọng là chúng không quá kinh tởm, bà Brewter.

- Tôi cho rằng ngược lại, cũng như tôi tin tất cả những cái đó chỉ là một sự khinh bỉ. Ông cho rằng người ta định đầu độc Marina ư? Ai là người có ý định như vậy? Bà ấy rất xinh đẹp. Mọi người tôn thờ bà.

- Bà cũng vậy chứ?

- Tôi vẫn rất tốt với bà ấy.

- Bà đã chẳng có một cuộc cãi cọ với bà ta cách đây mười một hoặc mười hai năm đấy ư?

- A! Hồi ấy tôi đã bực mình và quá nóng nảy. Rob và tôi, chúng tôi luôn luôn cãi nhau. Không ai là người bình thường cả. Thế là Marina yêu anh ấy và đã mang anh ấy đi, người chồng khốn khổ.

- Và bà đã rất buồn rầu, đúng không?

- Chắc chắn là như thế, thưa ông thanh tra. Nhưng bây giờ thì tôi thấy bà ấy đã giúp đỡ tôi rất nhiều. Tuy sống cùng một nhà nhưng tôi và Rob không hòa hợp với nhau. Ông đã biết tôi kết hôn lại với Eddie Groves khi ly dị xong. Tôi đã yêu ông ta từ lâu nhưng chưa thể cắt đứt với chồng tôi được vì những đứa con...

- Mọi người nói lúc ấy bà rất hoang mang, đúng không?

- Người ta có thể nói bất cứ điều gì.

- Hình như bà đã đe dọa giết bà Marina?

- Những cái đó là chuyện nhảm nhí. Người ta tưởng rằng tôi đã đe dọa Marina. Nhưng, đúng thế, tôi chưa từng giết ai cả.

- Tuy nhiên bà đã bắn vào Eddie Groves vài năm sau đó.

- Tôi biết, chúng tôi đã cãi nhau và tôi đã mất bình tĩnh.

- Theo nguồn tin đáng tin cậy, bà Brewter, bà đã tuyên bố rằng... (Craddock mở sổ tay ra): “Cái con ấy không thể lên thiên đường được đâu. Nếu tôi không hạ thủ được nó lúc này, thì sẽ có lúc khác. Tôi sẽ đợi rất nhiều năm, nếu cần, nhưng tôi sẽ tóm được nó”.

Lola bật cười.

- Tôi không bao giờ nói như thế.

- Tôi tin cái ngược lại.

- Người ta cường điệu câu chuyện. (Một nụ cười đáng mếu làm rạng rỡ khuôn mặt bà). Thời gian đó tôi hơi điên khùng - Bà ta giải thích - Người ta nói bất cứ điều gì khi người ta giận dữ. Nhưng ông có tin rằng tôi bỏ ra mười bốn năm để gặp Marina ở nước Anh và cho thuốc độc (không biết là loại thuốc độc gì) vào cốc rượu của bà ấy, ba phút sau khi chúng tôi gặp nhau không?

Craddock nghi ngờ. Cái đó đối với ông là không thể được.

- Đơn giản là tôi chỉ nhắc lại những lời đe dọa giết người của bà trong quá khứ.. Nhưng bà Marina đã ngạc nhiên và sợ hãi khi nhìn thấy ai đó đang đi lên thang gác hôm ấy. Người ta nghĩ người đó là bà.

- Marina rất tốt đối với tôi. Bà ấy đã ôm hôn tôi. Nào, ông thanh tra, tại sao ông lại làm như không hiểu?

- Tôi quên rằng các bà, đã là một gia đình lớn và hạnh phúc, một gia đình nghệ thuật...

- Đó là lời nói có lương tri thứ nhất mà hôm nay tôi nghe được.

- Và bà không thể giúp tôi tìm ra ai là kẻ muốn giết bà ta ư?

- Tôi đã nói với ông rằng không ai muốn làm hại bà ấy cả. Tuy nhiên bà ấy hơi gàn dở. Bà ấy luôn luôn lo lắng về sức khỏe của mình. Bà ấy là một người không bền vững, không bao giờ thỏa mãn. Tôi tự hỏi tại sao mọi người lại yêu quý bà ấy đến như thế. Jason rất yêu bà ấy, người ta bảo thế. Người đàn ông khốn khổ! Tự mình buộc chặt mình vào bà ấy! Mọi người đều quỳ gối trước mặt bà ấy. Để cảm ơn, bà ấy ban cho họ một nụ cười hiền dịu và buồn bã! Thế là đủ với họ rồi. Tôi tự hỏi bà ấy làm thế nào mà có được cái đó. Tốt hơn cả là ông nên thay đổi ý kiến đi thôi.

- Tôi rất muốn như thế. Khốn thay, không thể được. Người ta đã định giết bà ấy.
- Tôi không tin. Tôi cho rằng người ta muốn giết người đàn bà ấy kia, người chết rồi ấy. Có thể là bà ta có một khoản gia tài lớn...
- Bà ấy không có tiền bạc.
- Thế thì do một nguyên nhân khác. Nếu tôi là ông, tôi không lo ngại gì cho Marina cả. Bà ấy bao giờ cũng biết cách thu xếp công việc.
- Bà tin như thế chứ? Hiện nay bà ta có vẻ đau khổ.
- Vì bà ấy bị kịch hóa mọi vấn đề. Bà ấy không có con.
- Người ta bảo tôi bà ta nuôi nhiều con nuôi.

Dermot hình như được nghe lại lời của bà Marple.

- Phải, bà ấy đã thử, nhưng cái đó không thành công. Bà ấy đã bốc đồng để rồi sau đó lại ân hận.
- Những đứa con nuôi ấy hiện nay ra sao?
- Tôi không biết. Người ta không nghe nói gì về chúng. Bà ấy đã quá mệt mỏi, cũng như hiện nay.
- Tôi hiểu.

Dorchester. Căn hộ số 190.

- Chánh thanh tra... (Ardwyck Fenn nhìn tấm danh thiếp đang cầm trên tay).
- Craddock.
- Ông cần gì ở tôi?
- Tôi có thể hỏi ông một vài câu được không?
- Chắc chắn là được, về vụ việc ở Much Benham, hay vụ việc ở Sainte-Mary Mead?
- Phải ở lâu đài Gossington.

- Tôi không hiểu tại sao ông Rudd lại mua ngôi nhà ấy. Có lẽ ở nước Anh hiếm kiểu nhà Georgie theo ý thích như hoàng hậu Anne chẳng. Nhưng Gossington là nhà theo kiểu Victoria! Tôi tự hỏi là ông ấy có biết điều đó không.

- Nhiều người thích kiểu nhà ấy. Nó chắc chắn và bền vững.

- Bền vững ư? Có thể là ông có lý. Marina rất cần sự bền vững. Bà ấy lúc nào cũng thiếu cái đó, người đàn bà khốn khổ. Bà ấy thích thú ngôi nhà ấy có lẽ được một vài năm.

- Thưa ông, ông hiểu rất rõ bà ta.

Ardwyck Fenn nhún vai.

- “Rất”, thật là khó nói. Đã nhiều năm rồi chúng tôi không gặp nhau.

Craddock ngăm nhìn ông ta. Da nâu, người lực lưỡng. Sau cặp kính dày, đôi mắt rất thấu suốt, cảm nặng nề, tỏ ra là người có ý chí.

- Theo những tin tức trên báo đọc được - Fenn nói tiếp - tôi cho rằng người đàn bà ấy đã bị giết nhầm, phải không? Chính Marina mới là người mà người ta muốn loại bỏ.

- Phải. Cốc rượu của bà Gregg bị bỏ thuốc độc. Bà Badcock đã đánh đổ cốc rượu của mình và bà Marina đã đưa cốc rượu của bà cho bà này.

- Cái đó hình như đã rõ ràng, nhưng tôi tự hỏi ai là người muốn giết Marina trong khi Lynette Brown không có ở đây?

- Lynette Brown là ai?

Ardwyck Fenn cười.

- Nếu Marina từ bỏ bản hợp đồng của mình thì Lynette là người được hưởng và đó là một công cuộc kinh doanh tốt. Bây giờ cái làm tôi ngạc nhiên là bà ta là một đại biểu tòng phạm tại chỗ. Có vẻ như là một vở nhạc kịch ấy.

- Như vậy là đã đi quá xa. - Craddock trả lời với giọng khô khan.

- A! Thưa ông thanh tra, ông sẽ ngạc nhiên khi biết những người đàn bà có thể làm những gì để đạt được ý đồ của mình. Có lẽ người ta không muốn đi đến một vụ giết người, ông hiểu không? Người ta tìm cách làm cho bà ấy sợ để không thể đóng phim được nữa mà thôi, không hơn.

Craddock lắc đầu.

- Liều lượng thuốc độc rất lớn, chết người. - Ông lẩm bẩm.

- Người ta thường nhầm lẫn về liều lượng.

- Đó là một lý thuyết ư?

- Không. Đó là một sự gợi ý. Tôi không có lý thuyết. Tôi chỉ là một người chứng kiến vô tư.

- Bà Marina Gregg có ngạc nhiên khi gặp ông không?

- Phải. Hoàn toàn ngạc nhiên (Ông ta nói vui). Bà ấy không tin vào mắt mình nữa. Bà ấy đã thân mật tiếp đón tôi.

- Người ta nói ông và bà ta rất thân thiết với nhau, đúng không?

- Ông muốn ám chỉ gì đây, ông thanh tra?

Giọng nói của Fenn thay đổi rất rõ. Tiếng nói rắn đanh lại có pha chút dọa nạt. Một đối thủ nguy hiểm, Dermot nghĩ.

- Tốt hơn cả - Fenn nói tiếp - là ông nói thẳng ra.

- Tôi nói đây, thưa ông. Tôi điều tra về quá khứ mọi người tới dự cuộc gặp mặt ấy và dư luận chung khẳng định là đã có thời gian ông say mê bà Marina Gregg.

Ardwyck nhún vai.

- Cái này thì rất dễ, ông thanh tra. May mắn là cái đó đã qua lâu rồi.

- Tôi cũng nghe nói lúc đầu thì ba ta quyến rũ ông, sau đó lại ruồng bỏ ông, và cái đó đã làm ông rất đau khổ.

- Người ta nói... Người ta nói... Ông đọc những cái đó trong tạp chí Bí mật chẳng?

- Không, tôi nghe được ở những người biết chuyện này.

Fenn lắc đầu, bạnh cổ.

- Tôi yêu bà ấy, phải, tôi thừa nhận. Bà ấy rất đẹp và rất hấp dẫn, bà ấy lúc nào cũng thế. Nhưng nói rằng tôi đe dọa bà ấy thì đã đi quá xa. Tôi không yêu để đến nỗi mình trở thành lỗ bịch, thưa ông thanh tra.

- Tôi cũng nghe nói ông đã dùng ảnh hưởng của mình để bà ta mất một vai diễn trong một bộ phim, đúng không?

- Tôi đã đổ rất nhiều tiền vào bộ phim ấy và tôi không muốn mất tiền. Những lý do của tôi hoàn toàn là về phương diện kinh doanh, tôi cam đoan với ông là như thế.

- Có thể là bà Marina Gregg lại nghĩ khác, thì sao?

- Đó là điều chắc chắn. Bao giờ bà ấy cũng cho rằng do thù ghét.

- Bà ta có thể nói với một số bạn bè của mình là ông đã làm cho bà ta sợ.

- Thật ư? Đó là trò trẻ con! Cái cảm giác thật là dễ chịu.

- Theo ông, bà ta không có lý do gì để sợ ông chứ?

- Không một lý do nào. Đó là sự thất vọng của tôi, tôi đã nhanh chóng quên đi. Đó là nguyên tắc sống của tôi.

- Ông hiểu biết nhiều về điện ảnh chứ?

- Đây là lĩnh vực tôi có nhiều lợi ích.

- Nhưng đây là lĩnh vực ông quen thuộc chứ?

- Có thể.

- Tôi muốn ông trả lời một câu hỏi nữa. Có ai thù hận bà Marina đến mức muốn loại trừ bà ta không?

- Có hàng tá người, đúng thế. Nhưng tự họ thì họ không làm gì được. Nếu chỉ cần ấn một chiếc nút thì việc đó sẽ không thiếu, ông hãy tin là như vậy.
- Hôm ấy ông có mặt tại chỗ. Ông đã nhìn, ông đã nói chuyện. Trong số những người đứng bên ông, từ lúc bà Heather Badcock tới nơi đến lúc bà ấy qua đời, ông có nhìn thấy ai có những hành động tội ác ấy không? Tôi chỉ hỏi ông một cử chỉ nhỏ thôi, một gợi ý mà ông không có trách nhiệm gì.
- Tôi không trả lời.
- Có nghĩa là ông đã có một ý kiến.
- Cái đó có nghĩa là tôi chẳng có gì để nói cả. Thế là hết, thưa ông thanh tra, những gì mà ông cần biết ở tôi.

CHƯƠNG 15



ermot Craddock nhìn địa chỉ cuối cùng ghi trong sổ tay. Người ta đã gọi dây nói tới đó hai lần nhưng không thành công. Ông thử gọi một lần nữa, cũng vậy. Ông nhún vai và quyết định tới đó.

Cửa hiệu ảnh của Margot Bence ở trong một ngõ hẻm bên cạnh phố Tottenham. Một cái tên gắn trên cánh cửa rất dễ tìm. Craddock lên lầu một, ở đây có hàng chữ đen trên nền sơn trắng, người ta có thể đọc: Margot Bence. Thợ chụp ảnh. Xin mời vào.

Không có người nào trong phòng chờ. Ông ngập ngừng một lúc rồi cất tiếng ho nhẹ. Có tiếng người.

- Ai vậy?

Ông nghe thấy tiếng giày vải sau bức rèm nhung và một chàng trai, mặt hồng hào, tóc rậm hiện ra.

- Tôi lấy làm tiếc. Nhưng tôi không nghe thấy gì. Tôi vừa có một ý tưởng lý thú và đang thực hiện.

Anh ta vén bức rèm và Craddock bước vào một phòng rộng, xưởng thợ, chắc chắn là thế. Khắp nơi là máy ảnh, đèn chiếu và màn hình.

- Một sự lộn xộn đẹp đẽ, đúng không? - Chàng trai nói - Không đâu làm việc tốt hơn ở đây. Ông cần gì?

- Tôi cần gặp cô Margot Bence.

- Margot ư? Không may rồi! Ông tới đây nửa giờ sớm hơn thì ông đã gặp cô ấy. Cô Margot vừa đi để chụp những người mẫu ở cửa hiệu Giấc mộng thời trang, cần phải gọi dây nói để hẹn trước. Lúc này cô ấy rất bận.

- Tôi đã gọi điện thoại nhưng không ai trả lời.

- Đúng thế! Chúng tôi đã tháo điện thoại sáng hôm nay. Nó không ngừng làm chúng tôi mất việc. Ông có muốn một cuộc hẹn không? Ảnh riêng hay là ảnh thương mại?

- Không thuộc loại ảnh nào cả. (Và Craddock đưa danh thiếp của mình cho chàng trai).

- Thật là đáng mẩn! Cảnh sát ở Scotland Yard ư? Tôi biết ông rồi, tôi thường thấy ảnh của ông trên báo. Ông muốn gì ở Margot? Ông không tới để bắt cô ấy đấy chứ? Tôi hy vọng là như thế.

- Tôi tới để hỏi cô ta một, hai câu hỏi.

- Cô ấy không bao giờ chụp những loại ảnh đã bị cấm, và nếu có ai đó đã nói với ông như vậy là sai. Margot là một nghệ sĩ. Cô ấy làm việc rất nhiều, ở đây, ở ngoài thành phố. Những sự nghiên cứu của cô ấy là trong sạch, hơn cả thế nữa. Đúng là cô ấy nhiều lúc cũng cường điệu vấn đề một chút.

- Cô ta là nhân chứng của một vụ giết người xảy ra trong một ngôi làng gần Munch Benham, làng Sainte-Mary Mead.

- Tôi biết. Khi trở về, Margot đã thuật lại cho tôi nghe. Thuốc độc trong cốc rượu, phải không? Tôi tưởng rằng ông đã lấy cung của Margot rồi, hay không phải là ông?

- Trong khi còn đang điều tra thì có những câu hỏi mới cần đặt ra.

- Phải. Sự việc phát triển. Tôi hiểu. Cũng như một tấm ảnh, chứ gì?

- Có rất nhiều điểm chung. Sự so sánh thật là thú vị.

- Cảm ơn. Trở lại chuyện cô Margot. Hiện giờ cô ấy đang ở Hampstead Heath. Xe của tôi đang đậu ngoài kia, ông có muốn tôi đưa ông đi không?

- Anh thật đáng mẩn, anh...

- Johnny Jethroe.

Họ nhanh chóng tới vùng phụ cận của Hampstead Heath. Trên vỉa hè, trước cửa nhà hàng Keats House có một cảnh thú vị. Một cô gái cao lớn, áo quần

màu da cam, đầu đội một chiếc mũ đen rất to. Một cô gái khác, tay cầm máy ảnh, đang ra lệnh cho những người giúp việc bằng một giọng trầm đã hơi khản.

- Margot! - Jethroe kêu lên.

- Anh đấy ư? Anh tới đây có việc gì?

- Tôi dẫn tới đây một người muốn gặp cô. Chánh thanh tra Craddock ở Scotland Yard.

Cặp mắt của cô gái liếc nhìn Dermot. Cái nhìn của cô có vẻ cảnh giác, kín đáo, nhưng không có gì là khác thường cả. Đó là sự phản ứng thường tình khi người ta đứng trước một nhân viên cảnh sát. Cô ta hơi gầy và có nhiều nét thanh tú. Tóc đen. Cô có vẻ ít chăm chút sắc đẹp nhưng không phải là người không có cá tính.

- Tôi có thể giúp gì cho ông, thưa ông thanh tra?

- Tôi muốn hỏi cô một vài điều. Cô Bence, nếu cái đó không làm phiền cô. Đây là vụ án ở lâu đài Gossington gần Munch Benham. Cô đã có mặt ở đây, nếu tôi không nhầm, và đã chụp ảnh.

- Tôi nhớ rõ - Cô nhìn ông với cặp mắt dò hỏi - Nhưng tôi đã không gặp ông mà là thanh tra...

- Cornish ư?

- Đúng thế.

- Chúng tôi được giao điều tra vụ này. Tôi ở Scotland Yard.

- Đúng ra thì ông muốn gì? Tôi có phải đến Scotland Yard không?

Dermot lắc đầu.

- Ít nhất là cô không muốn như vậy. Nếu cô muốn, chúng ta sẽ trở về cửa hiệu của cô.

- Tốt. Xe của tôi để ở góc phố.

Hai người cùng đi.

- Sẽ gặp lại! - Jethroe nói - Tôi không muốn làm phiền hai người. Ông thanh tra cảnh sát và cô chắc chắn là có những điều bí mật cần trao đổi.

Anh ta tới gặp những người mẫu trên vỉa hè để bàn bạc công việc.

Margot lên xe và mở cửa xe cho Craddock. Ông ngồi bên cô. Cô không nói một lời nào trong suốt chuyến đi.

Cô đưa ông vào trong xưởng thợ, lấy ra một chiếc ghế, mời ông một điều thuốc và ngồi trước mặt ông. Một lọn tóc đen rủ xuống trán, đôi mắt xám nhìn ông, dò hỏi.

- Ông “khai hỏa” đi chứ - Cô nói.

- Cô chụp ảnh trong ngày xảy ra vụ giết người đó chứ?

- Vâng.

- Với tư cách gì?

- Phải. Người ta muốn có những tấm ảnh. Trước hết tôi chụp buổi gặp mặt, sau đó tôi chụp những cảnh đón khách của bà Marina Gregg và ông Jason Rudd.

- Cô đã đặt máy ảnh ở một góc cầu thang đúng không?

- Hầu hết thời gian tôi đứng ở đây. Góc độ ấy rất tốt. Người ta có thể chụp mọi người mà không cần chuyển máy, và chỉ cần quay lại thì người ta đã có cảnh bà Marina đang bắt tay họ.

- Tôi biết là người ta đã hỏi cô và cô đã nói là không thể giúp gì được chúng tôi. Nhưng đây mới chỉ là những câu hỏi chung:

- Ông muốn hỏi tôi những câu hỏi riêng nữa sao?

- Phải. Đứng ở chỗ ấy cô nhìn bà Marina Gregg rất rõ chứ?

- Rất rõ.

- Thế còn ông Jason Rudd?

Ông ấy thường chạy đi, chạy lại. Ông giới thiệu các vị khách với nhau, mời họ uống. Nhưng tôi cho rằng mình đã không để ý đến bà Baddeley ấy.

- Badcock chứ?

- Xin lỗi, Badcock. Tôi không nhìn thấy bà ta uống cốc rượu định mệnh ấy. Tôi cũng chẳng biết bà ấy là ai nữa.

- Cô có nhớ lúc ông thị trưởng tới nơi không?

- Có. Ông ấy vận lễ phục, ông ấy đã đi qua chỗ tôi đứng. Một tấm hình chụp nghiêng rất “ác”. Tôi cũng đã chụp một kiểu ông ấy đang bắt tay bà Marina.

- Sau đó thì ông bà Badcock đi qua chứ?

- Tôi lấy làm tiếc, tôi không nhớ nữa.

- Cái đó rất quan trọng. Tôi giả thiết rằng, hầu hết thời gian cô chỉ lưu ý đến bà Marina, đúng không?

- Đúng. Tôi đợi cơ hội để chụp.

- Cô có để ý tới ông Ardwyck Fenn không.

- Có. Ông ấy là người nổi tiếng trong ngành truyền hình và cả trong ngành điện ảnh nữa.

- Cô có chụp ảnh ông ta không?

- Có. Khi ông ấy cùng đi với bà Lola Brewter.

- Có nghĩa là ngay sau ông thị trưởng chứ?

Cô gái suy nghĩ một lát rồi gật đầu.

- Thế lúc đó cô có để ý bà Marina hình như bị đau đốn không? Cô có thấy lúc ấy vẻ mặt bà ta có một cái gì khác thường không?

Margot Bence ngả lưng ra phía sau. Cô mở hộp thuốc, lấy ra một điếu và châm lửa hút. Dermot chờ đợi, tự hỏi cô ta đang suy nghĩ gì.

- Tại sao lại có câu hỏi ấy? - Bất chợt cô gái hỏi lại.
- Tôi coi đó là vấn đề rất quan trọng.
- Ông có nghĩ rằng câu trả lời cũng rất quan trọng không?
- Có chứ. Cô có tài quan sát nét mặt con người, tìm kiếm thời điểm mà tính cách của họ xuất hiện rõ nhất để chụp ảnh.
- Cô đã thấy có một cái gì đó ư?
- Có phải một mình tôi không?
- Ngoài cô còn có những người khác nữa. Nhưng tôi chỉ nhận được những cách mô tả vẻ mặt, đôi khi lại khác nhau nữa.
- Đó là những ý kiến gì?
- Có người nói bà ta như sắp ngất đi.

Margot Bence chậm chạp lắc đầu.

- Người khác lại nói hình như bà ta đã ngạc nhiên, kinh ngạc, lạ lùng - Dermot yên lặng một lúc rồi nói tiếp - Người khác nữa lại nói bà ta đã khiếp sợ.
- Khiếp sợ ư? - Margot hỏi lại và suy nghĩ.
- Cô có chung nhận xét với ý kiến thứ ba này không?
- Tôi không biết. Có thể là như vậy.
- Nói tóm lại người ta nói những ý kiến rất văn chương, mượn trong thơ của Tennyson: “Chiếc gương vỡ từng phần. Ta thật đáng bị nguyên rủa, người tình của Shalott kêu lên”.
- Ở đây chẳng có một chiếc gương nào, nhưng nếu có thì nó cũng đã vỡ mất rồi... - Cô gái ngừng nói - Xin ông đợi tôi một giây. Tôi không cần mô tả làm gì.

Cô đi qua tấm màn nhung và biến mất. Ông nghe thấy những tiếng càu nhàu, sau đó thì cô xuất hiện.

- Khi cần đến thì rất khó tìm - Cô nói - Nhưng cuối cùng thì tôi cũng đã tìm thấy.

Cô tới nơi và đưa cho ông một tấm ảnh bóng bẩy. Đó là ảnh của Marnia Gregg, rất đẹp. Bà ta đang bắt tay một bà đứng trước mặt. Nhưng Marina Gregg không nhìn người đang tiếp chuyện, không nhìn cả ống kính nữa. Mặt bà nhìn thẳng vào một điểm ở bên trái. Mặt bà không thể hiện cái gì cả, nói đúng ra là như vậy, không sợ hãi, không buồn phiền. Marina đang nhìn một cái gì đó làm cho bà ta cảm động đến mức không một sự phản ứng vật chất nào có thể thay đổi nét mặt bà. Dermot Craddock đã nhìn được cái đó trên mặt của một người đàn ông, một tử tù, sắp bị mang đi bắn.

- Ông hài lòng chứ? - Margot Bence hỏi.

Craddock thở ra.

- Vâng. Cảm ơn cô. Rất khó khăn để nói là đúng hay sai với các nhân chứng. Lần này thì không nhầm nữa. Cặp mắt ấy đã thú nhận và nói lên tất cả. Liệu tôi có thể giữ lại tấm ảnh này không?

- Được. Tôi còn âm bản.

- Cô không gửi nó đến tòa báo ư?

Margot Bence lắc đầu.

- Tôi không có ý định làm như vậy.

- Đây là bức ảnh rất đẹp. Tòa báo sẽ trả nhiều tiền.

- Không. Khi thể hiện tinh thần của một người nào đó mà nói đến tiền nong thì thật là khó chịu.

- Cá nhân cô, cô có quen biết bà Marina Gregg không?

- Không.

- Cô từ Mỹ sang đây, phải không?

- Tôi sinh trưởng ở Anh nhưng được nuôi dạy ở bên ấy. Ba năm sau tôi mới trở về.

Craddock đã biết cái đó khi đọc và nghe các báo cáo ở văn phòng. Cô gái có vẻ thành thật.

- Cô học nghề này ở đâu?

- Ở hiệu ảnh Reingarden. Tôi đã làm việc với Andrrew Quilp một thời gian, ông ta đã dạy nghề cho tôi.

Hiệu ảnh Reingarden và Andrew Quilp! Những cái tên đó đã thức tỉnh một kỷ niệm của Craddock.

- Cô sống ở Seven Springs, đúng không?

Cô gái có vẻ thích thú.

- Tôi thấy ông được báo cáo rất đầy đủ.

- Cô là một nhà nhiếp ảnh nổi tiếng, cô Bence. Người ta đã đăng nhiều bức ảnh của cô. Tại sao cô lại trở về nước Anh?

Cô ta nhún vai.

- Tôi thích sự thay đổi. Và tôi đã chẳng đã nói với ông rồi ư. Tôi sinh ra ở đây.

- Cô sang Mỹ từ hồi còn nhỏ tuổi ư?

- Vào lúc năm tuổi, nếu cái đó làm ông thích thú.

- Cái đó làm tôi quan tâm, cô Bence. Tôi cho rằng cô cần cho tôi biết một vài điều nữa.

Nét mặt cô gái rần lại.

- Ông muốn gì nữa?

Craddock cầu may. Ông không có đầy đủ chứng cứ. Reingarden và Andrew Quilp chỉ là tên thành phố, tên người. Nhưng cái ý nghĩ của bà Marple đang dẫn dắt ông.

- Tôi cho rằng cô biết rất nhiều về bà Marina Gregg, nhưng cô không chịu thú nhận đó thôi.

Cô gái bật cười.

- Ông hãy chứng minh đi. Ông chỉ cần cho trí tưởng tượng của mình hoạt động thôi.

- Tôi không tin chắc lắm. Nhưng đó là việc người ta có thể chứng minh được với một ít thời gian và sử dụng một vài phương pháp. Hãy thừa nhận sự thật, cô Bence, cái đó là tốt hơn cả. Hãy thú nhận là bà Marina Gregg đã nuôi cô làm con nuôi, thú nhận cô đã sống bốn năm với bà ta.

Hơi thở của cô gái đã rút lên.

- Đồ mật thám hôi thối! - Cô kêu lên.

Câu trả lời thô bạo đã thay thế cho thái độ bình thường. Cô gái đứng lên, hất tóc ngược lại phía sau.

- Này, phải. Đúng thế. Bà Marina đã đưa tôi sang Mỹ. Mẹ tôi có tám đứa con, sống trong một túp lều, bây giờ tôi cũng không biết là bà ở đâu nữa. Mẹ tôi là một trong những người đàn bà viết thư cho tất cả các nữ nghệ sĩ nghe nói đến, để trình bày cảnh đói khổ và van nài họ nuôi giúp những đứa trẻ mà các bà mẹ ấy không thể bảo đảm cuộc sống cho chúng được.

- Có cả thấy ba đứa con nuôi. Ba đứa con mà bà ta đã nhận nuôi trong những thời điểm khác nhau kia mà?

- Phải. Có Angus, Rod và tôi. Angus nhiều tuổi hơn tôi. Còn Rod chỉ là một đứa trẻ. Người ta đã cho chúng tôi một cuộc sống kỳ diệu. Phải. Rất kỳ diệu. Chúng tôi có đủ các thứ - Giọng nói của cô gái trở nên chua chát và chế giễu

- Quần áo, xe ngựa, một căn nhà đầy đủ tiện nghi, những người nuôi dưỡng, chăm sóc, những gia sư tài giỏi và thức ăn được lựa chọn rất kỹ. Chúng tôi có

tất cả, có cả “Mẹ” là bà ấy nữa. Chữ mẹ trong ngoặc kép. Bà ấy đóng vai của mình, chụp ảnh với chúng tôi, ấp ủ chúng tôi! Một gia đình tuyệt vời.

- Nhưng thực sự là bà ta cần những đứa trẻ, chứ không phải để quảng cáo, khoe khoang chứ?

- Có thể. Nhưng phải biết căn nguyên của sự thực ấy. Không phải là bà ấy cần chúng tôi. Chúng tôi, chúng tôi chỉ là hình thức thôi. Và ông Izzy đã để mặc bà ấy muốn làm gì thì làm. Ông ta là người tốt.

- Izzy ư? Đó là Isidore Wright đúng không?

- Đúng. Đó là người chồng thứ ba hoặc thứ tư gì đó của bà ấy. Ông ấy rất hiểu vợ và đôi khi thương hại chúng tôi. Ông rất đáng mến, không bao giờ chơi cái trò cha con giả tạo với chúng tôi. Sự bận tâm của ông ấy là viết. Tôi đã đọc những vở kịch của ông. Buồn bã và gây căng nhưng không hề thiếu sức mạnh. Một ngày nào đó công chúng sẽ biết rõ giá trị của ông.

- Cái đó diễn ra trong bao lâu?

Cái cười của Margot Bence tỏ ra chua chát hơn lúc nào hết.

- Cho đến khi bà ấy cảm thấy đã quá mệt mỏi về cái trò mẹ con ấy. Nhưng đây cũng chưa phải là sự thực... sự thực là cho đến khi bà ấy sắp sửa có một đứa con của chính mình.

- Rồi sao nữa?

- Rồi tất cả đã kết thúc. Vai trò lấp lỗ hổng của chúng tôi đã chấm dứt. Bà ấy không lo ngại gì về chúng tôi nữa. Đúng là chúng tôi đã được một khoản trợ cấp kha khá, người nuôi dạy, nhà cửa và một khoản tiền để dành để bước vào đời. Không ai có thể chê trách là bà ấy đã đối xử không tốt với chúng tôi. Nhưng bà ấy cần một đứa con của mình kia. Chúng tôi không thể làm cho bà ấy vừa lòng được.

- Người ta không thể khiển trách bà ta được. - Dermot nhẹ nhàng nói.

- Chúng tôi không khiển trách bà ấy khi bà ấy muốn có một đứa con của mình. Nhưng bà ấy đã bắt chúng tôi phải rời cha mẹ, nhà cửa. Mẹ tôi bán tôi

cho bà ấy vì không thể nuôi nổi tôi chứ không phải vì tiền. Mẹ tôi để tôi ra đi vì bà đã quá ngu ngốc nghĩ rằng chúng tôi sẽ được sung sướng, sẽ được giáo dục tốt và sau này chúng tôi có một cuộc sống dễ chịu. Mẹ tôi hành động như thế là vì lợi ích của tôi. Nếu mà mẹ tôi biết rõ sự thật!

- Tôi thấy cô nói vẫn còn chua chát lắm.

- Phải, lúc này thì không. Nhưng mỗi khi trở về với dĩ vãng, mỗi khi nhắc lại chuyện cũ thì chúng tôi vẫn thấy cay đắng.

- Cả ba người ư?

- Trừ Rod, có thể, vì lúc ấy nó còn bé quá... Nhưng Angus và tôi vẫn căm thù bà ấy. Anh ấy nói, khi lớn lên, anh ấy sẽ giết đứa trẻ, con của bà ấy.

- Cô có biết chuyện gì đã xảy ra với anh ta không?

- Tôi không nghĩ đến điều đó. Đây không phải là một tình cảm ăn sâu. Lần cuối cùng tôi gặp anh ấy thì anh đang hoạt động trong ngành săn khấu. Tôi không hiểu dự định của anh có được thực hiện không.

- Bà Marina Gregg có ngạc nhiên khi gặp lại cô trong ngày hội họp ấy không hay là bà ta nhớ đến cô cốt để làm cô vừa lòng?

- Bà ấy ư? Bà ấy không bận rộn gì về cuộc gặp mặt đâu. Tôi đã lạ lẫm khi thấy bà ấy biến đổi nhanh như vậy và tôi đã chuẩn bị để nói chuyện với bà ấy

- Cô gái đập tay xuống bàn - Và bà ấy đã không nhận ra tôi! Ông nghĩ như thế nào? Tôi đã sống với bà ấy suốt bốn năm trời. Năm lên chín tuổi thì tôi xa bà ấy và bây giờ thì bà ấy không biết tôi là ai nữa!

- Trẻ con thì thay đổi rất nhanh. Bữa nọ tôi gặp một cô cháu họ ở ngoài đường mà không nhận ra nó.

- Ông muốn làm tôi yên lòng ư? Nói cho đúng ra, tôi không thật thà, cái đó làm tôi ân hận, ngược lại, thì tôi không dám thú nhận. Marina có một quyền lực lạ lẫm đối với những người ở gần bà ấy. Người ta có thể ghét bà nhưng không thể quên được bà.

- Cô có nói với bà ta rằng cô là ai không?

Cô gái lắc đầu.

- Không. Tôi giữ kín chuyện này.

- Cô có ý định thử đầu độc bà ta không, cô Bence?

Thái độ của cô gái hoàn toàn thay đổi, cô bật cười.

- Một câu hỏi kỳ cục! Đây có phải là một phần trong công việc của ông không. Không, tôi có thể cam đoan với ông là tôi không giết bà ấy.

- Đây không phải là câu hỏi tôi đặt ra với cô, cô Bence.

Cô gái chau mày khó chịu nhìn ông.

... Bà Marina Gregg hãy còn sống. - Ông nói.

- Sống được bao lâu nữa?

- Cô mong đợi gì ở chuyện này?

- Ông thanh tra, ông có cho rằng người ta sẽ làm lại lần nữa không? Và thành công, lần này?

- Mọi sự đề phòng đã được thực hiện.

- Tôi biết. Chồng bà ấy canh chừng cho vợ, không để một chuyện gì xảy đến với vợ, đúng không?

Dermot chăm chú nghe cái giọng chề giễu ấy.

- Ông muốn nói gì - Cô gái nói tiếp - khi ông lưu ý tôi rằng đây không phải là câu hỏi đặt ra với tôi?

- Tôi hỏi cô: cô có thử đầu độc bà ta không. Cô trả lời: Tôi không giết bà ấy. Rất đúng, có một người đã bị giết.

- Ông tưởng rằng tôi đã định đầu độc bà Marina và người đàn bà ấy chết là do nhầm lẫn ư? Nếu ông muốn những câu trả lời rõ ràng thì xin ông hiểu cho rằng tôi không tìm cách để giết bà Marina Gregg và tôi cũng không đầu độc bà Badcock.

- Cô có biết ai làm việc đó không?

- Tôi cam đoan với ông là tôi không biết gì cả, thưa ông thanh tra.

- Không có một ý kiến nào, dù nhỏ ư?

- Người ta luôn luôn có ý kiến! - Cô gái cười chế nhạo - Trong tất cả mọi người thì nhất định có một người là thủ phạm, đúng không? Ví dụ như cô thư ký tóc đen hay anh chàng Hailey Preston bảnh trai hoặc là bọn đầy tớ: người hầu, người xoa bóp, người cắt tóc và những người ở trường quay. Tôi làm thế nào mà biết được? Có rất nhiều khả năng - Và có thể một trong số họ không phải là người như họ nói thì sao.

Khi Dermot đứng lên tới gần cô thì cô gái nói thêm:

-... Bình tĩnh, ông thanh tra. Tôi đã làm ông phải suy nghĩ. Một người nào đó muốn hại bà Marina, nhưng hẳn là ai thì tôi không biết. Thật thà mà nói, tôi chẳng có ý kiến gì cả.

CHƯƠNG 16

Ở số nhà 16, phố Aubrey, người vợ trẻ, Cherry, đang nói chuyện với chồng là Jim Baker, một người đầy đà và hiền lành, đang lắp ráp một chiếc máy thu thanh nhỏ.

- Khẽ thôi. Hàng xóm! Hàng xóm! - Cherry, nóng nảy lắc đầu.

Cô mang chiếc chảo từ bếp ra, đổ thức ăn vào hai chiếc đĩa. Cô đặt chiếc đĩa có nhiều thức ăn hơn lên bàn, trước mặt chồng.

Jim thích thú khi thấy mùi thức ăn vừa ý mình bốc lên.

- Hôm nay là ngày lễ gì nhỉ. Kỷ niệm ngày sinh của anh ư?

- Anh cần ăn nhiều.

Cherry duyên dáng trong chiếc áo tạp-dề có sọc đỏ và trắng. Jim Baker cười với vợ.

- Ai bảo em thế?

- Bà Marple - Cô ngồi trước mặt chồng và lấy chiếc đĩa của mình - Bản thân bà ấy cũng cần thức ăn tốt hơn. Bà Knight chỉ cho bà ấy ăn bánh mì. Bà ta không biết những món nào khác. Mì sợi, mì ống, mì ăn liền.

- Đó là chế độ ăn của những người tàn tật.

- Bà Marple không tàn tật. Bà ấy chỉ nhiều tuổi thôi. Còn nữa, bà ta không nên chú ý đến những công việc chẳng liên quan gì đến mình.

- Ai? Bà Marple ư?

- Không. Em nói về bà Knight. Bà ấy cứ đòi dạy em nấu các món ăn!

Jim cười.

- Về phương diện nấu nướng thì không chê em vào đâu được rồi. Nhưng tại sao bà Marple lại bảo anh phải ăn nhiều? Có phải tại anh kê chiếc bàn một cách vất vả trong phòng tắm của bà bữa nọ không?

- Không phải. Hôm ấy bà ấy còn bảo em có một anh chồng điển trai kia...
- Anh hy vọng là em cũng nghĩ như vậy chứ?
- Đúng. Bà ấy còn bảo là em phải chăm sóc anh. Đàn ông cần ăn nhiều thịt, nấu kỹ. Thịt tươi chứ không phải là lạp xưởng, xúc xích đem nấu lại.
- Bà Marple có lý.
- Với điều kiện là phải nhìn xem anh ăn như thế nào. Anh mất nhiều thời gian vào máy thu thanh. Bà ấy còn bảo anh định lắp một mô hình chiếc máy bay ném bom để tặng thằng cháu Michel của anh nhân dịp lễ Noel. Anh mua để anh tiêu khiển thôi chứ?
- Michel còn trẻ quá - Jim bối rối trả lời.
- Anh định làm việc cả đêm ư? À anh đã mua đĩa nhạc mà anh bảo em chưa?
- Rồi. Đĩa Tchaikovsky năm 1812.
- Cái đó có âm ỉ quá không? Bà Hartwell sẽ không hài lòng! Ôi! Hàng xóm! Em mặc kệ hàng xóm! Bao giờ cũng càu nhàu, kêu ca. Em tự hỏi những ai là tệ nhất, nhà Hartwell hay nhà Barnaby. Nhà Hartwell đấm thành thành vào tường đến tận nửa đêm. Thật là quá đáng. Tại sao chúng ta không thể nghe nhạc được nhỉ, nếu chúng ta thích? Họ còn bảo chúng ta vặn nhỏ lại.
- Nghe nhạc - Jim nói với giọng thành thạo - phải nghe to. Không như vậy sẽ không thấy được các âm thanh của nó. Ai cũng biết như thế. À, thế còn mèo của họ khoét sàn nhà của chúng ta thì sao?
- Em nhắc lại với anh, Jim, em chán hàng xóm lắm rồi.
- Em chỉ nghĩ đến nhà cũ ở Huddersfiel thôi ư?
- Không phải như vậy. Tại nơi ở cũ chúng ta được độc lập. Ở đây, mọi người đều nhòm ngó. Anh có điều gì phàn nàn ở đây không, anh ấy?
- Công việc rất dễ chịu hơn nữa lại là nhà mới. Anh muốn có đủ chỗ để em cưa quây. Một xưởng thợ nữa thì tuyệt.

- Lúc đầu, em thấy nó tốt. Nhưng bây giờ thì em không tin chắc nữa. Em chỉ thích màu sơn xanh và phòng tắm. Con người và thái độ giao tiếp của họ ở đây làm em chán. Nhưng may thay, không phải mọi người đều như thế. Anh có cho rằng ông Arthur Badcock và bà Bain sắp sửa kết hôn lại không?

Jim cau mày, anh cầm lấy một chi tiết trong mô hình máy bay ném bom lên.

- Em muốn anh nghe khi em hỏi anh.

- Gì vậy?

- Ông Arthur và bà Bain ấy.

- Nhưng Cherry! Em không thấy ư, ông ta vừa mất vợ! Anh nghe nói ông ta đã suy sụp sau cái tai nạn ấy.

- Em tự hỏi... Cái làm em ngạc nhiên là cái cách quan hệ của họ. Anh không thấy ư?

- Em có thể dọn bàn để anh làm việc không?

Cherry thở dài thất vọng.

- Không khéo thì ở đây sẽ biến thành một bãi phóng tên lửa hoặc nơi đổ của các máy bay chiến đấu phản lực mất - Cherry bức bối nói - Anh và các mô hình thu nhỏ của anh!

Cô nhặt bát đĩa trên bàn xếp tất cả vào rổ bát. Cô quyết định không rửa chúng tối nay. Sau khi mặc chiếc áo vét bằng nhung, cô ra khỏi nhà và nói qua vai chồng:

- Em tới nhà Gladys Dixon đây. Em muốn hỏi về một trong những mẫu cắt của cô ta.

- Em đi đi!

Và Jim lại cúi xuống những chi tiết của mô hình thu nhỏ của mình.

Nhìn cánh cửa của các căn nhà hàng xóm bằng cặp mắt nanh nọc, Cherry rẽ sang phố Blenheim và dừng lại trước ngôi nhà số 16. Cửa chưa khóa. Cherry

gõ cửa và bước vào hành lang.

- Gladys có nhà không?

- Cô Cherry đây ư? - Bà Dixon từ trong bếp hỏi ra - Gladys đang may quần áo trong phòng.

Cherry lên gác. Gladys, một cô gái to béo, má hồng hào, miệng ngậm đầy kim băng đang cúi xuống những mẫu cắt của mình. Thấy bạn tới, cô đứng lên thở dốc.

- Chào Cherry.

- Chào. Cậu có tin tức gì ở trường quay không?

- Không có chuyện gì lớn. Người ta bàn tán rất nhiều. Bà Marina đã tới để đóng phim hôm qua. Bà ấy đã làm om xòm.

- Về việc gì?

- Tách cà-phê của bà ấy có mùi vị gì khác thường. Cậu biết không, sáng nào bà ấy cũng phải có cà-phê. Bà ấy uống một ngụm nhỏ thấy mùi vị là lạ. Thật là ngu ngốc. Cà-phê lấy ở một bình của căng-tin ra. Tớ đã rót vào một chiếc tách Trung Quốc. Tách thì khác nhưng vẫn thứ cà-phê ấy. Không có mùi vị gì khác cả.

- Sau đó thì sao?

- Không có gì. Ông Rudd là người bình tĩnh nhất trên đời. Ông ta nổi tiếng vì cái đó. Ông ta cầm lấy chiếc tách và đổ cà-phê vào chậu rửa mặt.

- Thật là ngu ngốc. - Cherry chậm chạp nói.

- Tại sao?

- Người ta vẫn chưa biết tại sao cà-phê lại có mùi vị lạ. Bây giờ thì lại càng không rõ nữa.

- Cậu nghĩ như thế chứ? - Gladys hốt hoảng hỏi.

- Này - Cherry nhún vai nói - Hôm họp mặt thật là đặc biệt phải không? Tại sao lại không phải tách cà-phê của bà ta?

Gladys run lên.

- Tôi không thích đùa như vậy đâu, Cherry. Có một người nào đó muốn làm hại bà ấy. Bà ấy đã nhận được những lá thư đe dọa và còn chuyện pho tượng bán thân bừa nọ nữa.

- Có chuyện gì?

- Phải một pho tượng bằng đá. Một màn của một vở kịch Áo. Những pho tượng, những con chó bằng đá. Có một pho để cẩn thận trên giá. Bỗng nhiên nó rơi đúng vào chiếc ghế ngồi của bà Marina. Tiếng động như một chiếc xe tải hạng nặng đang chạy trên đường. May mắn là hôm ấy bà Marina không tới để quay phim, ông Rudd đã yêu cầu không ai nói gì với vợ ông. Ông đã thay vào đó một chiếc ghế khác. Khi tới nơi bà Marina hỏi chiếc ghế mọi ngày của bà ấy đâu. Ông ấy trả lời vợ là chiếc ghế cũ không hợp thời nữa. Nhưng tôi tin chắc rằng ông ấy đã rất bực mình.

Hai người phụ nữ nhìn nhau.

- Một mặt thì cái đó rất gây cản - Cherry nói - nhưng mặt khác...

- Tôi nghĩ là mình không thể làm việc ở trường quay được nữa.

- Tại sao? Không ai muốn đầu độc cậu, muốn làm rơi pho tượng vào đầu cậu!

- Không. Hãy nhìn bà Heather Badcock. Cậu biết. Hôm ấy tôi phục vụ ở Gossington. Tôi đứng ở gần đó.

- Khi bà Badcock chết ư?

- Không. Khi bà ấy làm đổ cốc rượu vào áo của mình. Đó là một chiếc áo bằng sợi hóa học rất đẹp. Chắc là bà ấy đã phải mua mất nhiều tiền. Và cái đó tôi thấy rất kỳ cục.

- Kỳ cục ư?

- Lúc ấy thì tôi không chú ý. Và chỉ nghĩ đến khi thấy nó quá lạ lùng.

- Cậu giải thích đi.
- Tớ gần như tin chắc là bà ta tự làm như vậy.
- Là đã tự làm đổ cốc rượu ư?
- Đúng. Cậu có thấy đây là rất lạ lùng không?
- Đổ rượu vào một chiếc áo mới ư? Cái đó làm tớ ngạc nhiên.
- Tớ tự hỏi - Gladys nói - có phải ông Arthur đã mua áo quần cho bà vợ không, vết ố đó rất dễ tẩy sạch. Cậu thử đoán xem ông Arthur sẽ nghĩ như thế nào nếu tớ hỏi mua lại chiếc áo ấy? Không phải sửa chữa lại gì cả, vải lại tốt.
- Cái đó không làm cậu khó chịu? - Cherry ngập ngừng hỏi lại bạn.
- Sao?
- Là mặc một chiếc áo của một người đàn bà đã chết... theo cách ấy ư?
- Tớ đã không nghĩ đến, cô Gladys thừa nhận. Nhưng dù sao tớ cũng không thấy cái đó là khó chịu. Sáng mai khi đi qua lâu đài Gossington tớ sẽ hỏi ý kiến của Giuseppe xem sao.
- Thế nào - Bác sĩ Haydock hỏi - Cuộc điều tra của bà đến đâu rồi?
- Tôi sợ rằng tài năng của mình đã giảm nhiều rồi. - Bà Marple trả lời.
- Nhưng không. Chắc chắn là bà đã có một vài kết luận.
- Chắc chắn là thế. Những kết luận cơ bản nữa là khác.
- A! Thế đấy!
- Tôi đã tự hỏi rằng làm thế nào mà người ta có thể bỏ thuốc độc vào cốc rượu trong khi...
- Thuốc độc hẳn là đã có sẵn trong một ống đếm giọt. - Bác sĩ Haydock gợi ý.
- Méo mó nghề nghiệp! Nhưng dù như vậy đi nữa thì tại sao không ai nhìn thấy?

- Thế thì, theo bà, nếu đã có một kẻ đi đầu độc thì nhất định phải có một người trông thấy ư?
- Ông rất hiểu lời tôi nói rồi.
- Kẻ giết người chỉ có thể gặp rủi ro mà thôi.
- Một rủi ro lớn. Lúc ấy có hai ba chục người trong phòng. Với con số ấy, thế nào cũng có một người nhìn thấy hành động của kẻ đi đầu độc.
- Như vậy là hợp lý, nhưng không phải là trường hợp này.
- Ông có tin chắc không? - Bà Marple suy nghĩ rồi hỏi lại.
- Tôi không hiểu ý bà.
- Có ba khả năng. Giả định rằng có một người nhìn thấy cái đó. Một phần hai mươi là hợp lý chứ?
- Cái đó tôi gọi là sự lật ngược vấn đề - Haycock nói - Bao giờ bà cũng trở về bài toán khả năng như bài toán mười hai người đổi mũ cho nhau, có sáu chiếc mũ trắng và sáu chiếc mũ đen. Chỉ một nhà toán học...
- Cái đó chẳng liên quan gì, bác sĩ. Tôi sắp xếp hợp lý các sự việc, về nguyên tắc thì có một người nhìn thấy những hành động đó. Câu hỏi là tại sao người ấy không nói gì cả?
- Tôi đang nghe bà nói đây.
- Thứ nhất vì người đó không hiểu là đã xảy ra chuyện gì. Người ấy chỉ nhìn mà không thấy. Nếu hỏi: Anh có nhìn thấy người nào đổ một cái gì đó vào cốc rượu của bà Marina không? Câu trả lời sẽ là không; nếu hỏi: anh có nhìn thấy người nào đó đặt tay vào cốc rượu của bà Marina không? Người ấy sẽ trả lời ngay: có, tôi đã nhìn thấy...
- Nhưng không thể nào tin được bọn ngớ ngẩn - Ông bác sĩ cười nói - Giả thiết của bà là có giá trị. Kẻ ngớ ngẩn nhìn mà không thấy gì cả... Còn khả năng thứ hai thì sao?

- Đây cũng là một giả thiết. Thủ phạm là một người thường cho một cái gì đó vào cốc rượu của mình.

- Tôi không hiểu. Bà cần giải thích rõ hơn.

- Những người ngày nay - Bà Marple nói - thường cho một cái gì đó vào thức ăn, đồ uống của mình. Thời tôi còn trẻ, có rất ít những vụ đầu độc nhau. Ngồi trước bàn ăn mà hỉ mũi là vô phép rồi. Khi cần uống một viên thuốc hoặc một thìa thuốc nước người ta phải làm kín đáo. Bây giờ thì không được như xưa nữa. Tôi đã ở chỗ người cháu họ tôi là Raymond ít hôm và tôi đã chú ý có nhiều khách mời tới nơi với rất nhiều thuốc viên, thuốc bột. Họ cho vào miệng những thứ đó trước, trong và sau bữa ăn. Họ dùng át-pi-rin với nước trà, với cà-phê buổi sớm và buổi tối. Ông vẫn nghe tôi nói đấy chứ?

- Vâng. Thật là thú vị. Bà muốn nói rằng... thôi, xin bà nói tiếp đi.

- Rất có thể người ấy đã cầm lấy cốc rượu của bà Marina và cho thuốc độc vào đó một cách công khai như là cốc rượu của mình mà không làm ai chú ý cả. Lúc này thì một rủi ro xảy ra, tôi đồng ý với ông.

- Giả thiết thứ nhất: kẻ ngớ ngẩn. Thứ hai: kẻ đánh tráo. Chúng ta sang giả thiết thứ ba, xin mời bà.

- Một người nào đó đã trông thấy nhưng không nói.

Haydock chau mày.

- Vì lý do gì? Bà có nghĩ là để tổng tiền không? Nếu như vậy... - Ông bác sĩ nhìn bà già một cách tò mò - Có phải bà cho rằng cái khả năng thứ ba này là cái đã xảy ra?

- Không. Tôi chưa đi đến chỗ ấy. Tôi còn thiếu chứng cứ. Ít nhất là thủ phạm không theo đuổi công việc của hân nữa.

- Bà nghĩ như vậy ư?

- Tôi hy vọng là không. Tôi cầu trời cho cái đó không xảy ra. Khốn thay, ông bác sĩ, cái đó lại thường xuất hiện. Thật là đáng buồn, nó thường xuất hiện...

CHƯƠNG 17



lla Zielinsky đặt máy nói xuống, rất hài lòng về việc vừa làm xong của mình và đi ra khỏi ca-bin điện thoại.

- Chánh thanh tra Cradddock! - Ầ lăm bầm với vẻ khinh thường - Ta hai lần mạnh hơn hăn.

Ầ hài lòng về phản ứng của con người mà ả vừa gọi dây nói tới. Lời đe dọa ấy được nói nhỏ trên đầu dây: “Tôi đã trông thấy tất cả...”

Một nụ cười độc ác trên môi ả. Chưa lúc nào như những ngày gần đây ả thấy mình mạnh mẽ đến như vậy. Ầ đang say sưa mà không nhận ra.

Ầ đi dọc phố East Lodge thì gặp bà Bantry đang làm vườn đứng lên chào ả.

“Con mụ già bần thiù!” Ella nghĩ và một câu phương ngôn xuất hiện trong trí nhớ của ả: “Ai mang vò nước đầy thì nhất định chiếc vò sẽ bị vỡ”.

Thật là ngu ngốc. Ai có thể nghi ngờ ả là tác giả của những lời đe dọa ấy chứ. Một trận ho làm ả phải vất vả. Cái chứng cảm mạo chết tiệt.

Ầ tới văn phòng của Jason Rudd, người đang đứng đợi ả trước cửa sổ.

- Cô đi đâu về đấy, Ella?

- Tôi tới dọn dò người làm vườn. Đã có...

Ầ ngừng lời khi thấy nét mặt khác thường của ông chủ.

- Có chuyện gì vậy? - Ầ hỏi.

Cặp mắt của ông Rudd như lõm sâu hơn vào hốc mắt. Không có một sự vui tươi nào trên bộ mặt ấy. Ông ta đã kiệt quệ như ả chưa bao giờ nhìn thấy.

- Có chuyện gì vậy?

Ông ta đưa cho ả một tờ giấy.

- Bản phân tích về chất cà-phê mà bà Marina đã từ chối uống.

- Ông đã đưa đi phân tích ư? - À ngạc nhiên hỏi - Nhưng tôi đã thấy ông đổ vào chậu rửa mặt rồi kia mà.

Ông ta cười một cách buồn bã.

- Tôi rất khéo tay, Ella. Cô không biết ư? Phải tôi đã đổ một phần lớn nhưng giữ lại một ít để đưa đi phân tích.

À nhìn lại tờ giấy.

- Thạch tín.

- Phải, thạch tín.

- Vì thế nên Marina thấy cà-phê có vị chua ư?

- Cái đó thì không. Thạch tín thì không có mùi vị gì. Nhưng tinh thần cảnh giác của bà ấy thì đúng.

- Còn chúng ta lại cho rằng bà ta tưởng tượng ra ư?

- Bà ấy đã kiệt sức nên tôi không muốn làm bà ấy sợ hãi hơn nữa. Những lá thư dọa nạt đã rất nguy hiểm, nhưng thạch tín... Ella. Thạch tín không giống như những lá thư.

- Không ai động đến thức ăn, đồ uống trong nhà này.

- Cô có tin chắc không, cô Ella? Một người hầu bị mua chuộc thì sao?

- Nhưng không phải là một kẻ giết người. Tôi tin ở họ.

- Còn Giuseppe. Có thể tin ở gã không? Gã đã làm cho chúng tôi nhiều năm, đúng thế, nhưng...

- Tại sao ông lại hốt hoảng thế, ông Jason?

Ông ta ném người xuống ghế, hai tay buông thõng.

- Làm gì? Làm gì? Trời ơi!

À nhìn ông, không nói một lời.

-... Ở đây bà ấy sung sướng. - Ông ta cúi đầu nói.

Nếu ông ngược mắt lên thì thái độ của ả hằn làm ông ngạc nhiên.

- Bà ấy sung sướng - Ông ta nhắc lại - Bà ấy muốn gì được nấy. Bà ấy nói như vậy vào cái ngày người đàn bà kia....

- Bà Bantry.

- Phải. Khi bà ta tới dùng trà. Marina thấy nơi này yên tĩnh. Cuối cùng, Marina nói, tôi tới đây ở, thấy được hạnh phúc và an toàn.

- Hạnh phúc đầy đủ ư? - Giọng nói của Ella có vẻ châm biếm - Cái đó chỉ có trong các câu chuyện thần tiên thôi.

- Dù sao bà ấy cũng đã tin như thế.

- Phải. Nhưng không phải ông. Ông chưa bao giờ xét đoán bà ta một cách nghiêm chỉnh.

Jason cười.

- Không. Tôi không tin có cái gì là vĩnh viễn cả, nhưng tôi hy vọng nó tồn tại trong một thời gian dài, một hoặc hai năm. Tôi hy vọng có một thời kỳ yên tĩnh, nghỉ ngơi, có thể làm bà ấy thành một phụ nữ mới. Bà ấy đã khôi phục lại lòng tin. Có thể là bà ấy đã sung sướng... những khi như vậy bà ấy như một đứa trẻ. Và cái đó đã đến...

Ella Zielinsky tỏ vẻ khó chịu.

- Những cái đó đã đến - ả nói - Cuộc đời đã sắp xếp như thế. Ông phải vượt lên. Bà ta là loại người không bao giờ tìm được hạnh phúc cho mình.

- Giuseppe đã đi Londres vì công việc gia đình. Anh ta có người nhà ở Soho và một người trong số họ đang ốm nặng. Anh ta đã xin Marina và bà ấy đã đồng ý để anh ta đi. Đêm nay anh ta sẽ về.

Jason đứng lên và đi đi, lại lại.

- Nếu tôi có thể làm cho Marina đi khỏi nơi này, không chậm trễ.

- Bỏ việc quay phim ư? Nhưng ông hãy nghĩ lại...

Ông ta cao giọng:

- Một việc duy nhất làm tôi quan tâm đó là Marina. Cô không hiểu ư? Bà ấy đang gặp nguy hiểm. Tôi chỉ nghĩ đến cái đó thôi.

Ả mở miệng định nói xong lại thôi. Ả thất vọng và đứng lên.

- Tôi phải đi tìm ống xịt thuốc chữa chứng cảm mạo theo mùa này đây.

Ả rời văn phòng và vào phòng tắm. Trong óc ả chỉ có một câu, một câu đang vang lên: Marina.. Marina... Marina... Bao giờ cũng Marina...

Ả thấy một sự căm giận trào lên trong người và đang vò xé ả. Ả vào phòng tắm, lấy chiếc ống xịt. Ả đưa đầu ống vào một lỗ mũi và bóp quả bóng cao su.

Tác dụng đến một giây đồng hồ sau đó... óc ả đã nhận ra một mùi hạnh nhân thoải... nhưng không kịp báo tin cho những ngón tay.

CHƯƠNG 18

F

rank Cornish đặt ông nói xuống.

- Bà Lola Brewster hôm nay không có mặt ở Londres - Cornish báo tin cho Craddock - Ông Ardwyck Fenn cũng đi vắng. Ông ấy sẽ gọi đây nói cho ông sau. Và cô Margot Bence đã về chụp ảnh ở một vùng nông thôn. Cậu bạn của cô ta không biết cô ta đi đâu. Còn gã đầu bếp Giuseppe thì đã đi Londres.

- Một người bà con bị ốm ư? - Craddock suy nghĩ rồi nói - Một mảnh khoe cũ rách. Tôi thấy cái đó thật là xảo quyệt. Tại sao hôm nay gã vôi vàng đi Londres thế nhỉ?

- Có thể là gã cho xi-a-nuya vào ông xịt thuốc xong rồi chuồn.

- Ai cũng có thể làm như vậy được cả.

- Nhưng rất có thể là gã. Một người quen thuộc nhà cửa...

- Ý tôi thì khác, chỉ cần lựa chọn thời cơ. Một người nào đó để xe trên một con đường hẻm, đợi mọi người nhà tập trung trong phòng ăn rồi hấn chui qua cửa sổ. Những bụi cây mọc cao lên đến đầu bờ tường.

- Thật là rủi ro, ông phải thừa nhận là như vậy. Chúng ta có một người nấp trong vườn hoa để canh chừng kia mà.

- Tôi biết, nhưng như vậy cũng chưa đủ. Khi còn có những lá thư đe dọa đến tay bà Marina trong khi bà ta chưa được bảo vệ chặt chẽ. Nhưng tôi nghĩ, ngoài bà ta thì không có ai bị đe dọa nữa.

Chuông của máy điện thoại reo vang.

- Dorchester đây. Ardwyck Fenn đang nói trên đầu dây.

Cornish đưa ông nói cho Craddock.

- Ông Fenn đấy ư? Tôi là Craddock đây.

- Phải. Ông đã gọi tôi ư? Tôi đi vắng cả ngày hôm nay.
 - Tôi muốn bảo tin, thưa ông Fenn, cô Zielinsky đã chết sáng hôm nay. Cô ta bị đầu độc bằng xi-a-nua.
 - Ông làm tôi ngạc nhiên. Một tai nạn chẳng?
 - Không. Người ta đã cho thuốc độc, một chất dễ bốc hơi, vào chiếc ống xịt thuốc mà cô ta thường dùng.
 - Tôi hiểu... Nhưng chuyện này thì có liên quan gì đến tôi?
 - Ông đã biết cô Zielinsky, ông Fenn.
 - Đúng thế. Đã nhiều năm nay, nhưng cô ấy không nằm trong số bạn bè của tôi.
 - Tôi nghĩ là ông có thể giúp đỡ chúng tôi.
 - Giúp đỡ gì đây?
 - Cho chúng tôi biết lý do của cái chết ấy. Là người nước ngoài, ở đây cô ta có ít bạn bè, ít quan hệ.
 - Ông Jason Rudd cho các ông đủ tin tức hơn tôi, ông thanh tra.
 - Chúng tôi đã hỏi ông ta, nhưng ông có thể cho chúng tôi biết thêm.
 - Tôi sợ rằng tôi không có gì để nói. Tôi gần như không hiểu gì về cô Zielinsky. Tôi không biết gì về khả năng nghề nghiệp của cô ta, còn về đời tư của cô thì tôi lại càng không biết.
 - Ông không có gì để nói với chúng tôi thật ư?
- Craddock đợi một lời từ chối nhưng nó không tới. Chỉ nghe thấy những hơi thở ở đầu dây bên kia.
- A-lô! Ông thanh tra!
 - Vâng, thưa ông Fenn.

- Tôi có thể cho ông biết một việc có ích cho ông. Khi ông hiểu rõ thì ông sẽ biết tại sao tôi yên lặng... Cách đây hai ngày tôi nhận được một cú điện thoại. Người nói đã thì thầm câu này: “Tôi đã nhìn thấy ông đổ thuốc độc vào cốc rượu... ông không ngờ là đã có một người làm chứng, đúng không?... Lúc này, đó là tất cả. Ông biết ông cần làm những gì...”

Craddock bật ra một tiếng kêu.

- Cái đó làm ông ngạc nhiên phải không, ông Craddock? Tôi khẳng định với ông lời tố cáo đó là sai hoàn toàn. Tôi không cho thuốc độc vào một chiếc cốc nào cả, tôi thách người ta chứng minh ngược lại được. Thật là mơ hồ. Tôi cho rằng Zielinsky đã đi tống tiền.

- Ông quen giọng nói của cô ta ư?

- Không. Người ta không thể nhận ra giọng nói qua tiếng thì thầm thì được. Nhưng tôi thì tôi biết.

- Làm thế nào mà ông biết được?

- Cô ấy đã ho trước khi gác máy. Cô ấy bị chứng cảm mạo theo mùa.

- Và ông kết luận như thế nào?

- Mười đồ thứ nhất của cô ấy bị thất bại và cô ấy cũng chẳng sung sướng gì trong mười đồ thứ hai. Tống tiền là một trò nguy hiểm.

- Xin cảm ơn ông nhiều, ông Fenn - Craddock nói - Thủ tục buộc tôi phải kiểm tra việc làm và hành động của ông trong ngày hôm nay.

- Tất nhiên. Người lái xe của tôi sẽ cung cấp đầy đủ những điều ông cần biết.

Craddock gác máy và nói lại những lời ông Fenn vừa cho biết. Cornish huýt một tiếng sáo miêng.

- Cái đó đặt ông ta vào vị trí người vô can. Hoặc là...

- Hoặc đây là một mẹo lừa. Có nhiều khả năng: ông ta có đủ can đảm. Nếu Zielinsky để lại lời đe dọa bằng giấy viết thì khi đã nắm được sừng con bò được, ông ta sẽ chơi lại.

- Chứng cứ ngoại phạm của ông ta là những gì?

- Những cái đó thì không thiếu, trong thời buổi này, khi người ta có lắm tiền.

Khi Giuseppe trở về lâu đài Gossington thì đã quá nửa đêm. Chuyến xe lửa cuối cùng tới Sainte-Mary Mead đã đi Much Benham rồi. Gã phải thuê một chuyến tắc-xi.

Gã có vẻ hài lòng. Gã trả tiền người lái xe trước hàng rào và đi tắt vào trong nhà qua những bụi cây. Gã mở cửa ngách. Ngôi nhà tối đen và yên lặng. Trong cầu thang dẫn lên căn phòng nhỏ thuận tiện của gã, có một phòng tắm nhỏ kế bên, gã thấy có một luồng gió: một cánh cửa sổ chưa được gài chặt, chắc thế... Nhưng chẳng có gì là quan trọng. Bao giờ cũng mỉm cười, gã lên thang gác, cho chìa vào ổ khóa. Gã vừa bước chân vào phòng mình thì một vật rắn thúc vào cạnh sườn gã. Một tiếng thầm thì: “Giơ tay lên và cấm không được kêu”.

Giuseppe vâng lời ngay lập tức. Gã rất khôn ngoan, bản chất của gã là như vậy. Tại sao lại để xảy ra một rủi ro vô ích chứ?

Người ta bóp cò súng, một phát, hai phát và Giuseppe ngã lăn ra.

Bianca, một người hầu trong lâu đài, cựa mình trên giường. Có phải là tiếng súng không nhỉ... Cô ta gần như tin chắc là như vậy.... Cô lại nghe ngóng. Có thể là cô đã nhầm. Cô lại tiếp tục ngủ.

CHƯƠNG 19



hật là kinh khủng - Bà Knight nói (Bà ta đặt gói hàng xuống và thở).

- Đã có chuyện gì xảy ra? - Bà Marple hỏi.

- Tôi không dám nói, bà thân mến, tôi sợ nó sẽ gây cho bà một cú sốc ghê gớm.

- Nếu bà không muốn nói thì có ai đó sẽ cho tôi biết thôi.

- Đúng thế, bà thân mến, mọi người nói nhiều quá, tôi không nhắc lại điều gì cả. Tôi rất cẩn thận.

- Bà đã nói có một chuyện rất kinh khủng ư?

- Tôi đã hoảng hốt. Bà có chắc rằng không có gió lùa qua cửa sổ này không?

- Tôi thích không khí trong lành.

- Những chúng ta không nên để bị lạnh, đúng không?

- Tôi cho rằng bà có điều gì đó muốn nói với tôi.

- Vâng, nhưng không nên để bà phải suy nghĩ, cái đó không liên quan gì tới bà cả. Từ khi có bọn gang tơ Mỹ tới vùng này thì không có chuyện gì làm tôi ngạc nhiên cả.

- Có một vụ giết người mới, phải không?

- Bà rất sáng suốt, bà thân mến. Tôi tự hỏi làm thế nào mà bà lại đoán ra được.

- Nói cho đúng ra - Bà Marple chậm chạp trả lời - Tôi đang đợi cái đó.

-Ồ, thế sao?

- Một người nào đó đã trông thấy một cái gì. Nhưng sau đó phải mất nhiều thời gian thì người ấy mới hiểu được. Ai bị giết.

- Người đầu bếp Giuseppe, đêm hôm qua.
- Tôi rõ rồi - Bà Marple nghĩ ngợi nói - Phải, nhưng tôi cho rằng hân hiếu rất nhanh về tầm quan trọng cái mà hân đã trông thấy.
- Đúng thế ư? Bà nói như mình biết tất cả mọi chuyện. Tại sao ông ta bị giết?
- Vì hân muốn tổng tiền ai đó.
- Hôm qua ông ta đi Londres.
- Đi Londres ư? Thật là thú vị, có thể là rất rõ nữa.

Bà Knight vào bếp chuẩn bị thức ăn. Bà Marple vẫn ngồi trên ghế của mình, suy nghĩ. Tiếng máy hút bụi cùng với tiếng hát của Cherry làm bà khó chịu. Bà gọi cô ta:

- Cherry, mời cô vào đây một phút.

Cherry tắt máy hút bụi và mở cửa phòng.

- Vào đi và khép cửa lại, Cherry. Tôi muốn nói chuyện với cô.

Cherry làm theo và tới ngồi bên bà Marple.

- Chúng ta không có nhiều thời gian, bà ấy, bà Knight, sắp sửa trở lại với trứng, sữa hoặc một cái gì đó.
- Những cái đó là tốt với bà, tôi hy vọng như thế. - Cherry nói.
- Cô có nghe nói Giuseppe, đầu bếp ở Gossington, đã bị giết tối hôm qua không?
- Giuseppe ư? Không. Nhưng tôi có nghe nói người nữ thư ký của ông Rudd đã bị đau tim hôm qua và người ta cũng nói cô ta đã chết. Nhưng đây mới chỉ là dư luận. Ai bảo bà người đầu bếp đã bị giết?
- Bà Knight vừa nói đây thôi.
- Cái đó cung cấp cho người ta một đề tài để nói chuyện. Tôi tự hỏi rằng Gladys có kịp thấy ông ta không?

- Gladys là ai?

- Một người bạn, nếu người ta muốn nói như vậy. Cô ấy ở gần nhà tôi và làm việc ở trường quay.

- Cô ta đã nói với cô về Giuseppe ư?

- Vâng. Cô ấy muốn hỏi ý kiến ông này về một chuyện gì đó. Theo tôi, đây chỉ là một lý do. Cô ấy yêu ông ta. Bà hiểu chứ, ông ta là người Ý điển trai và những người Ý đều biết cách làm việc.

- Người ta bảo tôi hôm qua hẳn đi Londres và trở về nhà rất muộn. Tại sao Gladys lại muốn gặp hẳn?

- Vì một chuyện gì đó mà cô ta thấy nó rất kỳ cục.

Bà Marple nhìn cô bằng cặp mắt dò hỏi. Bà hiểu rõ giá trị của tiếng “kỳ cục” của Gladys nói với người hàng xóm.

-... Hôm có cuộc gặp mặt, cô ta làm việc ở Gossington. Và cô đã nhìn thấy một cái gì đó rất kỳ cục.

- Tại sao cô ta không nói cái đó với cảnh sát? - Bà Marple hỏi.

- Cô ta không cho rằng cái đó là quan trọng, và cô cho rằng tốt hơn cả là nói với Giuseppe trước đã.

- Hôm ấy cô ta đã trông thấy gì?

- Đúng ra, tôi thấy cái đó là ngu ngốc. Tôi cho rằng cô ấy nói cốt để che giấu lý do cô ấy tới gặp Giuseppe thôi.

- Cô ấy đã nói với cô như thế nào?

Cherry chau mày.

- Cô ấy nói về bà Badcock và cốc rượu của bà ta. Cô ấy đứng bên bà ta và thấy rõ bà đã làm những gì.

- Làm gì?

- Tự đổ cốc rượu vào áo của mình.

- Do vô ý ư?

- Không. Gladys nói bà ấy tự làm như vậy. Thật là ngu ngốc, đúng không?

Sững sờ, bà Marple lắc đầu.

- Phải. Thoạt nhìn thì đó là ngu ngốc. Tôi không hiểu.

- Đây là cái áo mới. Đó là cái khiến chúng tôi bàn bạc. Gladys tự hỏi liệu mình có nên mua lại chiếc áo đó không nhưng cô ấy không dám hỏi ông Badcock.

- Theo cô thì Gladys đã kể hết mọi chuyện cho cô nghe chưa?

- Tôi cũng tự hỏi về cái đó vì... đó là những gì mà cô ấy trông thấy... có nghĩa là bà Badcock tự đổ rượu vào áo mình... nhưng tại sao cô ấy cần đi gặp Giuseppe chứ?

- Tôi cũng không hiểu. - Bà Marple thở dài.

Cánh cửa bật mở và bà Knight bước vào mang theo một đĩa thức ăn.

- Tôi đây, bà thân mến. Chúng ta cùng ăn. - Bà ta nói.

Bà đặt thức ăn trên một chiếc bàn nhỏ và đẩy bàn lại gần bà Marple. Sau đó bà quay sang Cherry.

- Máy hút bụi để giữa đường đi - Bà ta nói bằng một giọng lạnh lùng - Tôi đã vấp phải. Ai cũng có thể bị ngã và bị thương.

- Vâng - Cherry nói - Tôi đi làm việc ngay đây. - Và cô ta đi ra.

Bà Marple ngả đầu về phía sau suy nghĩ.

- Tôi sẽ chớp mắt một lát - Bà nói - Đặt chiếc đĩa ở đây, làm ơn không để tôi thức giấc trong bốn mươi năm phút.

Chàng thanh niên người Mỹ đang nhìn xung quanh, hình như anh ta bị lạc đường. Những mê lộ, đường phố của Khu phố mới làm anh hoảng hốt.

Anh lễ phép hỏi đường một bà cụ già tóc trắng, má đỏ, hình như là người già độc nhất ở vùng này.

- Thưa bà, xin lỗi bà, bà có thể chỉ cho tôi đường đến phố Blenheim không?

Bà già đứng nhìn anh ta một lúc. Anh phải nói lại to hơn vì cho rằng bà cụ bị điếc cho đến khi bà già trả lời.

- Đi thẳng, sau đó rẽ trái, rồi rẽ phải, sau đó đi thẳng. Nhà số mấy?

- Số 16 (Anh ta xem lại mảnh giấy). Nhà cô Gladys Dixon.

- Đúng - Bà già nói - Nhưng tôi cho rằng cô ta đang bán hàng căng-tin ở trường quay Hellingforth. Anh phải tới đấy mà tìm.

- Cô ấy không có mặt ở cơ quan sáng nay - Chàng trai giải thích - Tôi muốn mời cô ấy tới giúp việc cho lâu dài Gossington. Chúng tôi đang thiếu nhân công.

- Đúng thế - Bà cụ nói - Người ta đã giết người đầu bếp của các anh đêm hôm qua, đúng không?

Câu nói đó làm chàng trai ngạc nhiên.

- Tôi thấy tin tức ở đây lan truyền rất nhanh - Anh nói.

- Đúng thế. Và cô thư ký của ông Rudd đã chết vào hôm kia nữa, nếu tôi không nhầm. Khủng khiếp! Khủng khiếp! Còn có chuyện gì nữa đây? - Bà già nói.

CHƯƠNG 20

M

ột lúc sau viên đội William Tiddler đã có mặt trước ngôi nhà số 16, phố Blenheim.

Anh gõ cửa và một cô gái khoảng mười lăm tuổi, tóc vàng ra mở cửa cho anh.

- Tôi muốn gặp cô Gladys Dixon.

- Gladys ư? Ông không gặp may rồi. Cô ấy hiện giờ không có ở đây. Cô ấy đi nghỉ phép rồi.

- Nghỉ ở đâu vậy? (Tom Tiddler cười một nụ cười đáng mến). Tôi có thể vào nhà được không? Mẹ cô có ở nhà không?

- Mẹ tôi đi làm. Bà chỉ về nhà sau bảy giờ ba mươi tối. Nhưng mẹ tôi cũng không thể giúp gì được ông đâu. Gladys đã đi nghỉ.

- Tôi hiểu. Cô ta đi lúc nào?

- Sáng hôm nay. Cô ấy ra đi bất chợt. Có cái may mắn là đi nghỉ không mất tiền, hình như thế.

- Cô có thể cho tôi địa chỉ của cô ta được không?

Cô gái lắc đầu.

- Chúng tôi không biết. Gladys đã hứa báo tin cho chúng tôi khi cô ấy tới nơi nghỉ.

- Có ai giúp tiền để cô ta đi nghỉ không?

- Chắc chắn là có. Lúc này cô ấy đang túng tiền. Tuần lễ trước cô ấy đã mua sắm hơi nhiều.

- Cô có biết ai là người giúp cô ta tiền không?

Bất chợt cô gái nổi cáu:

- Ông có những ý nghĩ sai rồi. Cô Gladys không phải là hạng người ấy. Tám tháng trước đây cô và bạn trai mình cũng đi nghỉ mà không có điều tiếng gì. Cô ấy thanh toán phần tiền của mình. Ông nhầm rồi.

Tiddler giải thích rằng anh không muốn tò mò về chuyện ấy, anh chỉ muốn khi Gladys có tin tức thì anh sẽ xin địa chỉ của cô ta mà thôi.

Anh trở về ga xe lửa với nhiều kết quả điều tra khác nhau. Ở trường quay, anh đã biết, Gladys gọi đây nói về là cô xin nghỉ việc ít nhất là một tuần.

- Bà Marina Gregg - Anh báo cáo với Craddock - vẫn cuồn loạn. Bà ta đã tuyên bố tách cà-phê của mình bị đầu độc. Bà ném thấy có vị chua. Để làm yên tâm vợ, ông Rudd đã lấy từ tay bà tách cà-phê đó rồi đổ vào chậu rửa mặt. Nhưng ông cũng giữ lại một phần đưa đi phân tích. Đúng là trong cà-phê có thuốc độc.

- Cái đó đối với tôi là không thể có được. Tôi phải đi hỏi rõ về chuyện này.

Jason Rudd tỏ ra bồn chồn và bức dọc.

- Đúng thế, thưa ông thanh tra. Tôi làm theo quyền của mình.

- Nếu ông nghi ngờ cà-phê có thuốc độc thì ông phải báo cho chúng tôi.

- Nói cho đúng ra thì lúc ấy tôi không nghĩ đến. Từ sau ngày có cuộc hội họp ấy đồ ăn, thức uống của vợ tôi thường có những mùi vị khác lạ. Hơn nữa vẫn có những lá thư đe dọa.

- Ông nhận được những lá thư khác nữa ư?

- Hai lá thư nữa. Một lá người ta ném qua cửa sổ, lá kia thì được nhét vào hòm thư báo. Tôi có mang theo, nếu ông muốn đọc.

Như lá thư thứ nhất, lá thư thứ hai cũng được đánh máy. Một lá thư ghi rõ: “KHÔNG CÒN LÂU NỮA, MARINA, HÃY CHUẨN BỊ”.

Lá thư còn lại thì vẽ một chiếc đầu lâu trên hai ống xương chân bắt chéo, dưới đó có ba chữ: “TẶNG BÀ, MARINA”.

Craddock ngẩng mặt.

- Trò trẻ con. - Ông nói.
- Ông không thấy cái đó là nguy hiểm ư?
- Ngược lại. Tinh thần của kẻ giết người là rất thường tình và đơn giản, ông không biết những tờ giấy này từ đâu đến ư?
- Tôi không có ý kiến gì. Tôi luôn luôn nghĩ rằng đây là một trò đùa chết người... Có thể là... một người dân trong làng... được kích thích bởi sự đầu độc trong ngày họp mặt. Một người không thích các diễn viên, coi chúng tôi như những con người quý quái.
- Ông tin rằng bà Marina Gregg trong thực tế không bị đe dọa gì cả, đúng không? Ông nói như thế nào về tách cà-phê?
- Tôi tự hỏi bằng cách nào mà ông biết được chuyện này?

Craddock lắc đầu:

- Mọi người đều biết. Ông phải nói đúng sự thật. Sau khi đưa cà phê đi phân tích ông cũng chưa nói gì.
- Đúng, tôi chưa nói gì. Tôi có nhiều việc khác phải làm. Trước hết là cái chết của Ella khốn khổ, sau đó là Giuseppe. Thưa ông thanh tra, tôi có thể mang vợ tôi đi khỏi đây không? Bà ấy đang sợ chết khiếp.
- Tôi hiểu, nhưng còn cuộc điều tra.
- Cuộc sống của bà ấy đang gặp nguy hiểm.
- Tôi hy vọng là không. Mọi sự đề phòng đã được thực hiện.
- Mọi sự đề phòng! Tôi đã được nghe những cái đó, tôi phải đi khỏi đây, tôi muốn như vậy.

Marina nằm trên một chiếc ghế dài trong phòng, mắt mở to. Sự lo ngại và mệt nhọc đã làm cho mặt bà tái đi.

Người chồng đứng trước mặt vợ, nhìn một lúc.

- Có phải là ông Craddock không?

- Phải ông ấy tới vì việc của Ella và Giuseppe.
- Giuseppe! Người ta có tìm thấy kẻ giết người không?
- Chưa.
- Thật là một cơn ác mộng... Người ta có cho phép chúng ta ra đi không?
- Hiện nay thì không.
- Tại sao cần phải như thế. Anh không thể làm cho họ hiểu là chúng ta không thể chờ đợi được nữa, ngày này sang ngày khác người ta tới giết em? Thật là huyền hoặc.
- Mọi sự đề phòng đã được thực hiện.
- Trước đây người ta cũng tuyên bố như thế. Nhưng những cái đó cũng không ngăn cản Ella bị giết chết, cả Giuseppe nữa... Em không thể chịu đựng được nữa... Anh cần giúp em, Jason, làm một việc gì chứ. Em rất sợ. Ở đây em có một kẻ thù, ở đây này. Em không biết hắn là ai. Ở trường quay hay ở nhà. Người ta ghét em, nhưng tại sao? Và là ai vậy? Em đã nghĩ, em gần như tin chắc, đó là Ella. Và bây giờ...
- Ella ư? - Jason ngạc nhiên hỏi lại - Tại sao?
- Vì cô ta ghét em. Đàn ông không thấy gì ư? Cô ta mê anh nhưng anh không biết. Nhưng không phải là Ella, vì cô ta cũng đã chết, ôi! Jason, Jason... giúp em.... đi khỏi đây... đi khỏi đây... dẫn em đến nơi nào an toàn...
- Bà ta đứng bật lên, đi đi, lại lại, hai tay vịn vào nhau.
- Yên tâm, Marina, yên tâm. Anh sẽ canh chừng cho em.
- Chúng ta phải đi khỏi ngôi nhà này. Em ghét ngôi nhà này. Em ghét nó.
- Nhưng chúng ta không thể đi ngay được.
- Tại sao?
- Vì - Rudd nói - Những cái chết đó đã gây ra cho chúng ta những chuyện phức tạp... và chúng ta không tự làm gì được.

- Cái đó làm cho em xa kẻ đang thù ghét em.
- Nếu kẻ ấy muốn làm hại em thì nó có thể đi theo em.
- Anh muốn nói em không khi nào được an toàn ư?
- Em yêu, yên tâm. Em sẽ tốt thôi. Anh canh chừng cho em.

Bà ta buông tay và lại nằm dài trên ghế.

- Em sợ - Bà ta lẩm bẩm - Em hèn nhất... Đưa thuốc viên cho em, nếu anh muốn, những viên màu vàng, không phải những viên màu nâu. Em cần uống thuốc an thần nữa.
- Đừng có uống nhiều, Marina, anh xin em.
- Không. Đôi khi chúng chẳng còn tác dụng gì với em nữa. Anh bảo vệ em, Jason, đúng không? Thề đi!
- Luôn luôn - Jason Rudd nói - Cho đến lúc cuối đời.

Cặp mắt của Marina mở to.

- Anh có vẻ khác thường khi nói câu ấy. Như là... một anh lùn cười trước một vật kinh tởm và bi thảm mà chỉ một mình anh ta trông thấy.

CHƯƠNG 21



ôm sau, khi tới thăm bà Marple, thanh tra Craddock đã tỏ ra mệt mỏi và nản chí.

- Mời anh ngồi cho thoải mái - Bà bảo anh - Tôi thấy anh đã làm việc quá nhiều.

- Tôi không muốn bị động. Hai cái chết trong hai mươi bốn tiếng đồng hồ. Tôi tưởng rằng sẽ quá kém cỏi nếu không đi vào việc ấy. Bà Jane, xin bà một tách cà-phê, bánh mì và bơ. Và bà kể lại những kỷ niệm ở làng Sainte-Mary Mead cho tôi nghe với.

- Tôi khuyên anh nên dùng whisky-soda.

- Đúng thế, bà Jane, tôi không từ chối.

Bà tới mở một ngăn tủ trong góc nhà lấy ra một chai rượu và cốc.

- Bà có nguồn dự trữ rất lớn - Dermot nói - Tôi không ngờ rằng bà cất kín đến thế.

- Cũng cần có rượu mạnh trong nhà dùng trong những trường hợp có tai nạn - Bà Marple nói - Hoặc có một đức ông tới bất chợt. Bây giờ thì anh hãy thư giãn đi và kể cho tôi nghe tất cả. Hoặc ít nhất những cái cấp trên không cấm.

- Bà có nhiều tin tức hơn tôi. Rất có thể bà đã có một quân bài trong ống tay áo rồi.

- Tôi thường nhắc lại, và không phải chỉ với anh, Dermot thân mến, nếu tôi được phép nói như vậy, rằng thủ phạm được phân tích theo logic thì bao giờ cũng tốt.

- Jason Rudd ư? (Ông lắc đầu). Không phải, ông ta rất yêu quý vợ.

- Tôi nói đây là nói chung - Bà Marple nhấn mạnh - Trước tiên chúng ta cho rằng kẻ giết hại bà Heather Badcock chính là chồng bà ta. Sau đó, chúng ta cho rằng tội ác là nhằm vào bà Marina Gregg kia, cần phải tìm kiếm thủ

phạm trong số những người thân cận bà ta và thủ phạm thứ hai xuất hiện trong đầu óc chúng ta là chồng bà Marina. Bây giờ chúng ta cho rằng ông Jason Rudd là người rất yêu quý vợ. Đây có thể là một vở kịch đóng khéo, nhưng tôi thì tôi không tin cái đó. Mặt khác ông ta không có lý do gì để loại trừ người vợ. Nếu ông ta có ý định lấy một người khác làm vợ thì rất dễ. Việc ly hôn, tôi dám nói như thế này, là bản tính thứ hai của họ. Tôi thấy ở đây không có vấn đề lợi ích. Phải tìm xa hơn nữa. Nhưng không dễ dàng gì.

- Vâng. Nhất là khi người ta phải tiếp cận với những con người mới. Bà không biết được những vụ bê bối, sự thù ghét, phe cánh giữa những người ấy với nhau.

- Tôi đã biết được một phần. Tôi đã nghiên cứu cẩn thận rất nhiều tạp chí: Bí mật, Phim lịch sử, Phim truyện, Phim thời sự.

Dermot Craddock không thể chặn được tiếng cười lớn của mình.

- Tôi phải thú nhận rằng, việc bà chịu khó ngồi để đọc những loại tạp chí này khiến tôi thấy thú vị.

- Viết tồi, nhưng người ta thấy ở đây những việc đáng quan tâm - Bà Marple nói - Nội dung chính là trình bày trước mọi người những mối tình của các diễn viên với mọi chi tiết của chúng... Tôi cũng thấy ở đây cuộc sống của làng Sainte-Mary Mead và của Khu phố mới. Bản chất con người thì ở đâu cũng giống nhau. Bao giờ người ta cũng đặt ra câu hỏi: ai là người muốn làm hại bà Marina Gregg bằng mọi cách, thất bại một lần lại gửi tiếp những bức thư đe dọa và muốn hại bà ta một lần nữa. Có thể đây là một người tinh thần bất định không?

- Vâng, chắc chắn là thế. Nhưng cái đó cũng không chỉ ra cho chúng ta một người nào.

- Tay đầu bếp người Ý, người đã bị giết - Bà Marple nói tiếp - Đã đi Londres trước khi bị hại. Người ta có biết tại sao có chuyến đi ấy không?

- Gã tới Londres lúc mười một giờ ba mươi và chúng tôi không thấy dấu vết của gã trước hai giờ kém mười lăm. Đây là lúc gã đem năm trăm đồng bảng

bằng tiền giấy tới gửi ở ngân hàng. Không có chuyện gã tới đầu giường người bà con ốm đau nào cả.

Bà Marple ngẩng đầu.

- Năm trăm đồng bảng! Một số tiền tròn. Có lẽ tiền thuộc sê-ri mới nhất.

- Tôi thấy có vẻ như vậy.

- Đó là tiền mặt của người bị tổng tiền. Đó là tổng số hay là phần đưa trước? Cái đó làm chúng ta từ bỏ ý nghĩ đây là một tên thủ phạm khiêm tốn. Có thể người đưa tiền chỉ là người đại diện cho một kẻ nào đó không ở vùng này. Cái đó giải thích chuyến đi Londres của Giuseppe.

- Phải. Ở Londres chúng ta có Ardwyck Fenn, Lola Brewter và Margot Bence. Cả ba người này đều có mặt trong buổi hội họp. Cả ba đều có thể gặp Giuseppe từ mười một giờ ba mươi đến hai giờ kém mười lăm. Ardwyck thì không có mặt ở văn phòng, Lola Brewte thì đi đâu đó, Margot Bence thì nói là về nông thôn.

Tiếp đó Craddock nói với bà Marple về những đứa con nuôi của Marina Gregg.

- Tôi có cảm giác những đứa trẻ này có dính líu vào vụ án.

- Sau rất nhiều năm như vậy ư?

- Đúng. Nhưng anh đã hiểu những gì về những đứa trẻ, Dermot thân mến? Anh có nhớ một sự kiện gì đã in đậm nét trong óc anh về thời thơ ấu của mình không?

- Có chứ. Ngày nay mỗi khi nhìn thấy chiếc bánh ngọt thì tôi lại hoảng hốt vì, lúc còn nhỏ, khi đang ăn bánh thì tôi được báo tin là mẹ tôi đã qua đời. Thật là ngốc nghếch.

- Không. Cái đó hoàn toàn tự nhiên thôi. Nhưng nó đã gợi cho tôi một ý kiến...

Bà Khight mở cửa bước vào, một chiếc khay trên tay.

- Bà thân mến! Chúng ta có khách ư? Thật là đáng mến. Ông vẫn mạnh khỏe chứ, ông thanh tra? Để tôi đi tìm một chiếc tách nữa.

- Thôi, không cần, tôi đã uống rồi.

Bà Knight quay lại trước khi rời khỏi cửa.

- Tôi có thể gặp ông một phút được không, ông thanh tra?

Dermot đi theo bà ta ra ngoài hành lang. Bà Knight dẫn ông vào phòng khách và khép cửa lại.

- Ông phải thận trọng, đúng không?

- Về cái gì?

- Về bà bạn già của chúng ta. Ông biết là bà ấy quan tâm đến mọi thứ, nhưng sẽ không tốt nếu để bà ấy nghe nói về những vụ giết người, những câu chuyện bi thảm. Không nên để bà ấy có những cơn ác mộng. Bà đã cao tuổi, rất yếu và bà cần có một cuộc sống yên tĩnh. Bà ấy không nên biết một cái gì khác nữa, ông hiểu không? Tôi tin chắc những chuyện về bọn gang-tơ sẽ rất xấu đối với sức khỏe của bà ấy.

- Tôi thì không nghĩ như vậy - Dermot vui vẻ nói lại - Tôi không cho rằng tôi hoặc bà nói về những vụ giết người lại làm cho bà ta hoảng hốt. Tôi có thể khẳng định với bà, những cái chết bất chợt không có tác động gì tới bà Marple cả.

Ông ra khỏi phòng khách, có bà Knight đi theo mà sự bức mình làm hơi thở của bà thêm dồn dập. Trong khi dùng trà, bà ta không nói một lời nào. Cười cùng, bà ta đứng lên và mang chiếc khay đi. Bà Marple thở dài như đã được an ủi.

- Cuối cùng tình hình cũng đã yên tĩnh. Tôi hy vọng là mình không giết chết bà ta vào một ngày nào đó. Bây giờ, anh Dermot, tôi muốn biết rõ một vài chuyện.

- Những chuyện gì?

- Tôi muốn chúng ta xem lại những sự việc xảy ra trong ngày gặp mặt đó. Bà Bantry tới trước theo sau là thầy trợ tế. Sau đó vợ chồng nhà Badcock đi lên, tiếp sau đó là ông thị trưởng và vợ. Rồi đến Ardwyck Fenn, Lola Brewter và người phóng viên của báo Herald và ông Argus ở Much Benham. Còn Margot Bence thì đứng ở một góc cầu thang... Anh có lấy về một vài tấm ảnh mà cô gái đã chụp không?

- Tôi có lấy về một tấm.

Ông ta lấy bức ảnh trong túi ra và bà Marple cầm lên xem.

Ảnh chụp bà Marnia Gregg đứng bên Jason Rudd. Mặt của ông Arthur Badcock bị cánh tay bà chủ che khuất, còn bà Heather thì đang bắt tay người nữ viên viên và đang nói chuyện với bà này.

Marina không chú ý đến bà Heather. Cái nhìn nhắm thẳng vào ống kính, có thể là chệch về bên trái một chút.

- Thật là thú vị! - Bà Marple nói - Người ta đã mô tả cho tôi bộ mặt của bà ta. Có một cái gì như là sự sợ hãi. Đúng thế. Đúng là sự nguyên rủa. Cái đó làm tôi nghĩ đến sự hoảng hốt. Không phải là sự khủng khiếp. Tôi cho rằng đây là một cú sốc. Dermot, tôi muốn, tôi muốn anh nhắc lại, lời bà Badcock, nếu anh có ghi chép. Tôi không nhớ lắm lời bà ta đã nói với tôi, nhưng cần phải biết chính xác lời lẽ bà ta đã dùng. Chắc hẳn anh đã có nhiều lời khai về vấn đề này.

- Để tôi nghĩ đã - Dermot nói - Bà Bantry, bạn bà, ông Jason Rudd và cả ông Arthur Badcock nữa đã nói. Câu chữ thì khác nhau nhưng nội dung là một.

- Chính tôi muốn biết những sự khác nhau ấy. Cái đó có thể giúp chúng ta.

- Tôi không hiểu những cái đó sẽ giúp chúng ta thế nào. Lời khai của bà bạn bà là đầy đủ nhất. Đợi một chút.

Ông lấy trong túi ra một quyển sổ tay và nhìn vào đó.

... Tôi không thể nhắc lại đúng từng lời của bạn bà. Theo bà ấy thì bà Badcock là người vui vẻ và thỏa mãn với bản thân. Bà ta đã tuyên bố như thế

này: “Tôi không thể nói lúc ấy là kỳ diệu như thế nào đối với tôi. Bà có thể không nhớ, cách đây nhiều năm, ở Bermudes, tôi đã ngồi lên, mặc dù đang bị bệnh thủy đậu phải nằm trên giường, và chạy tới gặp bà, để xin bà một chữ ký. Đó là ngày đẹp nhất trong đời tôi và tôi không bao giờ có thể quên nó được”.

- Phải. Tôi hiểu. Bà ta nói rõ địa điểm nhưng không nói rõ thời gian, đúng không?

- Vâng.

- Còn ông Jason Rudd thì nói thế nào?

- Theo ông ta thì bệnh cúm đã buộc bà ta phải nằm và bà ta đã ngồi dậy để đi xin chữ ký của bà Marina. Không cụ thể, nhưng cũng vậy thôi.

- Phải, còn ông Badcock?

- Theo ông ta thì bà Heather đã rất cảm động, kích thích bởi ý định tới gặp bà Marina Gregg mà bà đã tôn sùng từ lâu, vì nhiều năm trước đây khi bà ta đang ốm, bà đã ngồi lên để đến xin một chữ ký. Ông ta không đi vào những chi tiết vì đây là sự kiện xảy ra trước khi họ kết hôn. Ông ta cho rằng việc ấy chẳng có gì là quan trọng.

- Tôi hiểu - Bà Marple nói - Tôi cũng chưa thỏa mãn lắm. Bây giờ tôi muốn biết tại sao bà ta lại làm hỏng chiếc áo của mình?

- Ai? Bà Badcock ư?

- Phải. Tôi thấy cái đó thật lạ lùng... không thể giải thích được. Trời, tôi thật là đần độn!

Bà Knight vào phòng và bật đèn lên.

- Ở đây cần ánh sáng. - Bà ta nói.

- Phải, bà Marple. Chúng tôi đang thiếu cái đó. Một tia sáng. Chúng tôi sẽ có cả ban ngày.

Cuộc trò chuyện tay đôi đã kết thúc. Craddock đứng lên.

- Chỉ còn một việc - Ông nói - Bà cho tôi biết cái ý nghĩ nào làm cho bà xáo động lúc này?
- Mọi người thường lấy việc này để châm chọc tôi, nhưng tôi phải thú nhận là tôi đang nghĩ đến bà hầu nhà Lauriston.
- Bà hầu nhà Lauriston ư? - Craddock nhắc lại, ông hoàn toàn không hiểu gì.
- Bà ta biết sử dụng điện thoại. Bà ta hiểu tinh thần cái mà người ta nói với bà và nếu viết thì bà ta biến đổi tất cả. Có lẽ do trình độ năm từ vựng và hiểu biết ngữ pháp của bà ta. Đã nhiều năm qua đi nhưng bản chất của con người vẫn như thế. Trời! - Bà nói thêm - Tôi rất sung sướng vì cô gái ấy đã được an toàn ở Bournemouth.
- Cô gái nào?
- Cô gái cắt quần áo và đã tới gặp Giuseppe hôm họ. Gladys, hình như thế...
- Gladys Dixon ư?
- Đúng, cô ta.
- Cô ta đang ở Bournemouth ư? Bà nói như thế ư? Nhưng tại sao bà biết?
- Vì tôi đã bảo cô ta tới đó.
- Bà ư? Tại sao?
- Tôi đã đến gặp cô ta và đã cho cô một ít tiền để đi nghỉ. Tôi đã dặn cô ta không được viết thư về nhà.
- Tại sao bà lại làm như vậy?
- Để cô ta không bị giết chết, đúng thế. - Bà Marple nói và nháy mắt với Craddock.

CHƯƠNG 22



ôi đã nhận được lá thư thân thiết của bà Conway - Bà Knight nói hai ngày sau đó, trong khi mang bữa ăn sáng đến cho bà Marple - Bà có nhớ, như tôi thường nói với bà, bà ấy đôi lúc cũng lẩm cẩm rồi. Bà ấy mất trí nhớ. Bà ấy không nhận ra những người thân của mình và đuổi họ đi.

- Có thể đơn giản đây là một trò xảo trá - Bà Marple nói - Hơn là một người mất trí.

- Nào - Bà Knight nói - Chúng ta có quá tệ khi nói bà ta như vậy không? Mùa đông vừa qua bà ta sống ở khách sạn Belgrave ở Llandudno. Một khách sạn rất lịch sự với một vườn hoa lớn và kính lắp ở tầng trệt. Bà ta rất muốn tôi tới với mình.

Bà Knight thở dài.

Bà Marple bật ngời lên.

- Nhưng, tôi xin bà, nếu người ta yêu cầu bà, nếu người ta cần đến bà... và nếu bà ửng việc đó...

- Không, không, không, tôi không muốn nghe cái đó. Cậu Raymond West sẽ nghĩ như thế nào? Cậu ta đã giải thích cho tôi rằng tôi phải luôn luôn ở bên bà. Tôi muốn làm tròn bốn phận. Tôi nói mà không có ẩn ý gì. (Bà Knight khẽ vỗ lên vai bà Marple). Chúng ta không muốn sống đơn độc. Chúng ta phải an ủi nhau.

Bà Knight ra khỏi phòng. Bà Marple nhìn khay thức ăn mà đã thấy không ngon miệng. Cuối cùng bà nhắc máy nói, quay số.

- Bác sĩ Haydock đấy ư?

- Vâng.

- Tôi, Jane Marple đây.

- Có chuyện gì? Cần đến nghề nghiệp của tôi ư?

- Tôi muốn gặp ông, càng nhanh càng tốt.

Khi người bác sĩ tới thì bà Marple vẫn còn nằm trên giường để đợi ông.

- Hình ảnh của sức khỏe tốt!

- Vì thế mà tôi mời ông tới; để nói với ông rằng tôi hoàn toàn khỏe mạnh.

- Một lý do lạ lùng để gọi thầy thuốc tới!

- Tôi hoàn toàn bình thường và thật là ngu ngốc khi muốn có một người luôn luôn ở bên tôi. Miễn là có một người hàng ngày tới dọn dẹp là đủ, tôi không có lý do gì để giữ bà Knight ở đây nữa.

- Bà nhầm rồi.

- Tôi có cảm tưởng rằng ông là người hay chống chế, bác sĩ.

- Không nên chê cười tôi. Bà mạnh khỏe nhưng bệnh phổi làm bà chóng mặt. Cứ ru rú ở trong nhà với tuổi của bà là rất có hại. Giả thiết rằng bà ngã trên cầu thang, hoặc ngã từ trên giường xuống đất, hoặc ngã vào bồn tắm mà không có ai bên bà thì sao đây?

- Người ta có thể tưởng tượng ra bất cứ cái gì. Bà Knight cũng có thể ngã xuống cầu thang và tôi vấp phải bà ta và ngã theo.

- Bà đã nhầm lẫn khi đánh giá sự việc như vậy. Bà là một cụ già và bà cần người tá sắn sóc bà. Nếu bà không thích bà Knight thì có thể tìm một người khác thay thế.

- Không phải bao giờ cũng dễ dàng như vậy đâu.

- Cần một bà giúp việc cũ mà bà yêu thích và người ấy đã từng ở lâu với bà. Cái con cú ấy đã làm bà bức mình thì ai cũng rõ. Có lúc bà ta cũng làm tôi khó chịu nữa.

- Hầu hết những bà giúp việc cũ của tôi, thật không may, đều qua đời cả rồi.

- Phải. Nhưng không phải là trường hợp của bà. Bà còn sống lâu nếu bà biết giữ gìn sức khỏe của mình.

Ông bác sĩ đứng lên.

- Không cần thiết ở đây lâu hơn nữa. Bà khỏe như một tảng đá. Tôi không cần bắt mạch và đo huyết áp cho bà. Tất cả những việc lộn xộn ấy là tốt đối với bà, bà có thể tham gia điều tra đến đâu là tùy bà. Chào bà. Tôi phải đi khám bệnh đây. Hiện nay có tám hoặc mười người bị sốt xuất huyết.

Bác sĩ Haydock ra về với những bước vội vã. Bà Marple cau mày. Ông ấy vừa nói cái gì nhỉ? Ông ấy nói gì? Những người ốm phải đến thăm... Trong làng này ư?

Bà Marple đẩy khay thức ăn ra và gọi điện cho bà Bantry.

- Dolly đấy ư? Jane đây! Tôi muốn đặt ra cho bà một câu hỏi. Hãy nghe cho kỹ đã... Có phải bà đã nói với thanh tra Craddock rằng bà Heather Badcock đã tuyên bố với Marina Gregg là tuy bị bệnh thủy đậu nhưng bà ta cũng chạy đến xin bà này một chữ ký, đúng không?

- Phải, đại khái là như vậy.

- Bà nói rõ về bệnh thủy đậu chứ?

- Phải. Tôi nhớ là đã nói như vậy. Lúc ấy bà Allcock đang nói chuyện với tôi về rượu vốt-ka nhưng tôi không chú ý.

- Bà có tin chắc là như vậy không? Không phải là bệnh ho gà chứ?

- Không. Nếu là bệnh ho gà thì bà ta cần gì phải đánh phấn lên mặt trước khi đi.

- Nhưng có phải vì đánh phấn mà bà cho rằng đó là bệnh thủy đậu?

- Phải. Bà Heather Badcock đã nhấn mạnh chi tiết đánh phấn này. Nhưng có thể là bà có lý, không hẳn là bệnh thủy đậu mà có thể là chứng mày đay chẳng?

Thất vọng bà Marple gác máy. Bà vẫn chưa có được sự chính xác tuyệt đối.

Bà Marple quay về những vấn đề người giúp việc của mình. Bà Florence trung thành ư? Một bà hầu phòng thạo nghề. Liệu bà ta có chấp nhận rời bỏ ngôi nhà của mình để tới chăm sóc người chủ cũ ở Sainte-Mary Maad này không? Bà ta rất gắn bó với mình, nhưng liệu bà ta có chịu rời bỏ ngôi nhà thân yêu của bà không? Bà Marple buồn phiền lắc đầu. Có tiếng gõ cửa và Cherry bước vào.

- Tôi đến để lấy chiếc khay. Đã có việc gì xảy ra? Bà có vẻ lo nghĩ.

- Tôi đã lẩn thẩn rồi. Cô còn muốn gì nữa, tôi đã già rồi.

- Bà không như thế đâu. Bà già ư? Thật là một trò đùa! Cả làng này ca tụng sức khỏe và tư cách của bà. Đúng là cái bà chuột chũi ấy đã nhồi nhét vào đầu óc bà những cái đó.

- Bà ta rất tốt. - Bà Marple nói.

- Quá tốt mới khổ chứ. Bà không nên để mình chết ngạt vì lòng tốt ấy.

- Chúng ta ai cũng có khuyết điểm cả. - Bà Marple thở dài nói.

- Rất đúng - Cherry nói - Tôi thì tôi không thích kêu ca, nhưng cũng có nhiều lúc tôi nghĩ là nếu cứ sống bên mộ hàng xóm Hartwell ấy thì một ngày nào đó cũng sinh chuyện. Mộ ta lúc nào cũng phàn nàn. Jim cũng không chịu nổi. Hôm qua anh ấy đã cãi nhau với mộ. Hình như anh ấy nghe nhạc hơi to. Mộ ta đã đâm tường như một con điên. Người ta có quyền nghe nhạc chứ!

- Phải công nhận rằng - Bà Marple cười nói - Cô không thiếu cá tính.

- Bây giờ tôi muốn yêu cầu bà một việc. Nếu bà không ưng cái đó thì chúng ta không bao giờ nói lại nữa.

- Việc gì vậy, Cherry?

- Nhà ta có ba phòng ở gần bếp không sử dụng đến, đúng không?

- Đúng.

- Đó là nơi ở của gia đình người làm vườn trước kia. Liệu bà có thấy phiền phức gì nếu tôi và Jim tới đây ở không?

- Nhưng - Bà Marple ngạc nhiên hỏi lại - Thế còn căn hộ ở Khu phố mới thì sao?

- Nói thật với bà, chúng tôi chán lắm rồi. Hiện đại đấy nhưng không phải là tất cả. Jim có thể sống bên chuồng ngựa để lắp ráp những mô hình thu nhỏ của anh ấy cũng được.

- Cô nói nghiêm chỉnh đấy chứ, Cherry?

- Vâng. Jim và tôi đã bàn bạc kỹ rồi. Anh ấy có thể làm việc cho bà, thợ sắt, thợ mộc... Tôi, tôi sẽ chăm sóc cho bà tốt hơn bà Knight. Tôi biết rằng mình hơi luộm thuộm, nhưng tôi sẽ rất chú ý việc giặt giũ. Còn về nấu nướng thì tôi không thua ai.

Bà Marple chăm chú nhìn người đàn bà trẻ ấy. Cô ta như là một con mèo con. Cô tràn trề sức sống. Bà Marple lại nghĩ đến bà Florence trung thành, bà này cũng giữ gìn nhà cửa trật tự, sạch sẽ. (Bà Marple nghi ngờ những lời hứa của Cherry). Nhưng bà Florence đã sáu mươi năm tuổi nếu không phải là hơn, liệu bà ấy có chịu rời ngôi nhà của mình? Chỉ vì sự găng bó với bà Marple thôi. Có nên đòi hỏi ở bà ấy một sự hy sinh như thế không? Cherry chắc chắn là chưa thành thạo trong công việc chăm sóc nhà cửa. Nhưng cô ta có những ưu điểm cơ bản dưới con mắt của bà Marple. Những đức tính xuất phát từ tấm lòng, sự năng động của tuổi trẻ.

- Tôi không muốn - Cherry nói - hắt cẳng bà Knight.

- Không nên lo ngại về bà ta - Bà Marple nói một cách quả quyết - Bà ta sẽ tới với bà Conway trong một khách sạn ở Llundudno và bà ta sẽ rất sung sướng. Chúng ta cần xem xét từng điểm một. Cherry, tôi muốn biết ý kiến của chồng cô về vấn đề này. Bây giờ thì cô và anh ta tưởng rằng ở đây sẽ sung sướng...

-Ồ! Đúng như thế. Tôi sẽ làm việc tốt. Cái chối, cái hót rác không làm tôi sợ đâu.

Bà Marple bật cười.

Cherry bừng lấy chiếc khay.

- Sáng nay tôi tới muộn vì có chuyện xảy ra với ông Badcock khốn khổ.

- Arthur Badcock ư?

- Bà cũng đã biết sao? Ông ấy đang ngồi trong đồn cảnh sát. Người ta đã bắt ông ta để làm chứng, họ nói như vậy. Bà biết cái ấy có nghĩa là gì rồi chứ?

- Bắt từ lúc nào?

- Từ sáng sớm. Chắc chắn là do người ta biết ông ấy đã từng kết hôn với bà Marina Gregg.

- Thế nào? Arthur Badcock đã từng là chồng của Marina ư?

- Đó là cả một câu chuyện. Không ai biết chuyện này, nhưng ông Upshaw đã nói ra. Ông này đã hai ba lần sang Mỹ, làm việc ở một hãng buôn, và đã biết rất nhiều chuyện. Chuyện này xảy ra trước khi bà Marina bước chân vào nghề diễn viên. Họ lấy nhau được một hoặc hai năm thì người vợ ký được một hợp đồng đóng phim và thế là bà ta bỏ rơi chồng ngay lập tức. Bà ta đối xử như thế là không tốt. Họ ly dị nhau ở bên Mỹ và sau đó ông chồng biến mất. Ông ta đổi tên thành Arthur Badcock và sang sinh sống ở nước Anh. Như thế cũng quá đủ với cảnh sát rồi.

- Không - Bà Marple nói - Không. Không thể như thế được. Nhưng làm gì bây giờ? Cô mang chiếc khay đi, Cherry, và gọi cho tôi bà Knight.

Bà Marple vội vàng mặc quần áo. Bà không muốn để tuột mất các sự kiện. Bà đang mặc chiếc áo khoác thì bà Knight bước vào.

- Bà cần tôi ư? Cherry đã nói...

Bà Marple ngắt lời bà ta một cách đầy quyền lực.

- Gọi Inch cho tôi.

- Tôi nghe không rõ. (Bà Knight đã quá ngạc nhiên).

- Inch! - Bà Marple nhắc lại - Gọi đây nói và bảo anh ta tới đây ngay.

- Người lái xe tắc-xi. Nhưng anh ta tên là Robert kia mà.
- Đối với tôi anh ta là Inch và cứ như vậy mãi. Gọi đây nói cho anh ta đi.
- Bà muốn đi dạo ư?
- Bà có muốn đi gọi đây nói không?

Bà Knight nhìn bà chủ, ngập ngừng rồi quay gót.

- Bà có khỏe không? - Bà ta hỏi với một giọng lo ngại.
- Cả hai chúng ta đều hoàn toàn mạnh khỏe. Và đặc biệt là tôi. Không thể ngồi lì mãi một chỗ. Tôi phải hoạt động, tôi cần cái đó từ lâu rồi.
- Có phải bà Baker đã kể một chuyện gì làm bà mất bình tĩnh không?
- Tôi không mất bình tĩnh. Tôi chỉ tiếc rằng mình đã quá ngu ngốc. Câu nói sáng nay của bác sĩ Havdock soi sáng tất cả. Tôi hy vọng rằng mình không nhầm lẫn. Cuốn từ điển về y học của tôi đâu nhỉ? (Bà quả quyết gạt bà Knight sang một bên và đi xuống thang gác. Bà thấy cuốn từ điển trên giá sách. Bà mở ra và tra cứu. Làm xong việc này bà ngẩng đầu, vẻ thỏa mãn).
- Đáng chú ý! - Bà nói - Cũng rất lạ lùng nữa. Ai mà biết được? Không có sự lắp ghép những sự việc, ta không thể kết luận được vấn đề. Nhưng nếu có một người nào đó... Cũng có người đấy, nhưng ông ta có giúp được gì không? Với thầy trợ tế thì người ta không biết như thế nào...

Bà gọi đây nói cho ông này.

- Xin chào. Tôi là Marple đây.
- Bà Marple ư? Tôi giúp được gì cho bà đây?
- Tôi muốn biết ý kiến của ông về một chi tiết nhỏ này. Đó là ngày hội họp. Người ta bảo tôi là ông đã đứng bên bà Marina Gregg khi ông bà Badcock tới nơi đứng không?
- Vâng. Tôi đứng bên. Một tấn thảm kịch!

- Và tôi cho rằng bà Badcock đã giải thích cho bà Marina rằng mình đã gặp bà ở Bermudes. Bà Badcock đang ốm nhưng cũng chạy tới gặp bà này.

- Phải. Tôi nhớ rất rõ.

- Thế thì ông có thể cho tôi biết bà Badcock đã mắc bệnh gì không?

- Xin đợi một chút... Phải... Để tôi nghĩ... Bệnh đậu mùa. Đó là bệnh ít nguy hiểm hơn bệnh sởi. Một số người thường mắc phải. Tôi nhớ người em họ Caroline của tôi...

Bà Marple cắt ngang.

- Xin cảm ơn ông, ông trợ tế. - Bà nói và gác máy.

Nét mặt bà nghiêm nghị hơn.

- Xe tắc xi đã tới, bà thân mến - Bà Knight nói - Một chiếc xe cũ rích, tôi phải nói như thế. Tôi không muốn bà lên ngồi trong chiếc xe đó, nó chẳng sạch sẽ gì, có thể là bà sẽ bị bệnh.

- Thật là ngốc! - Bà Marple nói (Bà đội mũ và gài cúc áo khoác rồi đi ra).

- Chào anh Robert. - Bà nói.

- Xin chào bà Marple. Bà dậy sớm thế. Tôi phải đưa bà đi đâu đây?

- Tới lâu đài Gossington.

- Có lẽ tốt nhất là tôi nên đi cùng bà, bà thân mến - Bà Knight kêu lên - Để tôi đi tìm giày.

- Không. Cảm ơn. Tôi đi một mình. Lên đường, Inch... à quên Robert, nhanh lên.

Tới Gossington bà Marple bấm chuông và nói mình cần gặp ông Rudd.

Người thay thế Giuseppe, một lão già đi lão đảo, trả lời:

- Ông Rudd không tiếp ai mà không hẹn trước, thưa bà. Và nhất là hôm nay.

- Tôi không được hẹn trước nhưng tôi sẽ đợi.

Bà Marple đi qua mặt ông ta và ngồi xuống một chiếc ghế đặt bên lối đi.

- Tôi sợ sáng nay bà không gặp được ông ấy đâu, thưa bà.

- Nếu như vậy thì tôi sẽ đợi đến buổi chiều.

Chán nản, người đầu bếp rút lui. Một chàng trai giọng ấm và nói nhanh, một người Mỹ có học, đến bên bà Marple.

- Chúng ta đã gặp nhau - Bà bảo anh ta - ở Khu phố mới, anh đã hỏi tôi đường tới phố Blenheim.

- Bà đã chỉ sai đường cho tôi. - Hailey Preston cười, nói.

- Thế ư? Phố xá ở đây phức tạp quá. Tôi có thể gặp ông Rudd được không?

- Lúc này thì rất khó. Ông Rudd rất bận. Nhất là sáng nay. Không thể làm phiền ông ấy được.

- Tôi biết ông ta bận nhiều việc và tôi sẵn sàng chờ.

- Có thể bà cho tôi biết là bà muốn gì. Tôi phụ trách về mọi công việc của ông Rudd và mọi người đều phải qua tôi trước.

- Nhưng đây là một công việc riêng tư. Tôi đợi vậy.

Bà Marple ngồi thoải mái trên chiếc ghế của mình. Hailey Preston ngập ngừng, định nói gì lại thôi, cuối cùng lên thang gác.

Một lát sau anh ta trở lại cùng với một người vận đồ thể thao.

- Đây là bác sĩ Gilchrist. Đây là bà...

- Bà Marple.

- Bà là bà Marple đây ư? - Bác sĩ Gilchrist niềm nở chào - Bác sĩ Haydock đã nói về bà với tôi.

Hailey Preston tế nhị rút lui.

- Một người bạn cũ. - Bà nói.

- Đúng thế. Bà muốn gặp ông Rudd ư? Tại sao?

- Rất cần thiết.
- Và bà quyết định ngồi lì ở đây cho đến khi gặp ông ấy sao?
- Đúng thế.
- Trong trường hợp như vậy tôi có thể nói với bà cái lý do bà không thể gặp ngay ông Rudd được: vợ ông ta vừa qua đời đêm qua.
- Chết ư? Vì cái gì?
- Bà ta đã uống một liều lượng lớn thuốc an thần. Nhưng chúng tôi chỉ muốn báo chí biết được tin này sau đây một vài tiếng đồng hồ. Tôi yêu cầu bà giữ kín chuyện này cho.
- Chắc chắn là tôi sẽ không nói gì. Có phải đây là một vụ tai nạn không?
- Đó là cách nhìn nhận của tôi.
- Đây có thể là một vụ tự sát chăng?
- Có thể. Nhưng ít có khả năng.

CHƯƠNG KẾT



ason Rudd giật mình khi thấy bác sĩ Gilchrist bước vào.

- Có một bà già gần một trăm tuổi đang ngồi dưới nhà. Bà định đợi ông. Bà ta có thể ngủ lại ở đây đêm nay, nếu cần. Bà ta như có một chuyện gì đặc biệt quan trọng nói với ông. Nếu là ông, tôi sẽ gặp bà ta.

Jason Rudd ngẩng đầu, mặt xanh xao, mắt sâu hõm.

- Một người điên ư?

- Không phải.

- Tôi không hiểu tại sao... cuối cùng, xin ông mời bà ta lên. Cái đó cũng chẳng có gì là quan trọng.

Gilchrist gật đầu, ra khỏi phòng và báo tin cho Hailey Preston.

- Ông Rudd đồng ý gặp bà một vài phút, bà Marple. - Anh này nói.

- Cảm ơn. Anh rất đáng mến. Anh làm việc với ông Rudd đã lâu chưa?

- Vâng. Đã được hai năm rưỡi rồi. Tôi là thư ký riêng của ông ấy.

- Tôi hiểu - Bà Marple nói - Nhìn anh tôi nhớ lại một người có tên là Gerald French.

- Thế ư? Ông ta hiện làm gì?

- Không có gì, nhưng anh ta nói rất giỏi. (Bà thở dài). Quá khứ của anh ta rất khốn khổ.

- Quá khứ nào? Bà muốn nói gì?

- Tôi không nói đâu. Anh ta không thích kể lại cái đó.

Jason Rudd đứng lên và ngạc nhiên nhìn bà già bước vào.

- Bà muốn gặp tôi ư? Tôi có thể làm gì cho bà?

- Tôi rất lấy làm tiếc về cái chết của vợ ông. Tôi thấy bà ấy đã làm cho ông quá đau đớn. Tôi sẽ không cho phép mình tới quấy rầy ông nếu đây không phải là việc cần thiết. Nhưng cần phải cứu một người vô tội.

- Một người vô tội ư? Tôi không hiểu.

- Arthur Badcock. Cảnh sát đang giữ ông ta để tra xét.

- Về việc của vợ tôi ư? Nhưng đáng ngạc nhiên, ông ta chẳng có quan hệ gì với chúng tôi và cũng không quen biết Marina nữa.

- Tôi cho rằng ông ấy biết vợ ông. Ông ấy đã từng là chồng của bà ta.

- Arthur Badcock ư? Nhưng ông ta... là chồng của bà Heather Badcock kia mà. Bà có tin chắc vào điều mình nói không? Chắc chắn đây là một sự nhầm lẫn.

- Ông ấy đã kết hôn với bà Marina Gregg khi bà ta còn rất trẻ và chưa làm nghề diễn viên điện ảnh.

Jason Rudd lắc đầu.

- Người chồng thứ nhất của vợ tôi tên là Alfred Beadle. Ông ấy là nhà kinh doanh bất động sản. Họ đã nhanh chóng ly hôn.

- Và Alfred Beadle đã đổi tên thành Arthur Badcock và vẫn làm nghề kinh doanh bất động sản. Ông có thể lấy làm lạ khi thấy nhiều người không thay đổi nghề nghiệp của mình. Bao giờ họ cũng chỉ làm một nghề ấy. Do đó tại sao bà Marina Gregg thấy chồng không phù hợp với mình nữa.

- Điều bà vừa nói làm tôi rất ngạc nhiên.

- Tôi không tiểu thuyết hóa. Tôi không tưởng tượng cái gì cả. Đó là do những tin tức lan truyền rất nhanh trong một ngôi làng, trong đó những tin tức về lâu đài Gossington là nhiều hơn cả.

- Rất tốt (Jason Rudd không biết nói thêm gì nữa). Đúng ra là bà muốn gì, bà Marple?

- Tôi muốn lên đầu cầu thang nơi ông và vợ ông đón tiếp khách mời hôm có cuộc gặp mặt ấy nếu có thể.

Ông Rudd nhìn bà một cách nghi hoặc. Có phải bà già này có ý đồ xấu gì chăng? Nhưng nét mặt của bà Marple vẫn rất nghiêm trang.

- Được thôi - Ông nói - Xin bà đi theo tôi, nếu bà muốn.

Ông dẫn bà đến đầu cầu thang.

- Ông đã làm thay đổi rất nhiều trong ngôi nhà này. Cái đó làm tôi hài lòng. Bây giờ, xem nào: bàn thì kê ở đây, chắc thế, vợ ông và ông...

- Vợ tôi đứng ở đây (Jason Rudd chỉ vào một nơi). Khách mời từ cầu thang đi lên, bà ấy đón và tôi đưa họ vào.

Bà Marple đứng vào chỗ ông Rudd vừa chỉ tay vào và yên lặng hồi lâu. Bà đưa tay phải ra như để bắt tay ai đó và nhìn từ dưới lên trên cầu thang rồi cặp mắt bà dừng lại trên bức tường trước mặt. Một bức họa lớn được treo trên tường, một tác phẩm cổ của trường phái Ý. Mỗi bên trong bức họa có một cửa sổ nhỏ, một nhìn ra vườn, một nhìn ra chuồng ngựa. Bà Marple đứng ngẩn người. Bà chăm chú nhìn bức họa.

- Bà Bantley đã giải thích cho tôi rằng vợ ông đã nhìn bức họa và nét mặt của bà ấy đã biến đổi.

Bà Marple nhìn chiếc áo đỏ và xanh của Đức mẹ. Đức mẹ đầu ngả về phía sau cười với đứa con đang bế trên tay.

- Bức họa “Đức mẹ cười” - Bà nói - của Giacommo Bellini. Một công trình tôn giáo vẽ một người đàn bà hạnh phúc với đứa con, phải không ông Rudd?

- Đúng thế.

- Bây giờ thì tôi đã hiểu. Rất đơn giản.

- Đơn giản ư?

- Hình như ông cũng đã biết rồi.

Người ta bấm chuông ở dưới nhà.

- Tôi không biết bà muốn đi tới đâu - Jason Rudd nói (Ông ta nhìn xuống cầu thang. Những tiếng nói từ dưới tầng trệt vọng lên).

- Tôi biết giọng nói ấy - Bà Marple nói - Có phải là thanh tra Craddock không?

- Hẳn là thế.

- Ông ta cũng muốn nói chuyện với ông. Ông có thấy có gì bất tiện nếu ông ấy tới gặp chúng ta không?

- Đối với tôi thì không. Nhưng liệu ông ấy có chấp nhận như vậy không?

- Ông ta sẽ đồng ý thôi - Bà Marple nói - Không nên để mất thời gian. Đã đến lúc chúng ta phải biết rõ những sự việc diễn ra như thế nào.

- Rất đơn giản, bà đã nói như vậy.

- Đúng là rất đơn giản - Bà Marple nói - Nhưng không ai nhìn ra.

Người đầu bếp đi xuống và một lát sau Dermot Craddock đi lên.

- Bà! - Craddock nói với bà Marple - Bà tới đây bằng cách nào?

- Tôi đi xe của Inch - Bà Marple nói theo thói quen.

Đứng phía sau bà, Jason Rudd vỗ trán ra vẻ hỏi. Dermot Craddock khẽ lắc đầu ra hiệu.

- Tôi hỏi ông Rudd: người đầu bếp đã đi khỏi đây chưa?

Dermot nhìn xuống chân cầu thang.

- Phải. Ông ta không thể nghe được nữa. Và chẳng dưới đó có viên đội Tiddler đứng canh chừng rồi.

- Thế là mọi cái đều thuận tiện - Bà Marple nói tiếp - Chúng ta có thể vào một phòng nào đó để nói chuyện, nhưng tôi muốn chúng ta cứ đứng ở đây.

Chúng ta đứng tại nơi xảy ra sự việc và cái đó sẽ giúp chúng ta hiểu rõ vấn đề.

- Bà muốn nói cái ngày mà bà Heather Badcock bị đầu độc ấy ư? - Jason Rudd hỏi.

- Phải - Bà Marple nói - Tôi đã nói tất cả thật là đơn giản với điều kiện chúng ta đứng ở góc độ đúng. Cái đó không thể tránh được. Không ngày này thì ngày khác cái bất hạnh đó phải xảy ra với bà Heather Badcock.

- Tôi tuyệt đối không hiểu gì cả. - Rudd cắt ngang.

- Để tôi giải thích. Khi bà Bantry, bạn tôi, mô tả về quang cảnh hôm ấy, bà ta đã đọc một câu thơ của Tennyson. Nhan đề của bài thơ đó là Người tình của Shalott. Bà Marple cất cao giọng ngân đoạn thơ ấy: “Chiếc gương vỡ từng phần. Ta thật đáng bị nguyên rủa, người tình của Shalott kêu lên”. Bà Bantry đã tham dự vào câu chuyện và vẻ mặt của vợ ông lúc ấy có sự biến đổi khiến bà ấy nhớ lại câu thơ đó.

- Đề tài ấy đã được nói nhiều lần rồi. - Jason Rudd cắt ngang.

- Phải. Nhưng bây giờ chúng ta phải trở lại. Cái vẻ mặt đó đúng là vẻ mặt của Marina lúc ấy, nhưng bà ta không nhìn Heather Badcock, bà ta nhìn thẳng vào bức họa. Hình ảnh người mẹ hạnh phúc với đứa con của mình. Sai lầm của chúng ta ở chỗ chúng ta đã tưởng rằng lời nguyên rủa ấy là đối với vợ ông nhưng thực ra là đối với Heather. Bà ta đã bị kết tội từ khi bà ta gây ra một vụ không cố ý.

- Xin bà giải thích rõ hơn. - Craddock yêu cầu.

Bà Marple quay sang viên thanh tra.

- Tới nơi rồi đây. Còn một việc mà anh không rõ. Anh không thể biết được vì không ai nhắc lại đúng lời nói của bà Badcock.

- Rất nhiều nhân chứng đã nói đi, nói lại nhiều lần.

- Phải. Nhưng bà Heather Badcock chưa lúc nào trực tiếp nói với anh, đúng không?

- Bà ta không thể làm như vậy được. Bà ấy đã chết khi tôi tới.
- Anh có lý - Bà Marple nói - Tóm lại, tất cả những gì anh biết là, tuy bị ốm, bà ấy cũng cố đứng lên để tới dự một ngày hội, ở đó bà ta đã gặp Marina Gregg và xin bà ấy một chữ ký.
- Tôi biết những cái đó rồi. - Craddock sốt ruột kêu lên.
- Nhưng anh vẫn chưa biết cái chi tiết chủ yếu vì không ai cho đó là quan trọng cả. Heather Badcock phải nằm chữa bệnh đậu mùa.
- Bệnh đậu mùa ư? Bệnh đậu mùa thì có liên quan gì đến việc này?
- Đó là một thứ bệnh hiền lành. Nó có thể bị che lấp đi bằng một chút phấn. Một thứ bệnh gây nên một cơn sốt nhẹ, bình thường. Người ta vẫn có thể đứng lên và đi ra khỏi nhà. Tự nhiên những người làm chứng không chú ý đến cái tên của bệnh ấy là bệnh đậu mùa. Bà Bantry thì nói là bệnh thủy đậu hay là chứng mày đay. Ông Rudd nói là bệnh cảm cúm. Về phần tôi, tôi cho rằng Heather Badcock đã nói với Marina Gregg là mình bị bệnh đậu mùa khi tới xin chữ ký của bà. Đó là câu trả lời cho mọi câu hỏi của chúng ta vì bệnh đậu mùa, các vị đều biết, rất dễ dàng lây nhiễm. Một người mắc bệnh ấy mà tới gặp một người đàn bà đang... (bà Marple ngập ngừng để chọn danh từ), đang mang thai trước bốn tháng thì người đàn bà ấy sẽ gặp nguy hiểm. Người mẹ thường cho ra đời một đứa trẻ mù lòa hoặc ngốc nghếch.

Bà Marple quay sang Jason Rudd.

- Tôi cho rằng, ông Rudd, ông sẽ nói với tôi là vợ ông đã đẻ một đứa con không bình thường và bà ta luôn đau khổ về việc ấy. Bà rất mong có một đứa con, nhưng việc sinh ra nó lại là một thảm kịch. Một thảm kịch mà bà không bao giờ quên được và cái đó là một nỗi ám ảnh đối với bà.
- Đúng thế, Marina đã mắc bệnh đậu mùa khi mang thai được vài tháng và ông bác sĩ đã nói trước về tình trạng sức khỏe của đứa trẻ khi sinh ra. Vợ tôi không ngờ rằng mình đã bị bệnh ấy.

- Cho đến một hôm - Bà Marple nói tiếp - Bà ta gặp một người không quen biết, lên thang gác sung sướng và tự hào thuật lại việc mình đã làm. Người ấy, chắc chắn là như thế, còn kể về sự can đảm và óc sáng kiến của mình khi tới gặp người nữ diễn viên mà mình thường chiêm ngưỡng. Người ấy không muốn gây cho bà một chuyện xấu nào như những người kiểu như Heather Badcock thường làm, không phải do thiếu thiện chí, mà ngược lại không lo gì những việc có thể xảy ra đối với những người khác. Bà Heather chỉ nghĩ đến mình, cái quan trọng của hành động là quan trọng với mình, không nghĩ đến người khác sẽ đau khổ ra sao.

Bà Marple ngẩng đầu lên.

- Chính vì thế mà bà ta đã chết, các vị có thấy không? Chính bởi cái quá khứ của bà ta. Các vị dễ dàng tưởng tượng thái độ của Marina Gregg. Chắc hẳn ông Rudd là người biết rất rõ. Marina vẫn giữ trong nhiều năm một mối hận thù sâu sắc với kẻ đã gây ra nỗi bất hạnh cho mình. Và bất chợt bà ta thấy thủ phạm. Một thủ phạm vui vẻ và hài lòng về mình. Thật là không thể chịu nổi. Có thể công việc sẽ diễn ra một cách khác nếu người nữ diễn viên ấy có thời gian để suy nghĩ và ổn định tinh thần của mình, nhưng Marina đã không chờ đợi lâu hơn. Trước mặt bà ta là một người đàn bà đã hủy hoại hạnh phúc của mình, làm cho đứa con của mình trở thành một đứa trẻ không bình thường. Cần phải trừng phạt, phải giết người đàn bà ấy. Trong người Marina có sẵn thuốc Calmo. Một loại thuốc độc, chỉ được dùng với liều lượng quy định mà thôi. Có cái gì đơn giản hơn? Bà ta cho thuốc ấy vào cốc rượu, may mắn là mọi người xung quanh đã quen thuộc với việc làm kiểu này nên không ai chú ý. Cô ả Zielinsky chắc chắn sau này cũng chỉ đoán ra thôi. Marina Gregg đặt cốc rượu của mình lên bàn sau đó bà ta gây ra việc Heather Badcock làm đổ cốc rượu của mình vào chiếc áo mới bằng cách đi đi, lại lại. Như các vị thấy, tất cả đã bắt đầu. Người ta chỉ nhắc lại câu chuyện giữa Gladys Dixon và Cherry. Gladys chỉ buồn cho chiếc áo bị ố do rượu đổ vào. Cái mà cô ta nói là “kỳ cục” là cái mà cô ta nhận xét. Cái đó không ám chỉ Heather mà ám chỉ Marina. Gladys muốn nói rằng “Bà ấy đã quá đáng khi va chạm vào

Heather”. Chúng ta biết rằng lúc ấy Marina đang đứng bên bà Badcock vì cả hai chiếc áo đều bị rượu đổ vào. Vụ giết người ấy rất nghiêm trọng vì nó được tiến hành tại chỗ, trực tiếp, không suy nghĩ gì hơn. Bà ta muốn cái chết của Heather Badcock và năm phút sau người này tắt thở. Chắc chắn là bà ta không nghĩ đến sự trầm trọng, cả sự nguy hiểm trong hành động của mình. Chỉ mãi sau này bà ta mới hiểu ra. Bà ta đã sợ. Sợ vì chắc chắn đã có người trông thấy mình làm cho Heather đánh đổ cốc rượu. Bà ta chỉ còn một lối thoát. Làm cho mọi người tưởng rằng cái chết đó là một sự nhầm lẫn, rằng chính bà ta là đối tượng bị sát hại kia. Đầu tiên bà ta nói với người bác sĩ chữa bệnh cho mình, căn dặn ông ta đừng nói lại với chồng vì mình cũng nghi ông ta, người mà tôi cho rằng đã thấy rõ mọi việc, không bị nhầm lẫn. Sau đó bà ta đi xa hơn là viết những lá thư đe dọa mà bà ta “thấy” lúc này, lúc khác ở những nơi khác nhau. Một hôm bà ta cho thuốc độc vào tách cà-phê của mình ở trường quay. Mỗi một hành động của bà ta đều dễ dàng bị lộ nếu người ta nhìn vấn đề từ một góc đúng đắn. Và cái này thì không phải ai cũng có thể làm được.

Bà Marple nhìn ông Rudd.

- Đây là một lý thuyết thật đơn giản. - Rudd nói.

- Nếu ông muốn, nhưng ông biết rất rõ, ông Rudd, là tôi nói đúng sự thật. Cái sự thật ấy ông biết ngay từ đầu vì ông đã nghe thấy bà Badcock nói tới bệnh đậu mùa. Ông biết nhưng ông muốn bảo vệ cho bà Marina. Ông cũng không biết câu chuyện sẽ đi tới đâu vì đây không chỉ là việc nguy trang cái chết của người đàn bà mang bất hạnh tới cho vợ ông. Còn những vụ giết người khác; Guiseppe, kẻ tổng tiền bậc thầy, nhưng gã cũng đã nói thật, có khi còn nhân đạo nữa, trước đó là Ella Zielinsky, một người đàn bà trẻ mà ông quý trọng tài năng nghề nghiệp của cô ta. Ông không chỉ muốn bao che cho Marina mà còn phải ngăn chặn không để bà ta làm tới nữa. Phải cô lập, cách ly bà ta càng nhanh càng tốt, đây là mong muốn lớn nhất của ông. Ông canh chừng bà ta mọi nơi, mọi lúc để tránh xảy ra những tấn thảm kịch khác.

Bà Marple ngừng nói, tới gần Jason Rudd, nắm lấy cánh tay ông ta.

- Tôi rất thông cảm với ông - Bà nói - Tôi hiểu sự đau đớn của ông. Ông rất yêu quý Marina, đúng không?

- Không ai nghi ngờ cái đó. - Rudd lẩm bẩm và quay mặt đi.

- Bà ta rất đẹp - Bà Marple nói tiếp - Rất đáng mến. Bà ta yêu, ghét rất mạnh mẽ nhưng đây là một người không kiên định. Những người sinh ra như vậy thì không thể có hạnh phúc được. Bà ta không thể quên quá khứ, còn cái tương lai thì phải thể hiện như cái bà ta tưởng tượng ra kia. Một nghệ sĩ lớn và là một người bất hạnh.

- Tôi có thể nói với ông một câu được không? - Viên đội Tiddler xuất hiện bất chợt ở chân cầu thang nói.

- Tôi sẽ quay lại. - Viên thanh tra nói với Rudd.

- Hãy nghĩ đến ông Arthur Badcock khốn khổ. Ông ta không liên quan gì đến vụ này - Bà Marple nói với Craddock khi ông này sắp sửa xuống cầu thang - Ông ta chỉ muốn nhìn lại người vợ đã kết hôn từ lâu. Tôi cũng tự hỏi không hiểu vợ cũ của ông có nhận ra ông nữa không kia. Ông nghĩ về việc này như thế nào? - Bà hỏi ông Rudd.

- Không thấy vợ tôi nói gì, nhưng tôi cho rằng bà ấy không nhận ra.

- Tôi cho rằng ông ta không tìm cách giết người vợ cũ của mình. Anh nhớ chuyện đó nhé. - Bà nói với Craddock khi đã xuống được một vài bậc thang.

- Ông ta sẽ không gặp rủi ro gì cả - Craddock nói - Chúng tôi đã thẩm vấn ông và chúng tôi biết được ông ta là người chồng thứ nhất của bà Marina Gregg. Bà không nên lo ngại về ông Arthur, bà Jane. - Craddock nói thêm và đi xuống.

Bà Marple quay sang Jason Rudd đang đứng sững, mắt nhìn vào cõi xa xăm.

- Tôi có thể gặp bà ta được không? - Bà Marple hỏi ông.

Ông Rudd nhìn bà già một lúc rồi gật đầu.

- Được - Ông ta lẩm bẩm - Bà đã thấy rõ vợ tôi rồi.

Bà Marple đi theo ông vào một căn phòng lớn. Ông ta nhẹ nhàng kéo tấm màn gió.

Marina Cregg, mắt nhắm, tay chắp trước bụng, nằm trên chiếc giường lớn sơn trắng.

- Cái đó phải như thế - Bà Marple nghĩ - Người tình của Shalott, trên một con tàu đi Camelot. Ở đây, bên bà ta, có một người vẽ mặt dài đầu, Lancelot ở một thời đại khác.

- Bà ta đã làm đúng - Bà Marple nhỏ nhẹ nói - Cái chết là nơi ẩn nấp duy nhất của bà ta. Liều thuốc độc ấy, bà ta phải tự uống, hoặc người ta cho bà uống.

Mắt của họ gặp nhau nhưng Jason Rudd vẫn yên lặng.

- Bà ta rất đẹp... và bà ta đã đau khổ nhiều, Rudd nói bằng giọng ngắt quãng.

Bà Marple ngấm bộ mặt người chết. Bà đọc đoạn cuối của bài thơ:

*Bà ta có bộ mặt đáng tôn thờ, ông nói,
Thượng đế, với lòng tốt của mình, đã ban cái đặc ân ấy
Cho người tình của Shalott.*

HẾT